Cảnh báo rủi ro và miễn trừ trách nhiệm

Đầu tư vào thị trường có đòn bẩy và rủi ro cao như thị trường forex bạn không nên mạo hiểm quá số tiền mà bạn có thể chấp nhận thua, bạn không nên giao dịch hay đầu tư trừ khi bạn hiểu thật sự đầy đủ về thị trường và mức độ rủi ro của nó. Bạn phải biết trình độ mình đang ở đâu, mức độ kinh nghiệm của mình ra sao. Giao dịch tài khoản 1000 USD sẽ khác 10000 USD. Vì vậy các bạn phải kiểm soát được tâm lý giao dịch của mình. Hãy giao dịch từ demo account rồi mới đến live account và từ vốn nhỏ rồi mới đến vốn lớn.

Các kiến thức tôi cung cấp cho các bạn trong tài liệu này cũng như các video hướng dẫn hỗ trợ trong quá trình nghiên cứu là những kiến thức chuyên sâu, nó đòi hỏi bạn phải mất một thời gian khá dài để hiểu và trải nghiệm. Tôi không chỉ cho các bạn những bí mật để qua bộ tài liệu này các bạn có thể kiếm tiền và làm giàu nhanh trên thị trường forex và đơn giản là chẳng có bí mật nào cả. Tài liệu này trang bị cho bạn những kiến thứ để đầu tư và kiếm lợi nhuận chứ không dành cho những ai cần tiền trang trải cuộc sống. Các bạn sinh viên có thể học và chuẩn bị cho mình một nguồn thu nhập phụ, một nghề tay trái kiếm tiền bán thời gian trong tương lai chứ không dành cho những bạn cần tiền để trả học phí, tiền ăn ở …v.v. Và tương tự là với những người lao động mà chưa có số tiền dư giả cũng không nên đầu tư vội. Tôi không biết ai đang đọc tài liệu của tôi, thế nên các bạn phải cảnh giác, biết mình đang trong hoàn cảnh nào và bảo vệ mình khỏi những rủi ro lớn trên thị trường ngoại hối này. Lợi nhuận cao kéo theo rủi ro lớn. Và chúng ta hãy thay đổi tư duy của mình: “đầu tư forex chứ không phải chơi forex”.

Những kiến thức được chia sẻ là những kiến thức tôi nghiên cứu, học hỏi và trải nghiệm thực tế. Nó mang tính chất giáo dục và tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ rủi ro nào mà các bạn gặp phải trong quá trình giao dịch với những kiến thức học hỏi từ tôi. Các bạn phải chịu trách nhiệm cho những quyết định giao dịch của mình. Những kiến thức tôi chia sẻ cho các bạn cần phải có thời gian hiểu và thấm nhuần, nó hỗ trợ cho các bạn việc nhận định, đánh giá thị trường và vào lệnh, sau đó là quản lý lệnh và quản lý vốn. Trong giao dịch không có gì là hoàn toàn chính xác 100%, vì vậy chúng ta luôn phải có quản lý vốn chặt chẽ, tuân thủ kỷ luật nghiêm ngặt.

Những biểu đồ ví dụ được dùng trong tài liệu này được tôi lựa chọn kỹ càng nhất, đảm bảo sự thiết thực nhất và hỗ trợ tốt nhất cho các bạn trong quá trình học tập mà không sao chép từ bất kỳ nguồn nào.

Bất kỳ chiến thuật nào kể cả những ai giao dịch bằng EA (Expert Advisor) hay còn gọi là robot giao dịch cũng đều phải trải qua quá trình thử nghiệm demo trước tiên. Vì vậy trước khi giao dịch với tài khoản tiền thật, hãy thử nghiệm chiến thuật mà các bạn học được ít nhất là ba tháng. Không cần lâu quá vì sẽ gây ra sự nhàm chán, thiếu tập trung và kỷ luật.

Chúc các bạn học tập tốt và giao dịch thành công!

Chương 1: giới thiệu

Trong giao dịch, xu hướng là điều quan trọng nhất.

Xu hướng thị trường chỉ đơn giản là khả năng thị trường đi lên hay xuống. Khi giao dịch chúng ta luôn đặt câu hỏi là thị trường khả năng sẽ tăng hay giảm.

Trả lời được câu hỏi đó tức là chúng ta đã giải quyết được một nửa công việc trước khi đặt lệnh giao dịch, phần còn lại là chúng ta đặt lệnh ở đâu, như thế nào và thời điểm nào mà thôi. Xác định xu hướng thị trường quyết định đến thành bại của chúng ta trong giao dịch. Nếu bạn thành thạo trong việc đánh giá xu hướng thị trường và làm sáng tỏ từng hoàn cảnh của hành động giá thì bạn có vô số cách để giao dịch có lợi nhuận trong thị trường này.

Tuy nhiên không dễ để trả lời câu hỏi xu hướng thị trường đang như thế nào chỉ bằng cách quan sát một cách chủ quan và định tính. Bởi vì thị trường luôn thay đổi liên tục và nhiều lúc chúng ta cảm nhận như cái biểu đồ trước mắt luôn đánh lừa chúng ta. Nhưng đừng đổ lỗi cho nó. Chúng ta là một phần của thị trường và không có lựa chon nào khác ngoài việc phải chấp nhận nó. Nhưng nhiệm vụ của chúng ta là phải thích nghi, phải đi theo thị trường, thị trường trả lợi nhuận cho ta như một ông chủ trả lương cho công nhân vậy. Cho nên hãy một mực tuân theo thị trường mà đừng bắt thị trường phải theo chúng ta vì điều đó là không thể.

Thị trường phải đánh lừa các trader bán xuống để có thể đi lên và đánh lừa các trader mua lên để có thể đi xuống (tạo tính thanh khoản).

Sự logic rất đơn giản. Giá tăng cho đến khi không có ai còn quan tâm đến việc mua ở giá cao hơn nữa, sau đó thị trường rớt giá. Giá giảm tới mức nào đó mà không ai còn muốn bán xuống nữa vì giá đã quá thấp thì sau đó giá sẽ tăng. Cái sự lặp đi lặp lại này như một vòng tuần hoàn của thị trường và chúng ta có thể thấy trên mọi khung thời gian.

Trong bất kỳ một trend tăng hay giảm của thị trường thì nó cũng phải trải qua nhiều đợt sóng lên và xuống. Trong một trend tăng, chúng ta có những sóng tăng lớn hơn sóng giảm và ngược lại trong một trend giảm chúng ta có sóng giảm lớn hơn sóng tăng.

Trong một trend tăng, sóng giảm sẽ đưa các trader thiếu kinh nghiệm tham gia vào thị trường với vị thế bán rồi sau đó sẽ tăng lên lại. Ngược lại trong một trend giảm, sóng tăng sẽ bẫy các trader theo xu hướng mua tham gia vào thì trường sau đó giảm lại. Thị trường phải luôn có người thua, kẻ thắng.

Khi đối mặt với thị trường luôn thay đổi và theo suy nghĩ là chúng luôn đánh lừa chúng ta, vậy thì làm sao chúng ta giải quyết được việc nhận định xu hướng của thị trường?

Chìa khóa của câu hỏi sẽ được giải quyết trong cuốn sách này và chúng ta sẽ hiểu được sự khác biệt giữa khái niệm “market bias” (xu hướng thị trường) và “trend”. Trong cuốn sách này tôi sẽ dùng nó một cách linh hoạt nhưng cũng có đôi chút khác biệt giữa chúng.

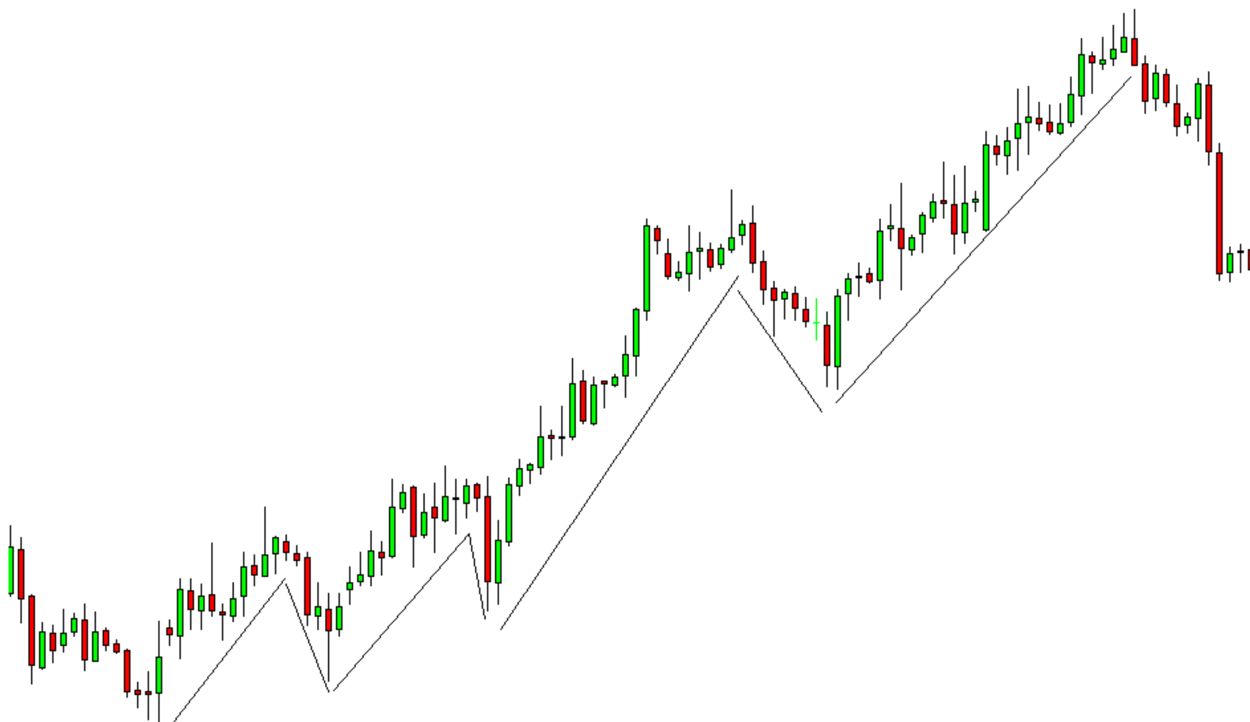
Trend tồn tại trên nhiều cấp độ khác nhau. Có thể là trend chính, trend trung bình và trend thứ yếu. Trend tháng, trend tuần và trend ngày…vv. Việc cố gắng tìm ra trend của tất cả các khung thời gian là không thể và cũng là vô nghĩa trong việc giao dịch. Một con trend bắt đầu từ vài tháng trước hay thậm chí là vài năm trước không mang lại ý nghĩa cho công việc giao dịch của chúng ta ngày hôm nay. Và tương tự là những trend trên khung thời gian 1 phút có lẽ sẽ chẳng ảnh hưởng gì đến những người giao dịch khung thời gian dài hạn từ daily trở đi. Để đặt xu hướng thị trường trong mối quan hệ với trend chúng ta cần phát hiện những cấp độ trend khác nhau mà phù hợp cho khung thời gian giao dịch của chúng ta. Chúng ta phải luôn làm sáng tỏ xu hướng thị trường như một bản năng trong giao dịch. Trend trong một khung thời gian có quan hệ mật thiết với việc nhận định xu hướng thị trường của chúng ta. Công việc của chúng ta là nhận ra xu hướng của thị trường và tập trung vào nó (có thể hiểu nôm na là trend tăng trong khung thời gian H1 cũng có thể là xu hướng thị trường khi chúng ta giao dịch trên khung H1, nhưng không thể là xu hướng thị trường với những người giao dịch trên khung ngày hay khung tuần).

Trong tập này chúng ta sẽ học cách xác định xu hướng của thị trường. cách của tôi là dùng thuần price action và quan sát các sóng thị trường với vẽ trend lines. Bạn sẽ học được các bước cơ bản và các khái niệm trong quá trình tiến hành

đánh giá xu hướng của thị trường. Càng về cuối cuốn sách, các bạn sẽ càng sáng tỏ và hiểu rõ từng vấn đề hỗ trợ cho các bạn trong việc nhận định, đánh giá xu hướng của thị trường.

Chương 2: Sóng

Khi nhìn vào bất cứ một biểu đồ giá nào chúng ta cũng sẽ thấy giá không di chuyển theo một đường thẳng cũng không di chuyển lên xuống theo một phương thẳng đứng mà di chuyển theo những đợt và chúng ta gọi đó là sóng thị trường.



Hình 2.1: sóng thị trường trong xu hướng tăng

Hãy nhìn vào hình 2.1, ta thấy trong một xu hướng tăng, giá tăng lên với một chuỗi các sóng lên và xuống. Theo một cách tự nhiên thì sóng tăng sẽ trội hơn sóng giảm về độ dài. Ngược lại với thị trường giảm thì các sóng giảm sẽ lớn hơn sóng tăng.

Do đó bằng cách quan sát sóng của thị trường, chúng ta có thể có cái nhìn tổng thể về cấu trúc của thị trường và có được những manh mối về việc thị trường phải chăng là đi lên hay xuống. Theo dõi sóng thị trường là bước đầu tiên trong con đường giải mã thị trường.

Một cách khác nữa để nhìn sóng thị trường đó là xem biểu đồ ở khung thời gian cao hơn, mỗi sóng có thể là một thanh nến ở khung thời gian cao hơn. Đó là lý do tại sao nhiều trader dùng khung thời gian cao hơn để nhận định và ước lượng xu hướng của thị trường. Giống như trước đây tôi học về chiến thuật supply

demand. Tác giả sử dụng cả khung tháng và khung tuần để nhận định xu hướng thị trường và giao dịch trên khung D1. Có hai khó khăn sẽ gặp phải khi bạn nhận định xu hướng thị trường bằng cách dùng khung thời gian cao hơn. Đó là:

Thứ nhất, sự lựa chọn khung thời gian cao hơn là tùy ý thích của người giao dịch mà không có quy tắc nào thống nhất và phù hợp. Thường thì người ta sẽ chọn khung thời gian lớn hơn khoảng 4 đến 5 lần khung thời gian giao dịch, chẳng hạn bạn giao dịch khung H1 thì chọn khung H4 để nhận định xu hướng thị trường.

Thứ hai, bằng cách dùng khung thời gian cao hơn chúng ta phải tách sự chú ý giữa hai khung thời gian đó. Đôi khi chúng sẽ làm ta phân tâm và bị nhiễu thông tin giữa các khung thời gian khác nhau mang lại. Trong giao dịch tôi thích mình giữ tập trung vào một chart mà ít khi chuyển lên khung thời gian cao hơn. Trừ khi tôi muốn quay lên khung thời gian cao hơn để xác định các vùng supply và demand tiềm năng.

Bằng cách phân tích sóng thị trường, chúng ta sẽ có cái nhìn tổng quan về hành động giá mà không cần đến đồ thị giá khung thời gian cao hơn. Các bạn hãy tập cách nhìn khung thời gian bạn thường giao dịch mà có thể ước lượng được hành động giá trên khung thời gian cao hơn hay thấp hơn. Chẳng hạn khung thời gian cao là một mẫu hình nến shooting star nhưng khung thời gian thấp hơn có thể là mẫu hình nến dark cloud cover.

Do đó chúng ta chỉ cần tập trung vào một khung thời gian là có thể làm sáng tỏ được xu hướng của thị trường

2.1- Xác định sóng thị trường

Trong lịch sử của phân tích kỹ thuật, William Gann tạo ra một quan điểm rất kỳ lạ. Gann là một trader phát minh ra vô số các công cụ được tạo bằng các đường thẳng, các góc, các đường tròn, hình lục giác và hình vuông. Ông ấy đã áp dụng

hình học vào giao dịch và phương pháp của ông có rất nhiều người phỉ báng và cho rằng chúng là những thứ vô bổ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy các công cụ mà Gann tạo ra có hiệu quả nhất định và vẫn được chúng ta sử dụng cho đến ngày hôm nay.

Ở đây chúng ta không quan tâm và bàn luận về các công cụ mà Gann tạo ra, chúng ta chỉ quan tâm và chú ý đến sự đơn giản của Gann trong xác định xu hướng thị trường.

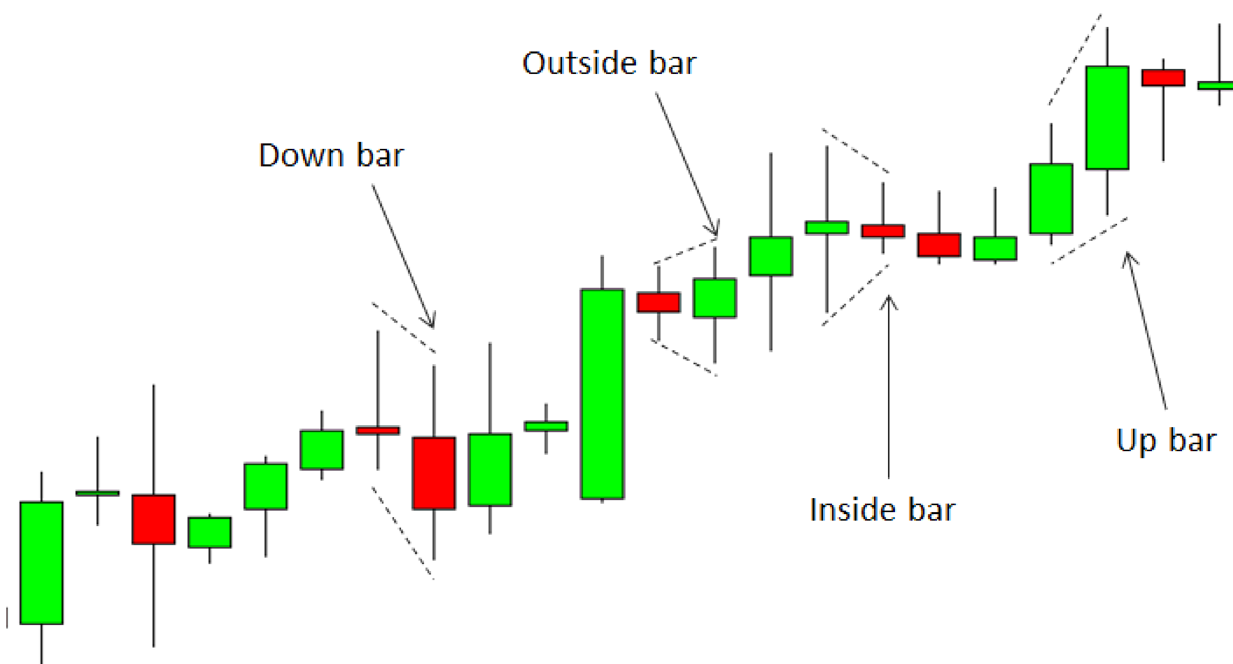
Gann có toàn bộ những hướng dẫn về việc dùng sóng thị trường để giao dịch theo xu hướng. Cách của Gann bao gồm 3 cấp độ sóng thị trường đó là: thứ yếu, trung bình và chính.

Hành động giá đi từ những mảnh ghép nhỏ là những con sóng để tạo thành một bức tranh toàn cảnh. Đó là lý do vì sao chúng ta chỉ tập trung vào những sóng thứ yếu, phần nhỏ nhất của sóng thị trường, đó là những viên gạch cơ bản tạo nên cấu trúc của thị trường.

Chúng ta không dùng phương pháp giao dịch của Gann mà chúng ta chỉ mượn cách mà ông ấy để xác định sóng thị trường. Cách xác định sóng thị trường của Gann là hoàn hảo với công việc phân tích hành động giá bởi vì chúng sử dụng sự liên quan chặt chẽ giữa các nến với nhau. Nó tập trung vào mối quan hệ giữa các nến cao và nến thấp.

Bước đầu tiên trong việc xác định hệ thống sóng của thị trường đó là phân biệt từng nến vào một trong bốn loại sau đây:

1. Nến lên (up bars) – có giá thấp nhất và cao nhất cao hơn nến trước.
2. Nến xuống (down bars) – có giá thấp nhất và cao nhất thấp hơn nến trước.
3. Inside bars – có giá thấp nhất và cao nhất nằm hoàn toàn trong vùng giá của cây nến trước.
4. Outside bars – có giá cao nhất cao hơn giá cao nhất cây nến trước và giá thấp nhất thấp hơn giá thấp nhất của cây nến trước.



Hình 2.2: Các loại nến sử dụng trong phân tích sóng

Lưu ý: Nếu cây nến chúng ta đang xác định mà có giá cao nhất và thấp nhất bằng với cây nến trước thì chúng ta có thể coi nó là inside bar hoặc outside bar đều được

Bạn có thể phân loại bất kỳ một cây nến đơn lẻ nào và chúng chỉ có thể thuộc một trong bốn loại nến nêu như trên. Những phân loại nến này chỉ dựa vào điểm giá cao nhất và thấp nhất của mỗi cây nến trong mối quan hệ với cây nến trước. Bây giờ chúng ta hãy thực hành phân loại các cây nến còn lại trong ví dụ ở hình 2.2 nêu trên nhé.

Đáp án: Bắt đầu từ cây nến thứ hai ta có up-out-in-up-up-up-down-up-in-out-in-out—up-up-in-down-out-up-up-in-up. Quá dễ phải không các bạn

Chú ý giá đóng cửa của mỗi cây không có ý nghĩa trong việc phân loại nến để xác định sóng của chúng ta. Một thanh nến lên có thể có giá đóng cửa thấp hơn giá mở cửa, vì vậy nó có thể là một cây nến giảm chứ không nhất thiết là một cây nến tăng.

Khi xác định sóng thì chúng ta sử dụng các thuật ngữ là nến lên, nến xuống, outside và inside, còn bản chất từng cây nến để so với giá mở cửa và đóng cửa thì chúng ta dùng thuật ngữ nến tăng, nến giảm hoặc là doji (giá mở cửa bằng giá đóng cửa).

Khi bạn thành thạo trong việc phân loại nến và xác định sóng thì bạn có thể dễ dàng nhận định được xu hướng của thị trường với 4 quy tắc dưới đây:

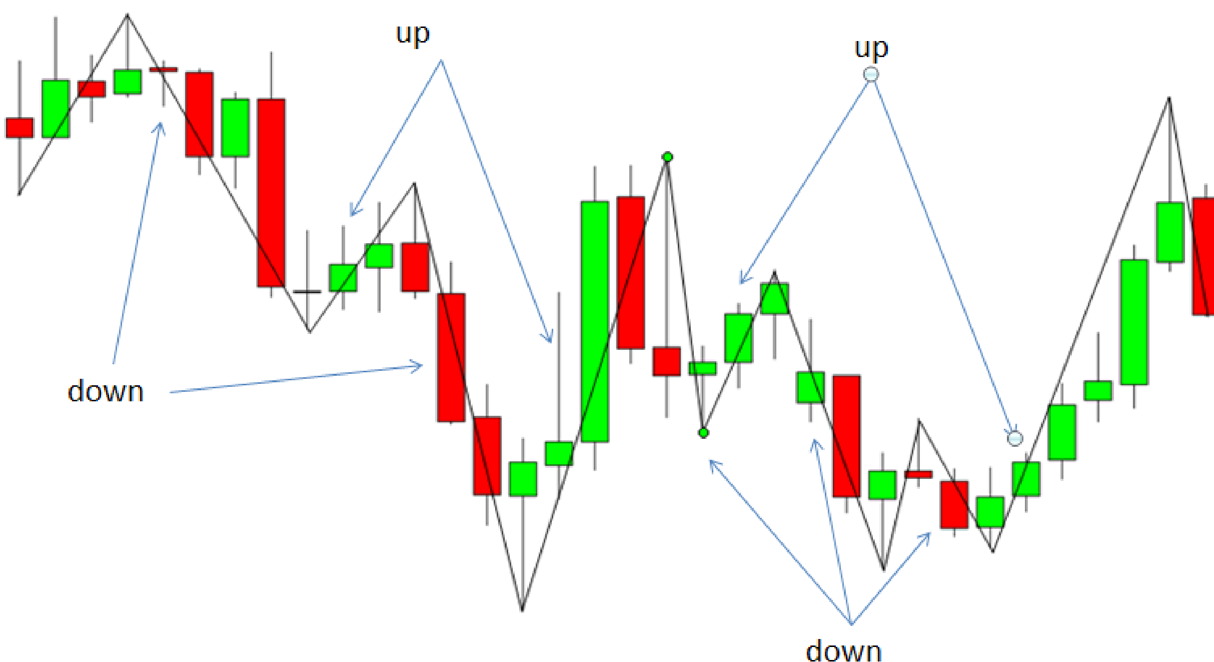
1. Một nến lên sẽ bắt đầu một sóng tăng và xác nhận việc kết thúc của sóng giảm.
2. Một nến xuống sẽ bắt đầu một sóng giảm và xác nhận việc kết thúc của sóng tăng.
3. Nến inside bar là nến không phá vỡ giá cao nhất và giá thấp nhất của cây nến trước. Do đó chúng ta giữ nguyên sóng hiện tại. Ví dụ, đang trong một sóng tăng với một vài cây nến lên và xuất hiện một nến inside bar thì chúng ta vẫn xác định đang là sóng tăng. Tương tự là ngược lại với sóng giảm.
4. Outside bar phá vỡ cả giá cao nhất và thấp nhất của cây nến trước, vì thế mà nó cho chúng ta sự không chắc chắn, khó khăn trong việc xác định xu hướng thì trường. Tôi sẽ đưa ra quy tắc phù hợp nhất cho việc xác định sóng thị trường khi gặp mẫu nến Outside bar

   4a/ Khi xuất hiện nến outside bar chúng ta vẫn giữ nguyên con sóng hiện tại trừ các trường hợp nêu ở dưới.

   4b/ Trong một sóng đang tăng mà xuất hiện outside bar có điểm giá thấp nhất thấp hơn đáy gần nhất thì hình thành nên một sóng giảm.

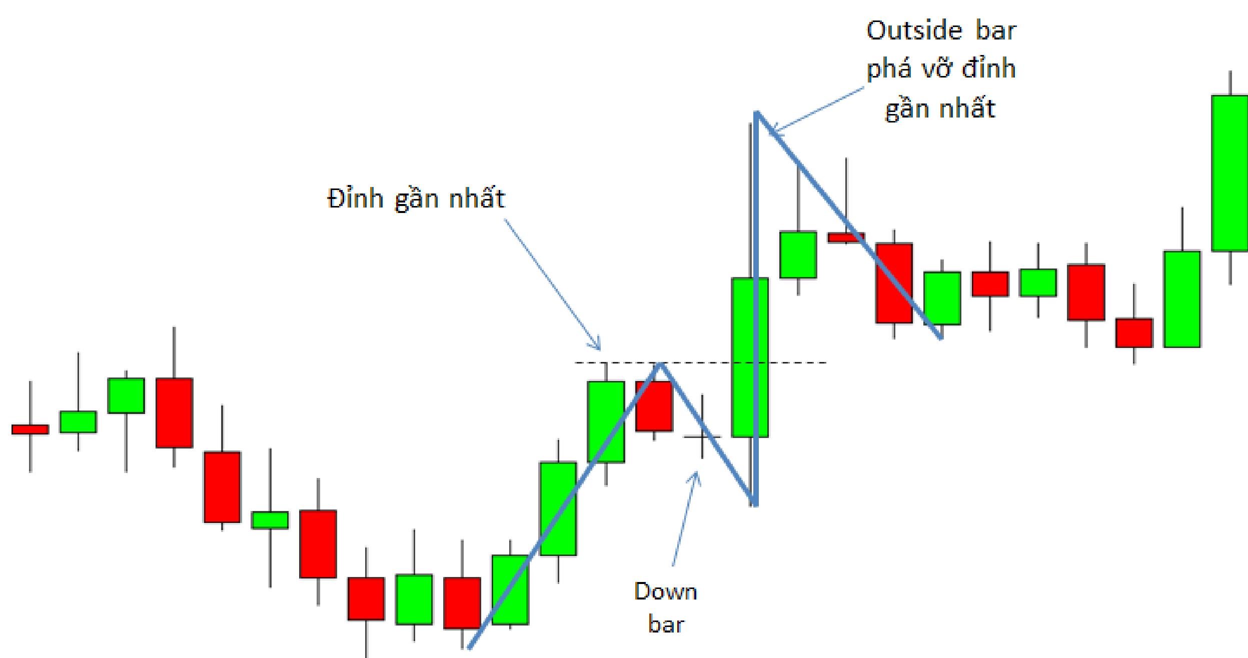
4c/ Trong một sóng đang giảm mà xuất hiện outside bar có điểm giá cao nhất cao hơn đỉnh gần nhất thì hình thành nên một sóng tăng.

Trong ví dụ tiếp theo tôi sẽ chứng minh cho các bạn thấy cách xác định sóng thị trường thông qua mối quan hệ giữa các nến với nhau.

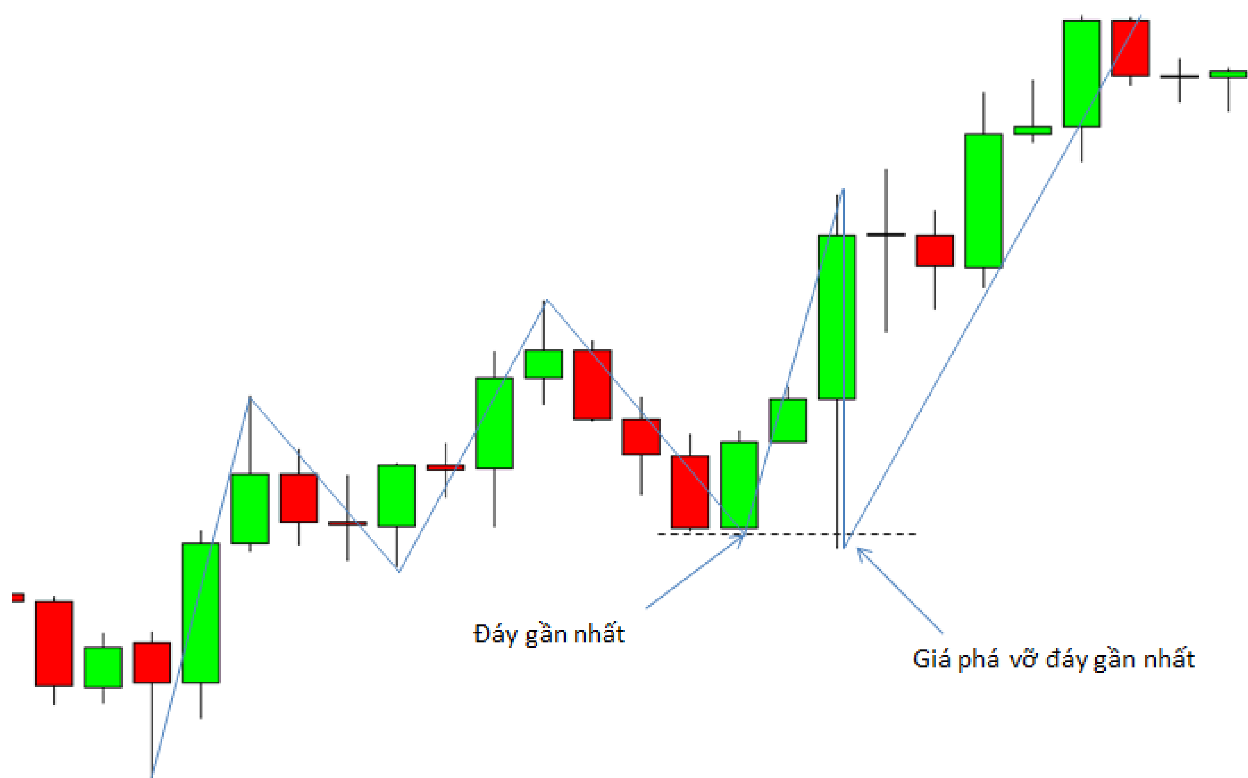


Hình 2.3 các nến bắt đầu và kết thúc một con sóng

Trong ví dụ trên tôi chỉ ra những cây nến làm thay đổi sóng thị trường. Đó chủ yếu là nến lên và xuống. Các trường hợp của nến outside bar được trình bày trong các ví dụ dưới đây



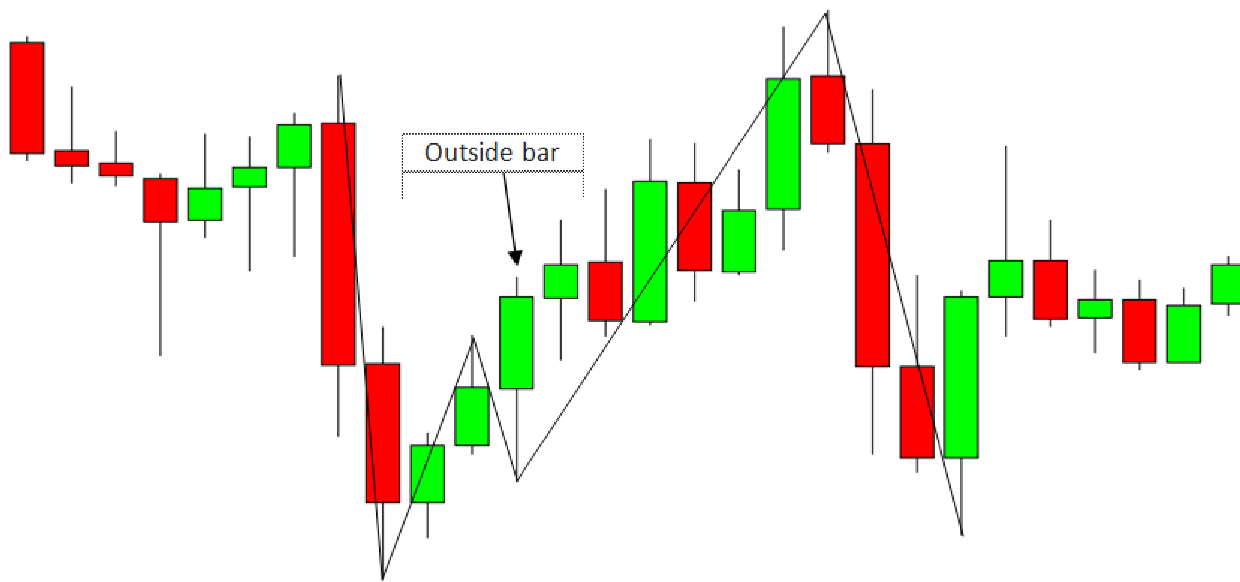
Hình 2.4-Outside bar phá vỡ đỉnh gần nhất tạo sóng tăng



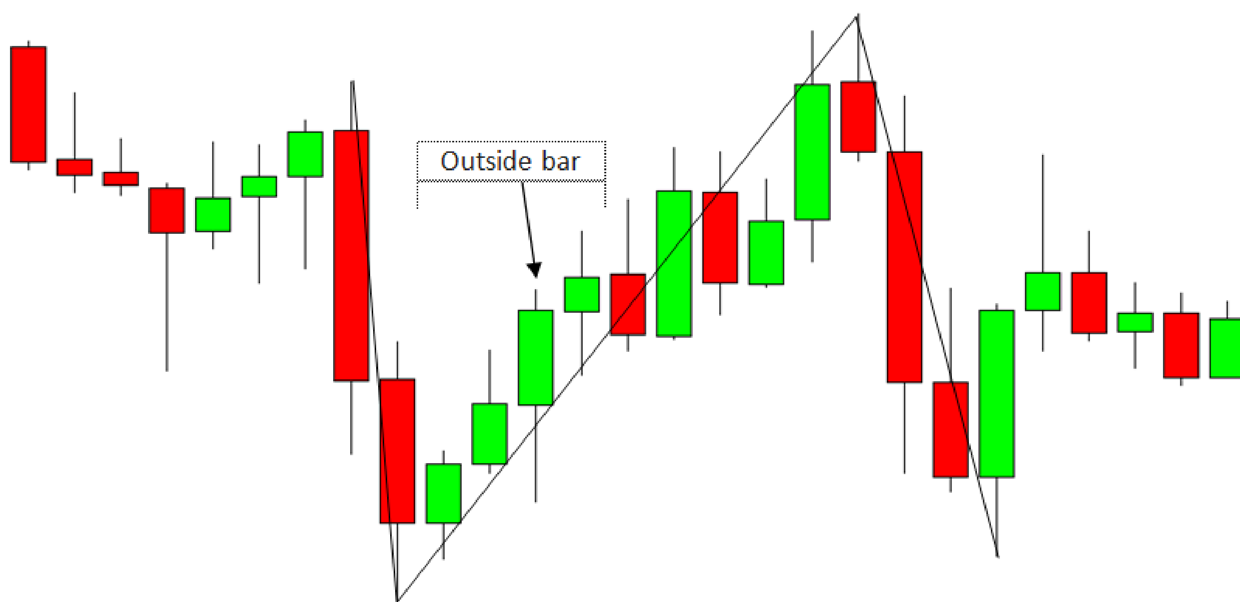
Hình 2.5-Outside bar phá vỡ đáy gần nhất tạo sóng giảm

Những dạng sóng đặc biệt như trên là không nhiều và thể hiện sự thất thường của price action. Do đó, khi chúng ta gặp phải những con sóng như vậy, tốt nhất là đứng ngoài và chờ đợi cơ hội giao dịch khác.

Dưới đây là hai dạng sóng của một biểu đồ nến có outside bar



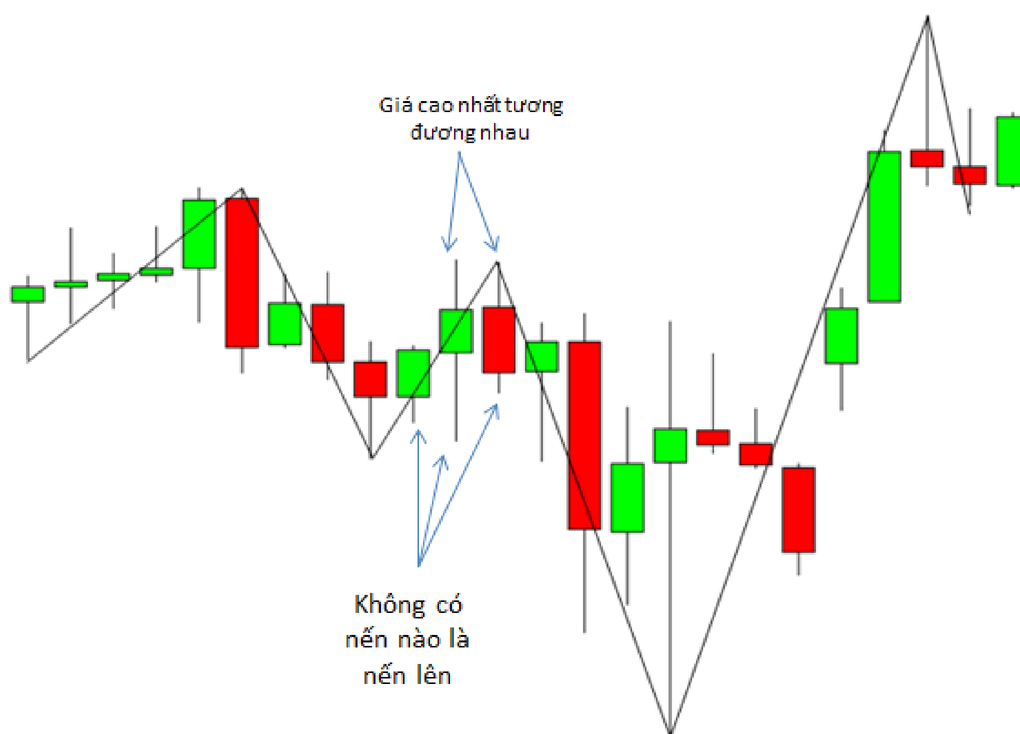
Dạng 1: Tách outside bar thành hai sóng riêng biệt



Dạng 2: Vẫn duy trì con sóng trước đó khi xuất hiện Outside bar

Như chúng ta thấy thì cách làm thứ hai sẽ dễ dàng, đơn giản mà hiệu quả hơn so với cách thứ nhất. Chỉ khi nào nến outside bar quá lớn mà điểm thấp nhất của nó phá vỡ vùng đáy cũ gần nhất thì lúc đó ta nên xem xét có một sóng xuống, còn không chúng ta cứ tiếp tục con sóng tăng. Không có cách nào là sai cả và nếu các bạn thấy cách thứ nhất phù hợp với các bạn thì hãy cứ sử dụng nó. Sự phá vỡ đáy cây nến trước của nến outside bar chắc chắn sẽ tạo thành một sóng giảm trên khung thời gian nhỏ hơn, nhưng công việc của chúng ta là nên kiên định với khung thời gian mà chúng ta sẽ giao dịch.

Hãy so sánh hai ví dụ dưới đây để xem cái nào phù hợp và cái nào không nhé.



Hình 2.6 – Sóng không giống như khái niệm của chúng ta

Hình 2.7 – Con sóng mà chúng ta cần xác định

Phần lớn các trường hợp thì chúng ta dễ dàng xác định sóng thị trường bằng các nến lên và nến xuống. Những tình huống phức tạp như trên là ít gặp. Ở hình 2.7 tôi có đánh dấu mũi tên chỉ cây nến outside bar. Bây giờ giả sử cây nến có đánh dấu mũi tên sẽ trở thành như sau:



Hình 2.8 – Cây nến được chỉnh sửa

Sau khi cây nến được chỉ mũi tên được chỉnh sửa thì đã có một bóng nến phía trên dài và phá vỡ đỉnh gần nhất. Như vậy giờ đây các sóng thị trường sẽ được xác định như sau:



Hình 2.9 – Sóng đã được điều chỉnh trong tình huống mới

Như vậy là trong tình huống này sẽ hợp lý hơn nếu như chúng ta xác định thêm một sóng tăng được hình thành bởi cây nến outside bar vì giá đã tạo một đỉnh mới. Khi bạn đã hiểu được vấn đề thì chúng ta tiếp tục nhé.

Để tổng kết lại việc xác định các sóng tăng và giảm chúng ta cần:

Đối với sóng tăng chúng ta xác định:

- Nến lên
- Giá phá vỡ lên trên đỉnh gần nhất.

Có một trong các điều kiện trên chúng ta xác định là một sóng tăng.

Đối với sóng giảm chúng ta cần xác định:

- Nến xuống
- Giá phá vỡ xuống dưới đáy gần nhất

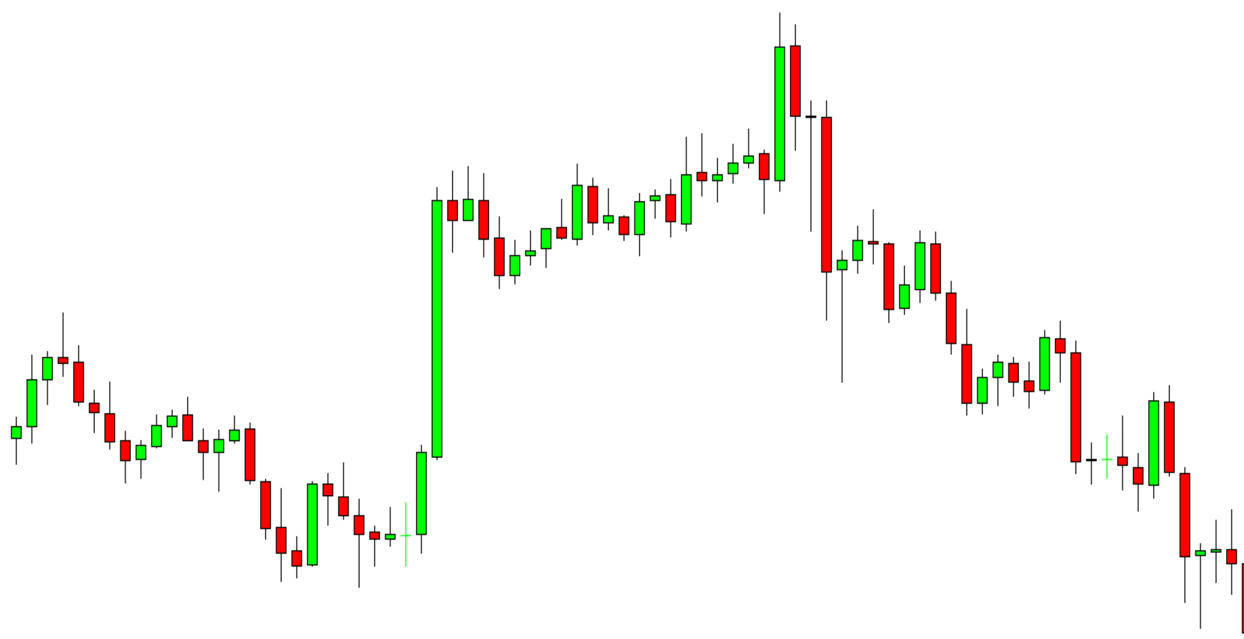
Có một trong các điều kiện trên chúng ta sẽ xác định là một sóng giảm.

Những con sóng thứ yếu của Gann cung cấp cho chúng ta một phương pháp chắc chắn để những trader giao dịch hành động giá đi theo dòng chảy của thị trường. Nó tập trung vào mỗi cây nến và không cần bất kỳ một tham số nào cho việc xác định, chỉ đơn giản là giá cao nhất và thấp nhất của mỗi cây nến.

Không giống như tính phần trăm của các con sóng. Tính phần trăm của các con sóng thì chúng ta không quan tâm đến mối quan hệ giữa các nến liên tiếp mà chỉ tập trung vào những tham số để sàng lọc sự dao động giá. Ví dụ, nếu chúng ta sử dụng ngưỡng là 1% để sàng lọc thì con sóng tăng sẽ kết thúc khi giá giảm hơn 1% chiều cao của con sóng đó. Khó khăn của chúng ta gặp phải đó là sử dụng bao nhiêu % cho phù hợp với thị trường mà ta phân tích. Với phương pháp của Gann, chúng ta không phải lo giải quyết vấn đề đó.

2.1.1. Bài tập xác định sóng

Tôi sẽ đưa cho bạn 5 biểu đồ nến và các bạn hãy đánh dấu các sóng theo phương pháp mà chúng ta đã học ở trên. Sau đó các bạn kéo xuống và thấy ngay đáp án tôi trình bày ở dưới. Nếu có chỗ nào bạn đánh dấu khác với kết quả thì hãy xem lại các kiến thức mà tôi đã chia sẻ ở trên nhé.



Bài tập 1



Bài tập 2



Bài tập 3



Bài tập 4



Bài tập 5

Hãy hoàn thành các bài tập trên trước khi kéo xuống xem đáp án để đối chiếu.

2.1.2. Đáp án bài tập

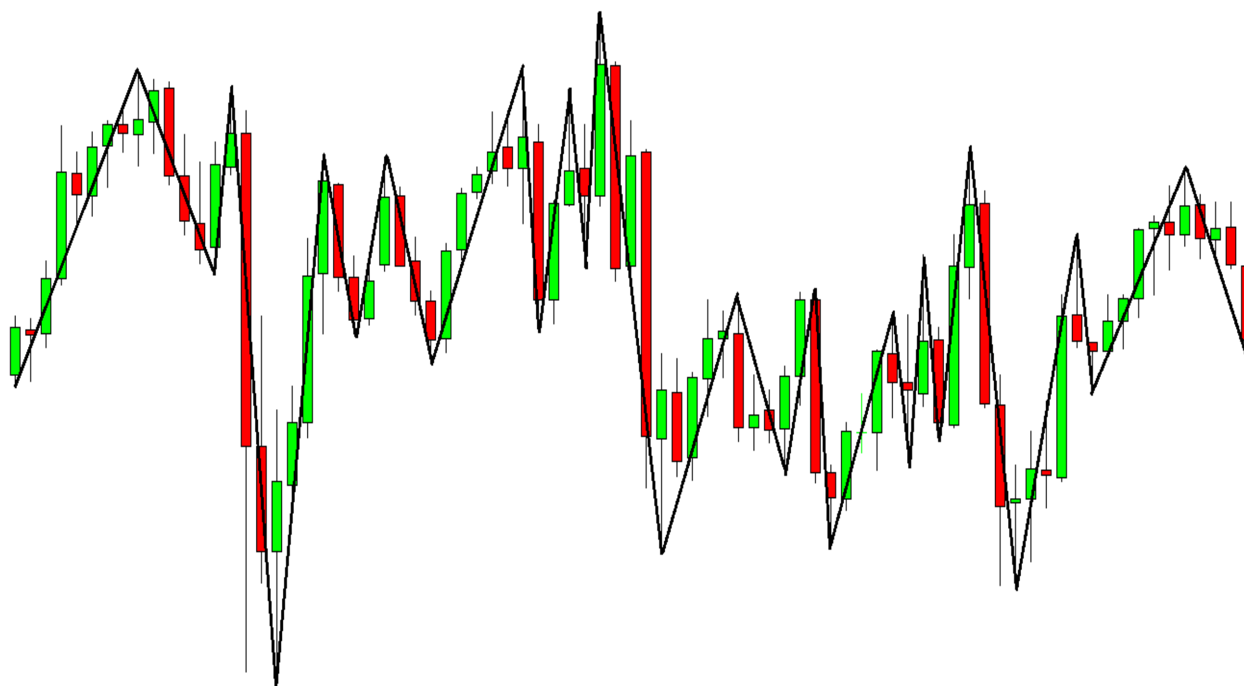
Sau đây sẽ là đáp án của các bài tập trên



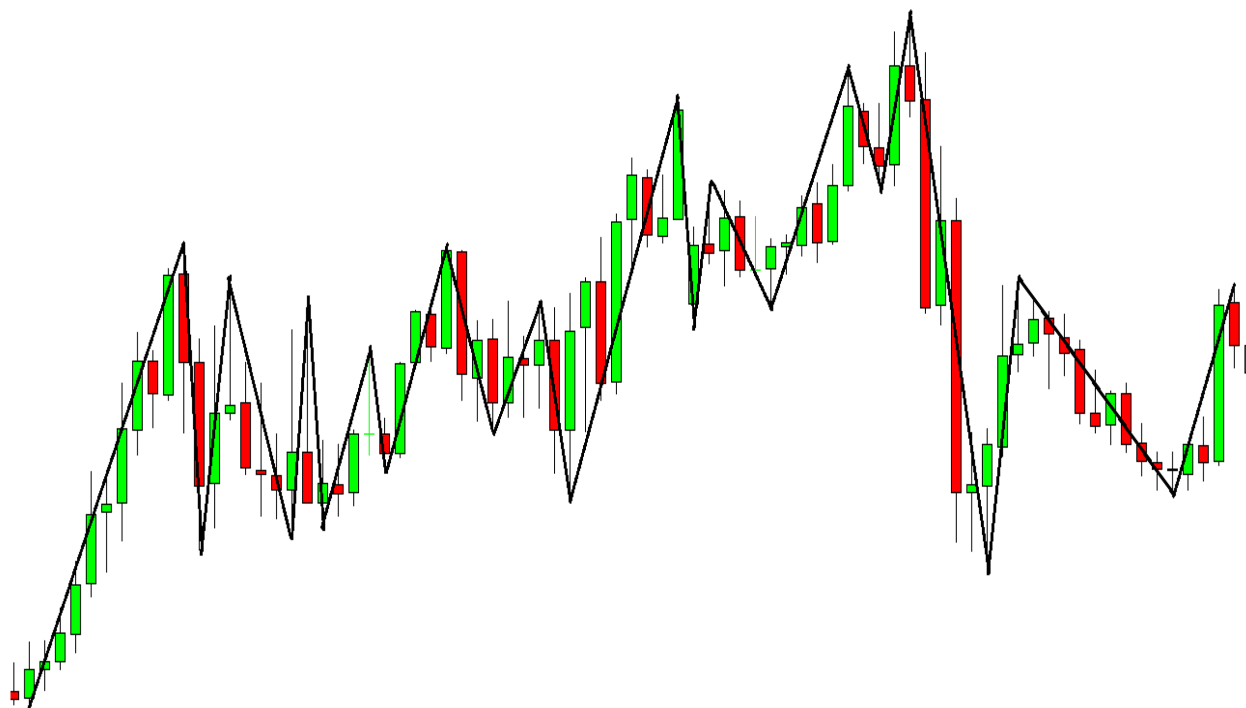
Đáp án bài 1



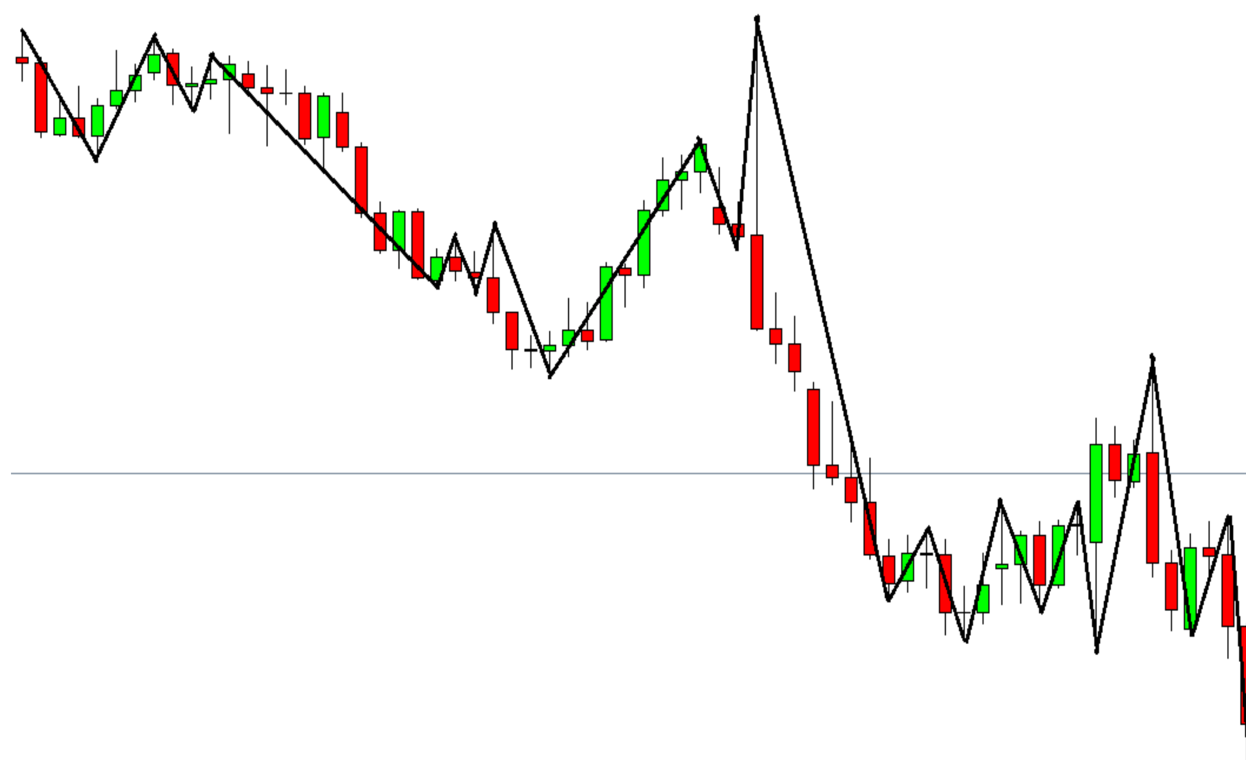
Đáp án bài 2



Đáp án bài 3



Đáp án bài 4



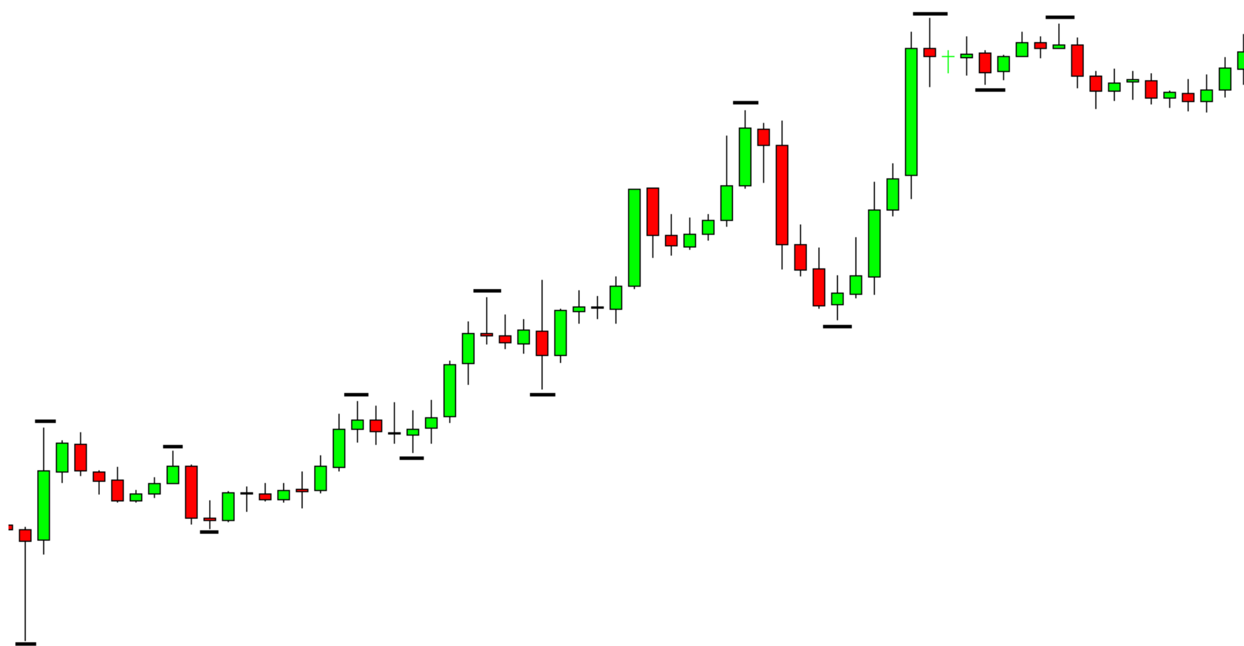
Đáp án bài 5

Nếu bạn đã hiểu vì sao lại đánh dấu các sóng thị trường như trong đáp án thì bạn đã nắm rõ được cách thức rồi đó. Chúc mừng bạn đã hoàn thành bước đầu tiên trong việc xác định xu hướng của thị trường. Chúng ta hãy bước sang phần tiếp theo, một phần vô cùng quan trọng.

2.2. Điểm chốt sóng

Các điểm chốt sóng là các điểm mà sóng đảo chiều. Điểm chốt sóng thị trường như là một vùng quan trọng mà giá thường phản ứng xoay quanh chúng không ít thì nhiều. Điểm chốt là nơi mà sóng tăng đảo chiều thành sóng giảm là điểm cao của sóng và ngược lại sóng giảm đảo chiều thành sóng tăng là điểm thấp của sóng.

Chúng ta đã học cách xác định thời điểm sóng bắt đầu và kết thúc ở chương trên. Do đó, chúng ta có thể đánh dấu ra các điểm chốt sóng một cách dễ dàng. Ví dụ sau tôi sẽ thể hiện cho các bạn các điểm sóng cao và sóng thấp nhé.



Hình 2.10: Các điểm sóng cao và sóng thấp

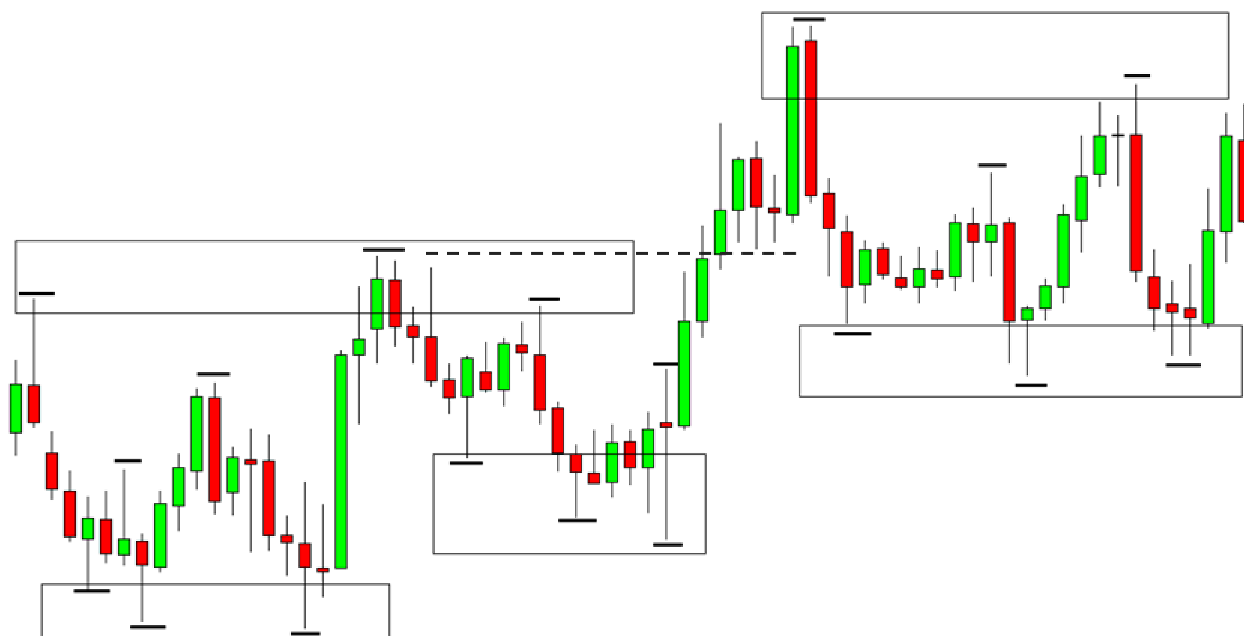
Vậy tại sao các điểm chốt lại quan trọng như vậy?

Các điểm chốt sóng là điểm mà giá đảo chiều xu hướng của thị trường. Các điểm này không phải ngẫu nhiên mà có. Chúng thể hiện sự thay đổi về cung cầu. Bên mua không thể đẩy thị trường lên cao hơn điểm sóng cao thậm chí là 1 pip. Điều đó xảy ra có nghĩa rằng vào thời điểm đó không ai sẵn sàng mua ở vị trí mà người ta nghĩ rằng nó đã quá cao khi ở mức giá tương đương điểm sóng cao trước đó. Bản thân chúng ta cũng thế, sẽ rất sợ khi mua ở vùng tương đương với đỉnh trước. Ngược lại với bên bán cũng thế.

Do đó, theo một thói quen thông thường, thị trường tăng thì các điểm sóng cao sẽ như một vùng kháng cự và ngược lại với thị trường đi xuống, điểm sóng thấp đóng vai trò như một vùng hỗ trợ.

Có thể nói rằng về mặt tâm lý, phần đông sẽ muốn bán khi giá đến điểm sóng cao và muốn mua khi giá đến điểm sóng thấp.

Dưới đây là một số ví dụ về điểm sóng cao sẽ đóng vai trò một vùng kháng cự và điểm sóng thấp đóng vai trò như một vùng hỗ trợ.



Hình 2.11: Các điểm sóng cao và thấp tạo thành vùng kháng cự và hỗ trợ

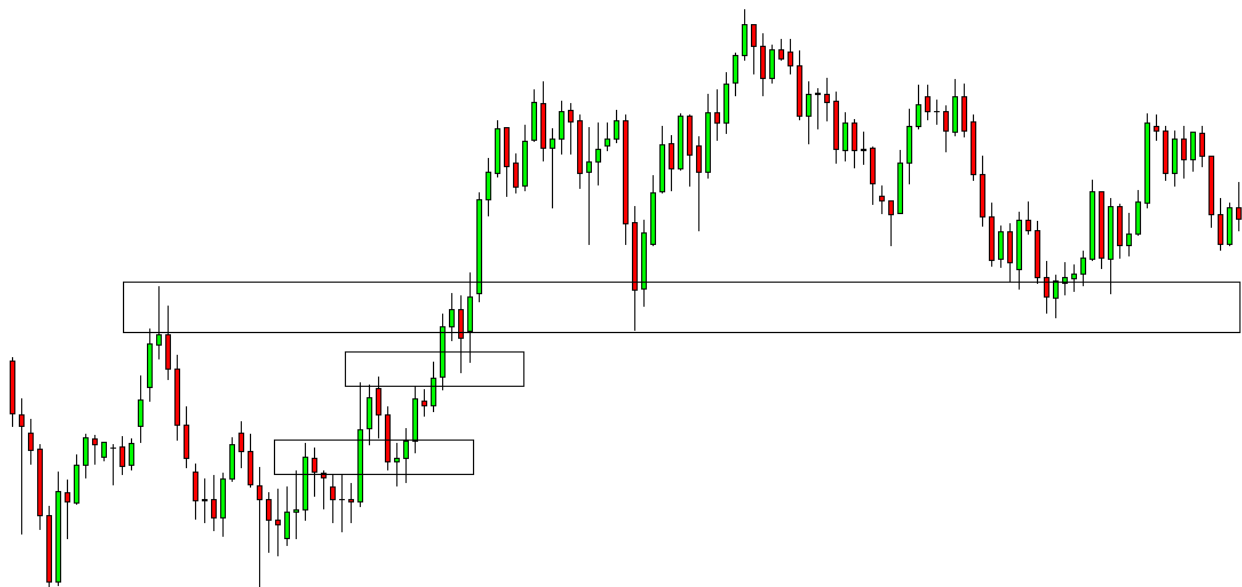
Đương nhiên là chúng ta không thể tuyệt đối mọi thứ. Trong hình trên, tôi đã đánh dấu đường đứt doạn và thể hiện giá phá vỡ lên khỏi vùng kháng cự của sóng cao trước đó. Vấn đề là chúng ta có thể thấy rằng giá phá vỡ kháng cự thì sẽ hình thành vùng hỗ trợ và các bạn có thể thấy đấy, giá quay lại vùng tương đương với đường gạch đứt tôi đánh dấu và đảo chiều đi lên.

Khi vùng kháng cự bị phá vỡ và giá đóng cửa cao hơn điểm sóng cao trước thì vùng kháng cự sẽ trở thành vùng hỗ trợ và ngược lại khi vùng hỗ trợ bị phá vỡ thì vùng hỗ trợ trở thành vùng kháng cự.

Sau đây là một số ví dụ nhé.



Hình 2.12: vùng hỗ trợ trở thành vùng kháng cự



Hình 2.13: Vùng kháng cự bị phá vỡ trở thành vùng hỗ trợ

Một cách tóm tắt mà nói, trong giao dịch price action có hai kỹ năng mấu chốt giúp chúng ta giao dịch thành công đó là:

1. Ước lượng những vùng kháng cự hay hỗ trợ sẽ giữ giá ở đó và khả năng đảo chiều cao.

2. Hiểu được và có kinh nghiệm trong việc xác định một vùng hỗ trợ hay kháng cự nào đó có thể bị phá vỡ.

Để mài giũa hai kỹ năng này không phải đơn giản một sớm một chiều mà cần có thời gian và kinh nghiệm chinh chiến. Chúng ta cần hiểu rằng không phải tất cả các điểm chốt sóng tạo ra đều ở mức giá ngang nhau mà chúng chỉ ở trong một vùng giá nhất định. Vì thế chúng ta cần dựa vào nhiều yếu tố để hình thành nên dấu hiệu nhận biết.

2.3. Các loại điểm chốt

Trong phần này sẽ giúp chúng ta nhận định chắc chắn và hiểu rõ các mức sóng của giá. Bạn sẽ có thể nhìn bất kỳ một biểu đồ nào phát hiện ra những mức sóng một cách chính xác.

Nếu bạn không thể hiểu được phần này thì hãy quay lại các chương trước để hiểu rõ các kiến thức nền tảng trước khi bước vào chương này nhé.

Trước tiên tôi sẽ giới thiếu tới các bạn 3 mức độ chốt sóng:

1. Điểm chốt cơ bản
2. Điểm chốt thứ cấp
3. Điểm chốt vững bền

Các loại điểm chốt trên được sắp xếp theo thứ tự tăng dần độ mạnh, độ giá trị của các điểm chốt sóng. Điểm chốt vững bền là có sức mạnh cao nhất.

Sau đây tôi sẽ hướng dẫn các bạn cách xác định cũng như giải thích trong ví dụ là một xu hướng tăng.

Thứ nhất, thị trường cố gắng đẩy giá xuống thấp, sau đó nó dừng lại mà không chạm đến vùng của điểm chốt đáy trước và thị trường tăng trở lại. Như vậy điểm đảo chiều của giá ở đó được gọi là **điểm chốt cơ bản (hay đáy cơ bản).**

Thứ hai, thị trường đẩy giá xuống một cách mạnh mẽ và đẩy xuống thấp hơn cả điểm chốt đáy liền trước, sau đó giá đừng lại và tiếp tục tăng thì điểm đảo chiều đó là **điểm chốt thứ cấp (hay đáy thứ cấp)**.

Thứ ba, thị trường đẩy giá mạnh mẽ xuống thấp hơn cả điểm chốt đáy liền trước nhưng sau đó chững lại và đảo chiều tăng. Giá phá vỡ tất cả các ngưỡng kháng cự để tạo ra mức giá mới cao hơn. Lúc này sẽ tạo nên điểm chốt thứ cấp sẽ trở thành **điểm chốt vững bền (hay đáy vững bền).**

Hành động giá luôn luôn thay đổi và không trường hợp nào giống trường hợp nào còn các điểm chốt sóng nêu trên là được xác định một cách thống nhất và phân biệt rõ ràng. Như trên tôi đã giải thích với xu hướng tăng chúng ta có thể phân biệt một cách nhất quán và rõ ràng từng loại sóng giảm cũng như loại điểm chốt và giá trị của chúng trong một thị trường đang tăng.

Về cơ bản thì điểm chốt vững bền sẽ đem lại cho ta nhiều ý nghĩa hơn điểm chốt thứ cấp và điểm chốt thứ cấp sẽ có giá trị hơn điểm chốt cơ bản.

Tiếp theo chúng ta hãy đi sâu vào việc xác định và phân loại các điểm chốt nếu trên nhé.

Để làm được điều đó, trước tiên chúng ta cần đặt vào mối so sánh tương quan với điểm chốt sóng liền trước, cũng giống như chúng ta đặt mỗi cây nến trong mối quan hệ với cây nến trước để xác định nến lên hay xuống, inside hay outside.

Chúng ta sẽ nhìn biểu đồ và trả lời các câu hỏi như sau:

- Điểm chốt đáy đó cao hơn, thấp hơn hay ngang bằng so với điểm chốt đáy liền trước nó?
- Điểm chốt đỉnh cao hơn, thấp hơn hay ngang bằng so với điểm chốt đỉnh liền trước nó?

Điểm chốt	**Điểm chốt đỉnh**	**Điểm chốt đáy**
Cơ bản	Thấp hơn hoặc bằng	Cao hơn hoặc bằng
Thứ cấp	Cao hơn	Thấp hơn
Vững bền	Cao hơn và giá phá vỡ giá thấp nhất trong một xu hướng giảm	Thấp hơn và giá phá vỡ giá cao nhất trong một xu hướng tăng

Bảng 2.1 các loại điểm chốt sóng và cách xác định

Bảng trên chỉ cho chúng ta cách làm thế nào để phân biệt và xác định mỗi loại điểm chốt sóng. Chẳng hạn như điểm chốt đỉnh thứ cấp phải cao hơn đỉnh cơ bản, đáy thứ cấp phải thấp hơn đáy cơ bản.

Điểm chốt cơ bản và thứ cấp có mối quan hệ mật thiết với nhau và đơn giản để xác định, chỉ có điểm chốt vững bền là phức tạp hơn một chút. Điểm chốt vững bền được hình dung như một dạng đặc biệt của điểm chốt thứ cấp và đặc biệt hữu ích cho việc xác định xu hướng của thị trường.

Chắc chắn các bạn sẽ chưa thể hình dung được những gì tôi nói ở trên và chưa thể phân biệt được các loại điểm chốt. bảng trên chỉ là cự mô tả chung và để

hiểu được nó các bạn cần đến với phần trình bày tiếp theo của tôi với các ví dụ chứng minh cho mỗi loại điểm chốt sóng.

Việc xác định các loại điểm chốt sẽ hỗ trợ các bạn vô cùng mạnh trong việc phân tích. Nào chúng ta cùng đi đến phần tiếp theo.

2.3.1. Điểm chốt cơ bản

Điểm chốt cơ bản có thể là một đáy cao hơn hoặc một đỉnh thấp hơn. Vai trò của nó là cung cấp cho chúng ta ngưỡng hỗ trợ và kháng cự cơ bản và giúp chúng ta nhận định hướng đi của thị trường . Sau đây là ví dụ:



Hình 2.14: Các điểm chốt đỉnh cơ bản và đáy cơ bản

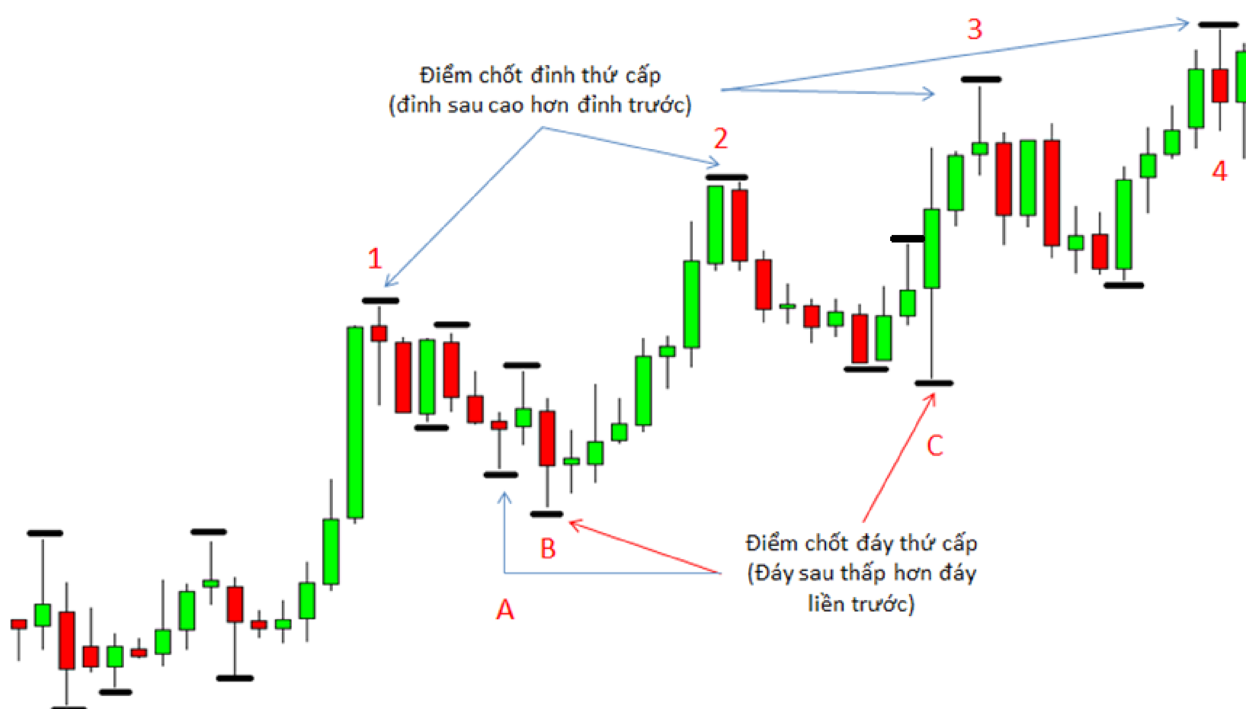
Ở ví dụ trên tôi đã chỉ mũi tên tất cả những điểm chốt cơ bản của thị trường. Vị trí số 1 có giá ngang bằng với điểm chốt đỉnh trước nên là một điểm chốt đỉnh cơ bản. Vị trí số 2 chỉ các điểm chốt đỉnh sau thấp hơn điểm chốt đỉnh trước nên chúng đương nhiên là những điểm chốt đỉnh cơ bản. Vị trí số 3 chỉ các điểm chốt đáy cơ bản, chúng là những điểm chốt đáy cao hơn điểm chốt đáy liền trước.

Trong quá quá trình phân tích hãy luôn chú ý đến sự hình thành điểm chốt cơ bản trước tiên để đi theo dòng chảy của thị trường. Những điểm chốt cơ bản này cũng là dạng kháng cự và hỗ trợ yếu nhất trong cấu trúc thị trường.

2.3.2 điểm chốt thứ cấp

Điểm chốt thứ cấp là một cấp độ cao hơn điểm chốt cơ bản. Nó là những đỉnh cao hơn và đáy thấp hơn so với điểm chốt liền trước. Như phần trước đã nói thì điểm chốt cơ bản hỗ trợ chúng ta xác định dòng chảy thị trường thì điểm chốt thứ cấp có thể coi là một phần củng cố thêm cho điểm chốt cơ bản. Chẳng hạn, khi xu hướng tăng thì các điểm chốt thứ cấp có đỉnh cao hơn điểm chốt cơ bản trước đó sẽ cho ta một sự củng cố xu hướng tăng vì tạo ra một đỉnh mới.

Để chứng minh tôi sẽ tiếp tục lấy biểu đồ ở ví dụ trước cho các bạn dễ hình dung và phân biệt so với điểm chốt cơ bản.



Hình 2.15: Điểm chốt thứ cấp

Ví dụ trên tôi chỉ ra cho các bạn những điểm chốt thứ cấp gồm có 4 điểm chốt đỉnh thứ cấp và 3 điểm chốt đáy thứ cấp. Chúng là những đỉnh sau cao hơn

đỉnh trước và đáy sau thấp hơn đáy trước. Những điểm chốt thứ cấp luôn rất quan trọng vì chúng thể hiện sự phá vỡ các vùng hỗ trợ và kháng cự.

Các bạn hãy chú ý những điểm chốt đáy mà tôi chỉ mũi tên màu đỏ là những điểm chốt mà sau này sẽ trở thành điểm chốt vững bền. Chúng ta sẽ thảo luận ở phần tiếp theo.

Mỗi điểm chốt thứ cấp đánh dấu một sự phá vỡ mới, nó hình thành nên đỉnh cao hơn đỉnh trước hoặc đáy thấp hơn đáy trước. Vì thế mà dựa vào tính chất của sự phá vỡ đó (thành công hay không, mạnh hay yếu…) chúng ta có thể nhận định được xung lượng (momentum) của thị trường.

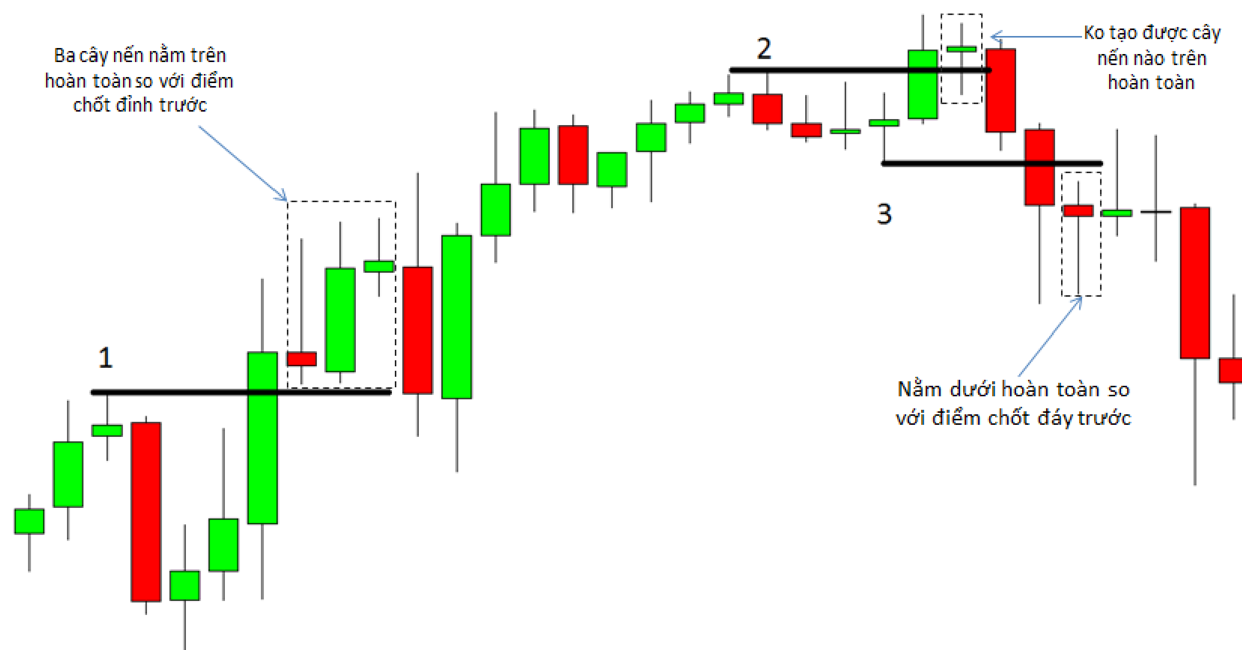
Để nhận định về xung lượng của giá, chúng ta cần chú ý đến ba khía cạnh sau của mỗi điểm chốt thứ cấp.

1. Giá đi bao xa so với điểm phá vỡ rồi quay đầu?
2. Giá đóng cửa trên hay dưới điểm phá vỡ?
3. Giá có vượt qua hoàn toàn so với điểm chốt trước hay không? (Hình thành cây nến nằm hoàn toàn trên (dưới) điểm chốt đỉnh (đáy) trước hay không?)

Trong 3 câu hỏi trên có một khái niệm cần làm rõ với các bạn đó là "giá vượt qua hoàn toàn".

Giá vượt hoàn toàn lên trên một mức giá nào đó tức là thị trường phải hình thành ít nhất là một cây nến nằm hoàn toàn trên mức giá đó hay nói ngắn gọn là cây nến đó có giá thấp nhất cao hơn điểm chốt đỉnh trước. Ngược lại với xu hướng giảm thì thị trường phải hình thành một cây nến nằm hoàn toàn dưới điểm chốt đáy trước hay nói cách khác là cây nến đó có giá cao nhất thấp hơn điểm chốt đáy trước.

Trong ví dụ sau đây tôi sẽ thể hiện rõ hơn cho các bạn dễ hiểu trên biểu đồ thực tế.



Hình 2.16: Xác định xung lượng của thị trường thông qua điểm chốt đỉnh thứ cấp

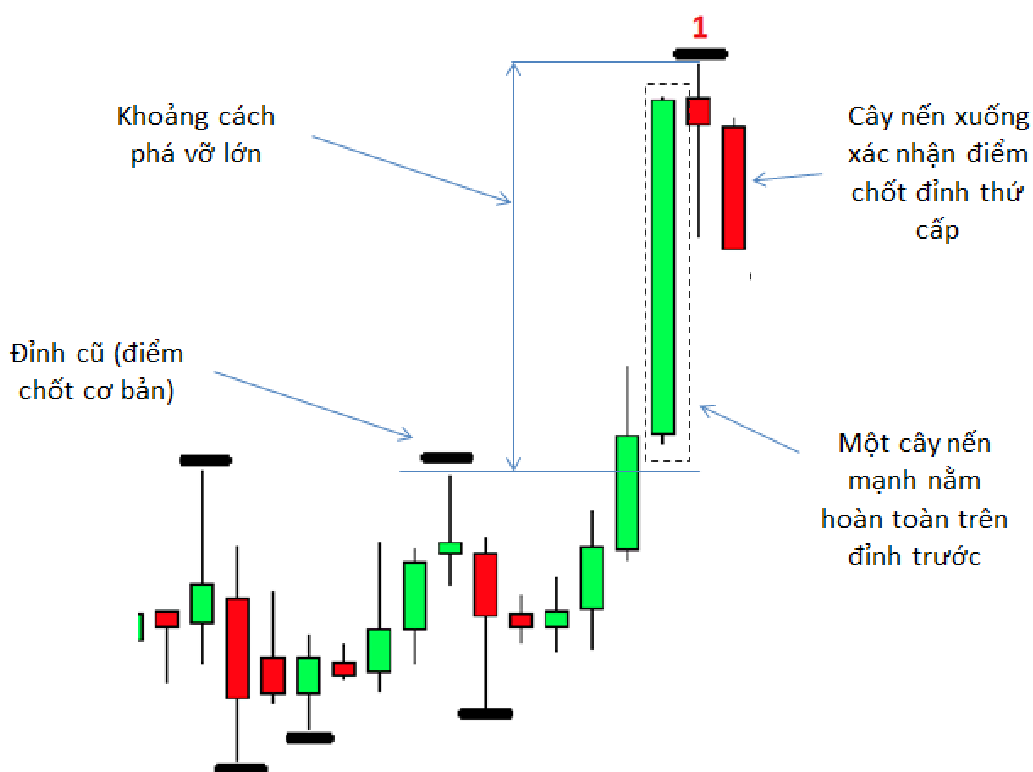
Trong ví dụ trên chúng ta giả sử rằng điểm đánh dấu số 1 là điểm chốt đỉnh cơ bản, các bạn có thể thấy điểm chốt đỉnh 1 bị phá vỡ và sau đó hình thành ba cây nến toàn bộ nằm trên mức đỉnh này. Cho thấy một xung lượng của thị trường rất lớn và giá tiếp tục tăng mạnh. Khi giá đã vượt qua được điểm chốt đỉnh cơ bản thì sẽ hình thành nên điểm chốt đỉnh thứ cấp. Tiếp tục đến điểm chốt đỉnh số 2, ở điểm chốt số 2 lúc này đã là điểm chốt đỉnh thứ cấp và sau đó giá tiếp tục đẩy lên cao hơn để hình thành lên điểm chốt đỉnh thứ cấp mới. Tuy nhiên, đỉnh số 2 bị phá vỡ mà không có cây nến nào nằm hoàn toàn trên nó cả, cho ta thấy một xung lượng yếu của thị trường và lực mua đã không còn mạnh như trước.

Sau đó ở vị trí tôi đánh dấu số 3 đó là điểm chốt đáy cơ bản gần nhất, khi giá phá vỡ xuống dưới đáy này sẽ hình thành điểm chốt đáy thứ cấp và như chúng ta thấy trên đồ thị giá ở trên, nó đã hình thành một cây nến nằm hoàn toàn dưới mức giá của đáy số 3 và thị trường đã đi xuống mạnh sau đó.

Ghi nhớ:

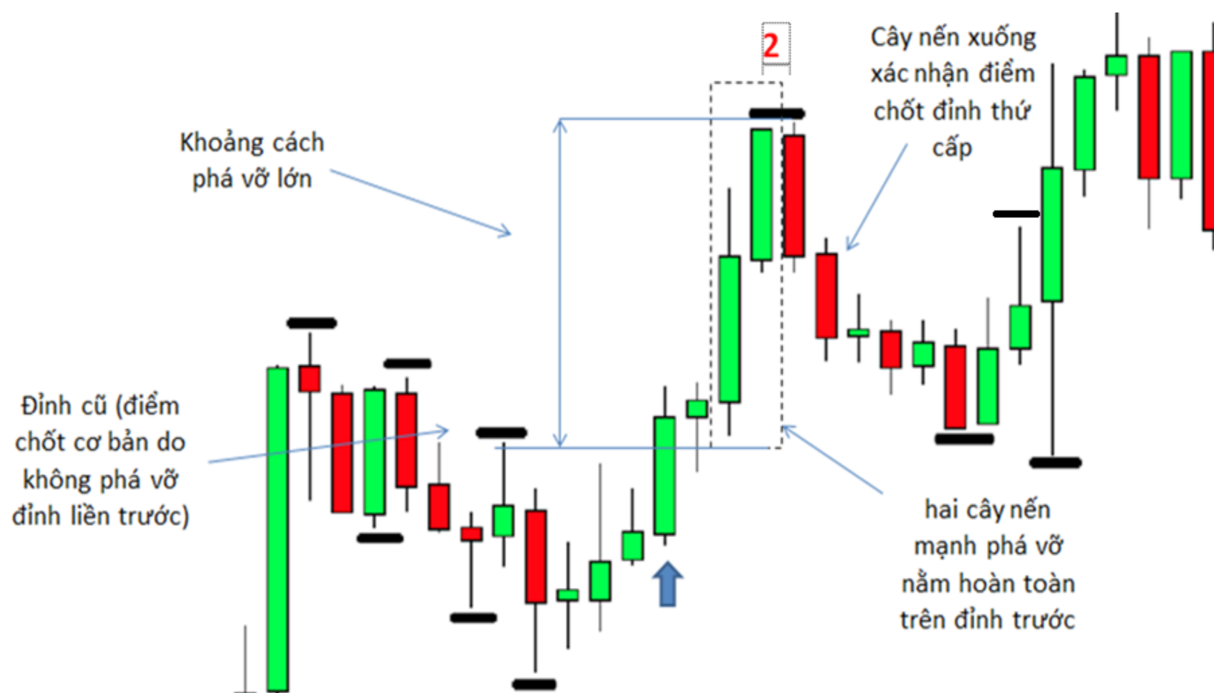
- Để giá phá vỡ lên trên rõ ràng, thị trường phải hình thành ít nhất một cây nến nằm hoàn toàn trên mức giá đó
- Để giá phá vỡ xuống dưới rõ ràng, thị trường phải hình thành ít nhất một cây nến nằm hoàn toàn dưới mức giá đó

Bây giờ chúng ta hãy thực hành ngay trên ví dụ mà tôi đã đưa ra ở hình 2.15 nhé. Hãy trả lời 3 câu hỏi mà tôi yêu cầu. Tôi sẽ giải thích cụ thể ở các trang tiếp theo



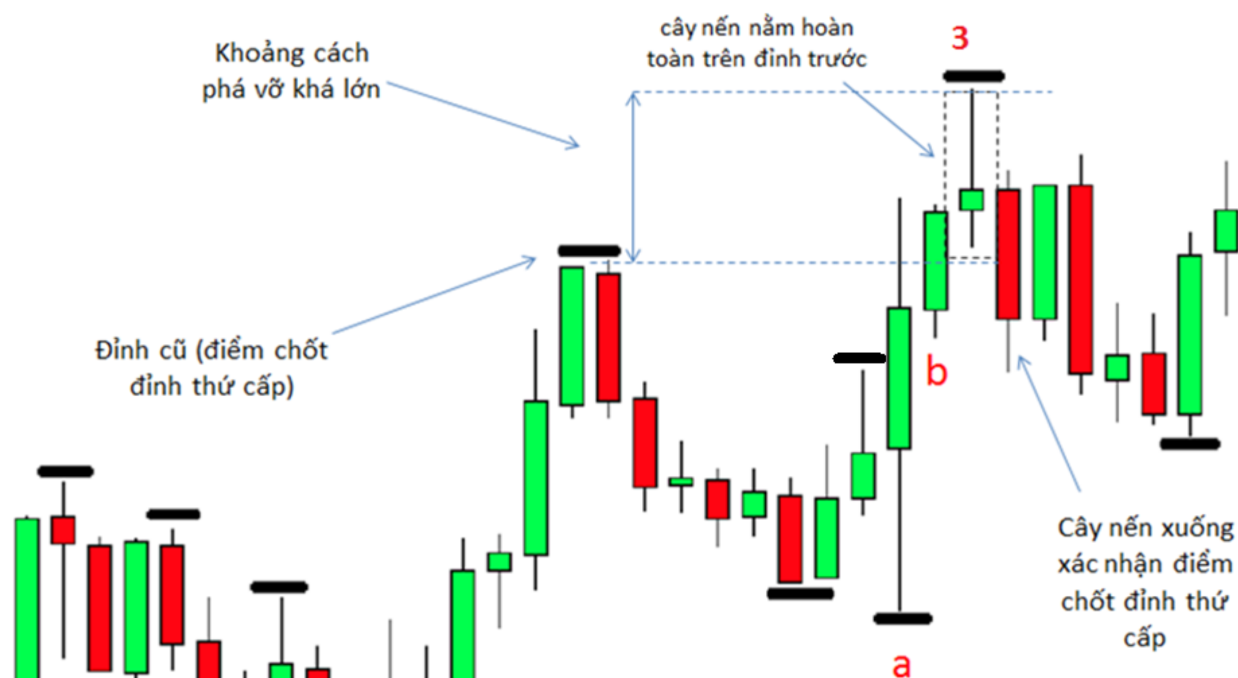
Hình 2.17 : điểm chốt đỉnh thứ cấp 1

Đỉnh số 1: Giá vượt lên trên đỉnh trước với một khoáng rất xa, hình thành một cây nến tăng mạnh nằm hoàn toàn trên mức đỉnh cũ (hiển nhiên đóng cửa ở trên) và nhiều cây nên sau đó. Thể hiện thị trường tăng mạnh.



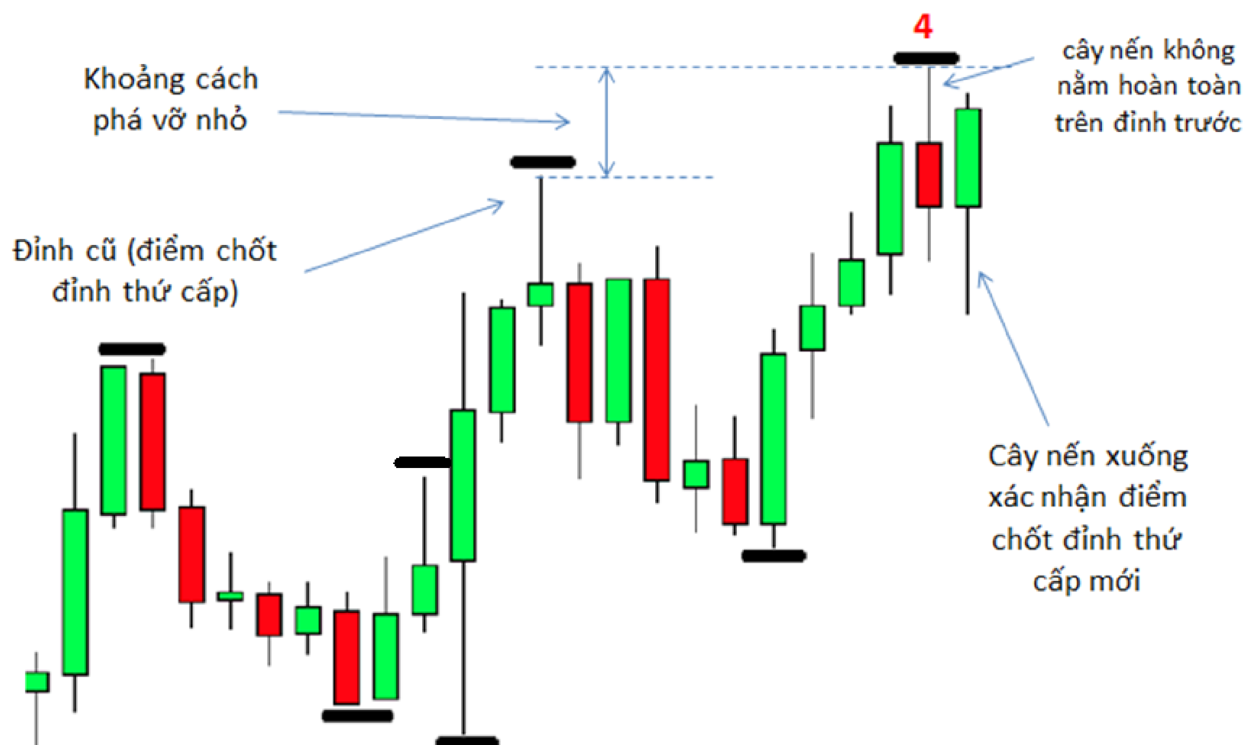
Hình 2.18: Điểm chốt đỉnh thứ cấp 2

Ở điểm chốt đỉnh thứ cấp số 2 chúng ta thấy là giá đã phá vỡ điểm chốt đỉnh cơ bản liền trước một khoảng giá rất xa và đóng cửa ở trên đỉnh đó (cây nến chỉ mũi tên), như tôi đánh dấu trong hình chữ nhật đứt đoạn thì giá đã đi lên trên hoàn toàn với hai cây nến tăng mạnh cùng nhiều cây nến khác sau đó.



Hình 2.19: Điểm chốt đỉnh thứ cấp 3

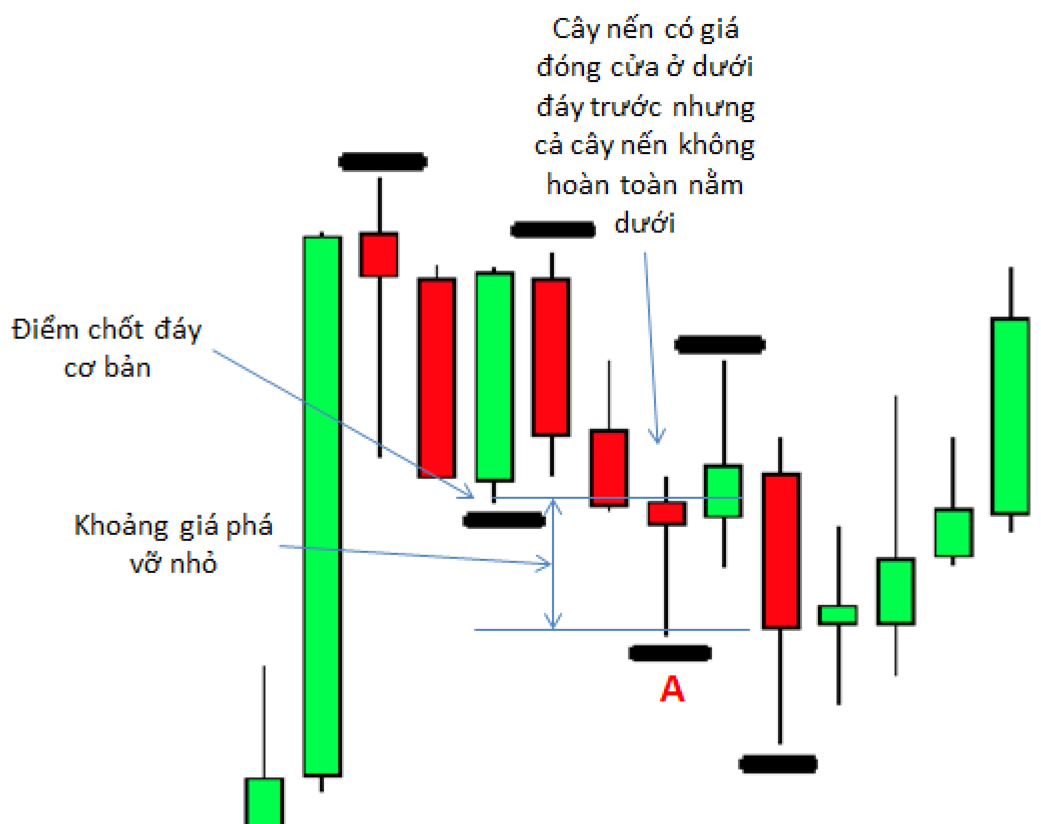
Với điểm chốt đỉnh thứ 3, cây nến a đã phá vỡ vùng đỉnh trước (điểm chốt đỉnh thứ cấp) nhưng giá không thể đóng cửa ở trên và trở thành một sự phá vỡ không thành công, phải đến cây nến b thì giá mới chính thức đóng cửa trên đỉnh trước, và tiếp theo là một cây nến nằm hoàn toàn ở trên. Một điều chúng ta để ý ở đây là điểm chốt đỉnh thứ 1 giá phá vỡ rất mạnh và một cây nến tăng cực lớn vượt lên trên đỉnh trước, đến điểm chốt đỉnh thứ 2 thì hai cây nến tăng có độ lớn nhỏ hơn, và điểm chốt đỉnh thứ 3 là một nến shooting star có thân nhỏ, bóng nến trên lớn. Điều đó có thể cho chúng ta thấy một điều rõ ràng rằng xu hướng tăng đang yếu dần hay xung lượng thị trường đang giảm dần, thể hiện qua các nến vượt lên trên. Và tương tự chúng ta thấy khoảng cách phá vỡ so với đỉnh trước cũng giảm dần. Thật dễ đúng không các bạn. Sẽ không nhiều người chú ý đến vấn đề này hay nói đúng hơn là không biết để chú ý vì họ không được trang bị kiến thức. Với kiến thức mà tôi chia sẻ, chắc chắn sẽ giúp ích cho các bạn rất nhiều trong việc phân tích, nhận định xu hướng của thị trường.



Hình 2.20: Điểm chốt đỉnh thứ cấp 4

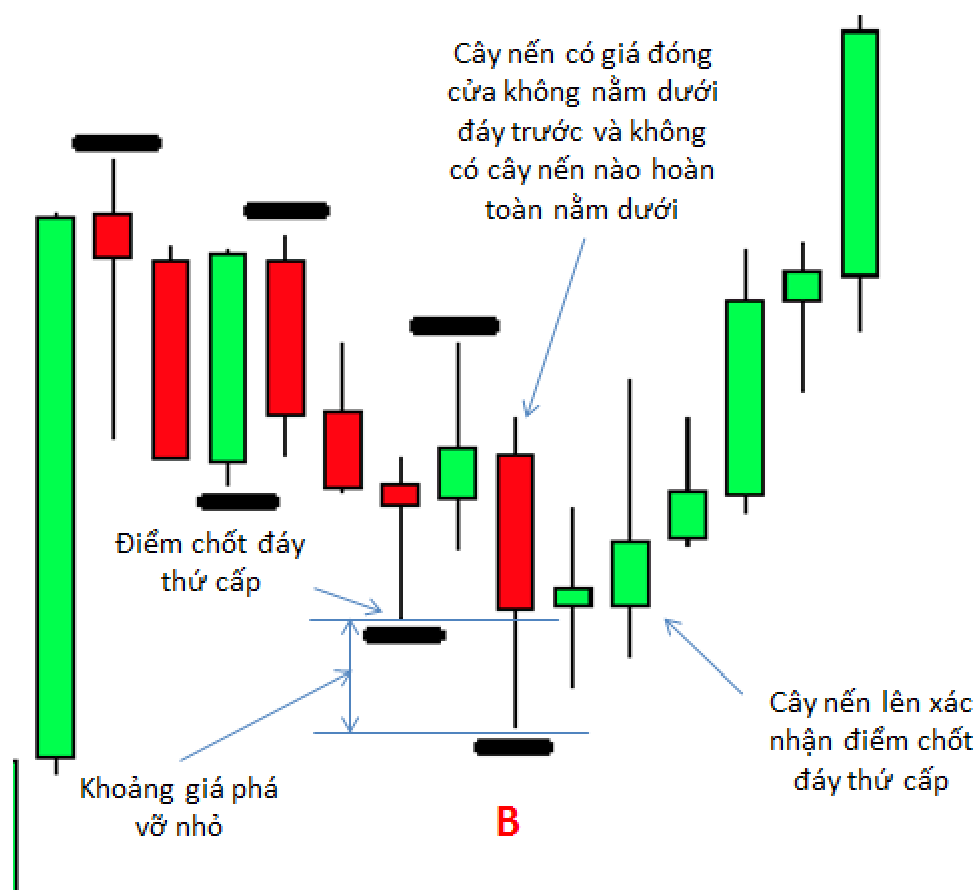
Đến điểm chốt đỉnh thứ cấp 4 chúng ta thấy giá phá vỡ một khoảng cách rất nhỏ và không tạo được cây nến nào nằm hoàn toàn trên đỉnh trước. Một cây nến tăng phá vỡ và đóng cửa trên mức đỉnh trước nhưng ngay sau đó là một nến giảm mạnh với bóng nến trên dài, cho thấy phần lớn các nhà đầu tư nghĩ rằng mức giá này đã quá cao và không muốn mua ở thời điểm này nữa.

Chúng ta đã đi qua hết 4 điểm chốt đỉnh thứ cấp và giờ tiếp tục thực hành với ba điểm chốt đáy thứ cấp.



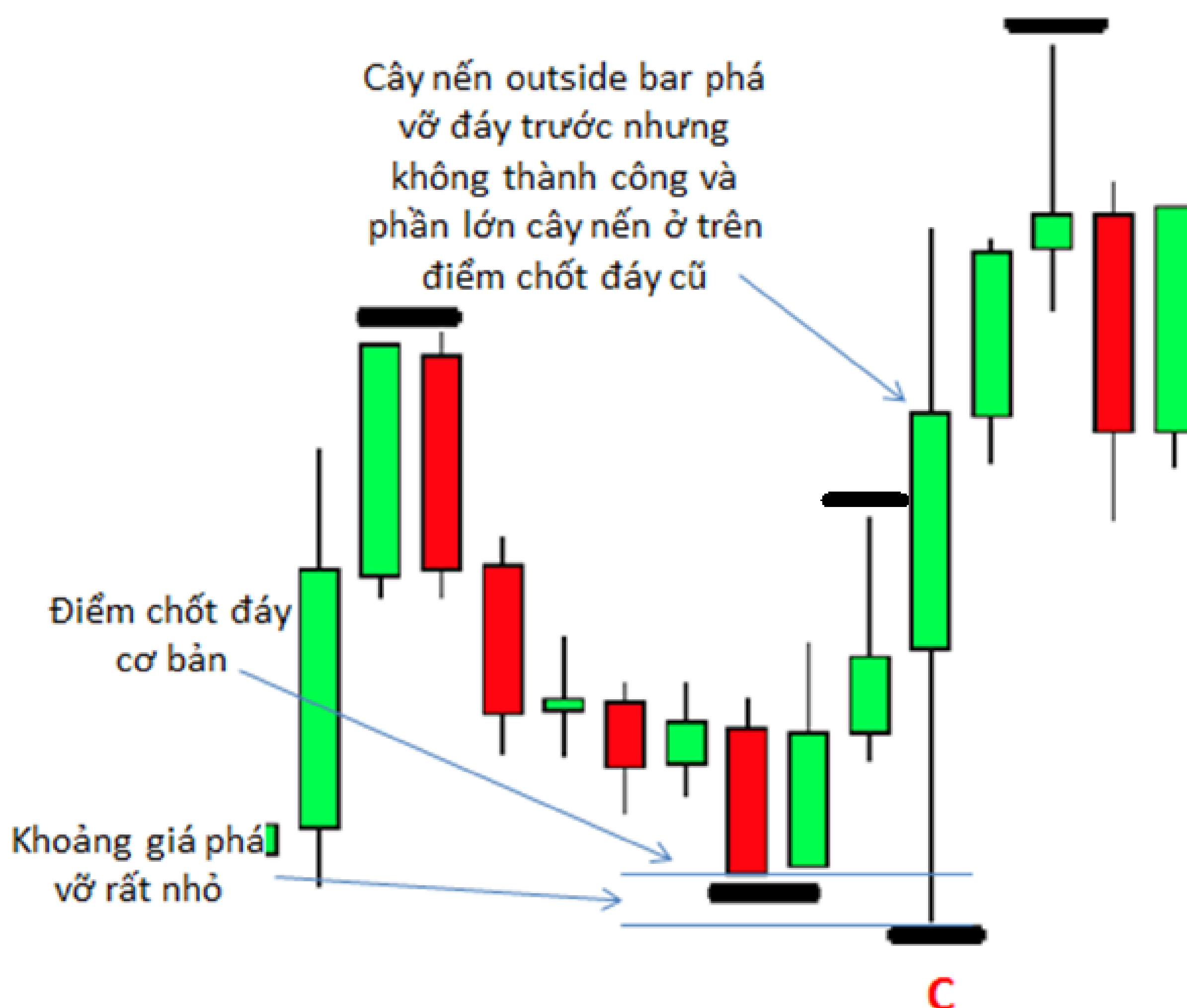
Hình 2.21: Điểm chốt đáy thứ cấp A

Điểm chốt đáy thứ cấp A cho thấy một xung lượng yếu trong xu hướng giảm thông qua việc trả lời 3 câu hỏi tôi yêu cầu. thứ nhất, giá phá vỡ một khoảng rất ngắn sau đó đi lên và xác nhận hình thành điểm chốt đáy thứ cấp. Thứ hai, không hình thành được một cây nến nằm hoàn toàn phía dưới đáy trước chúng ta chỉ được một tiêu chí đó là giá đóng cửa phía dưới, nhưng có thể thấy được sự ảnh hưởng của ngưỡng hỗ trợ tạo thành bởi điểm chốt đáy cơ bản liền trước khi mà cây nến này có một bóng nến dưới dài thể hiện áp lực mua lên.



Hình 2.22: Điểm chốt đáy thứ cấp B

Điểm chốt đáy thứ cấp B không đạt được một tiêu chí nào trong 3 câu hỏi mà chúng ta đưa ra. Có thể thấy rõ rằng sau đó giá tăng rất mạnh.



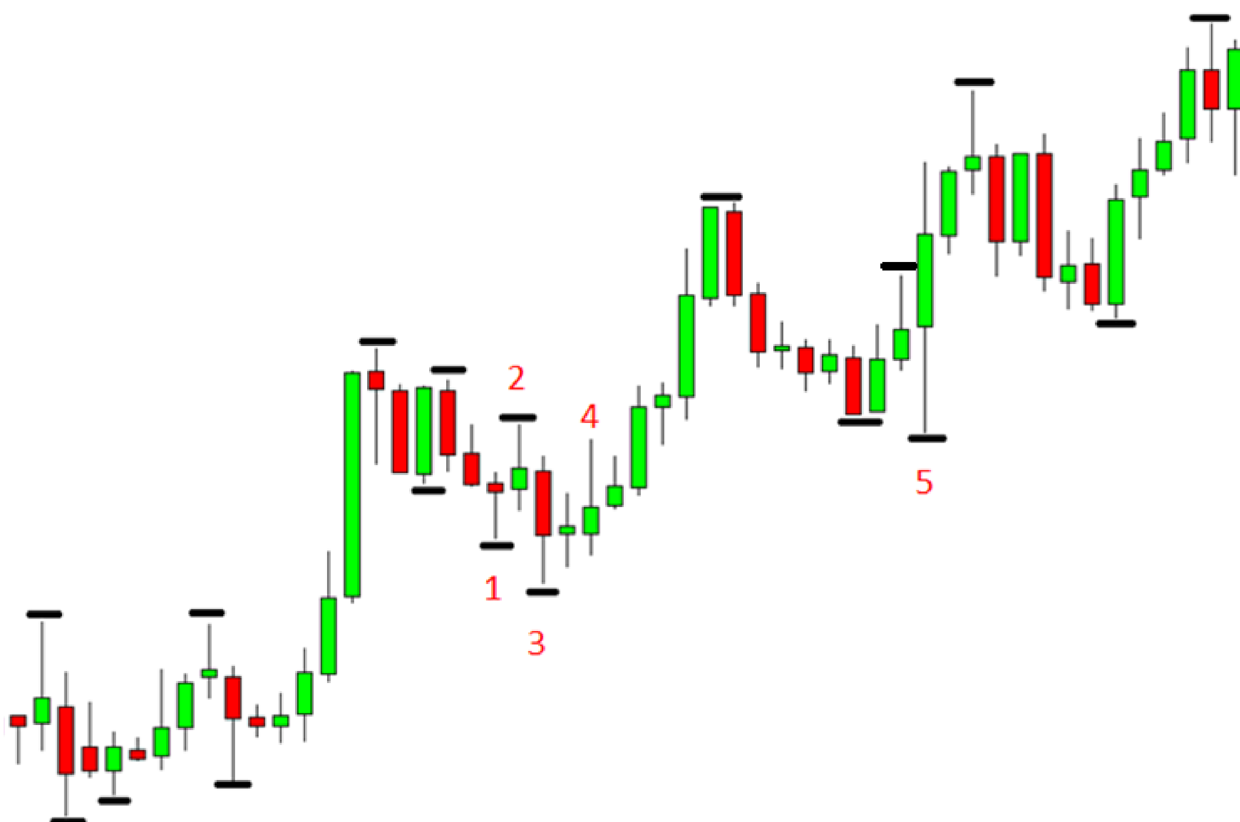
Hình 2.23: Điểm chốt đáy thứ cấp C

Điểm chốt đáy thứ cấp C cũng không đạt được tiêu chí nào, và điểm chốt này được tạo bởi cây nến outside bar, mà outside bar thường là chúng ta mặc định trong trường hợp này sẽ tiếp tục xu hướng tăng, vì giá thấp nhất của cây nến này phá vỡ đáy cũ trước đó nên chúng ta vẫn phải xác định đó là một đáy mới. Trong trường hợp này ta vẫn sẽ xác định rằng thị trường tăng mạnh.

Như vậy thông qua ví dụ về 4 điểm chốt đỉnh thứ cấp và 3 điểm chốt đáy thứ cấp trong một xu hướng tăng có thể kết luận rằng: Trong xu hướng tăng thì các điểm chốt đỉnh thứ cấp sẽ phá vỡ rất mạnh lên so với đỉnh trước và nếu độ mạnh này giảm dần cũng cho ta thấy xung lượng thị trường đang yếu đi. Với các điểm chốt đáy thứ cấp trong xu hướng tăng thì chúng đa phần là yếu và hiếm khi

thỏa mãn hết 3 câu hỏi chúng ta đưa ra, thể hiện rằng lực bán xuống hay xung lượng giảm là rất yếu.

Chúng ta hoàn toàn có thể dựa vào xung lượng của thị trường qua cách đánh giá sự hình thành các điểm chốt thứ cấp như trên để giao dịch. Tôi lấy ví dụ trước tiên với chính biểu đồ chúng ta dùng phân tích ở trên.

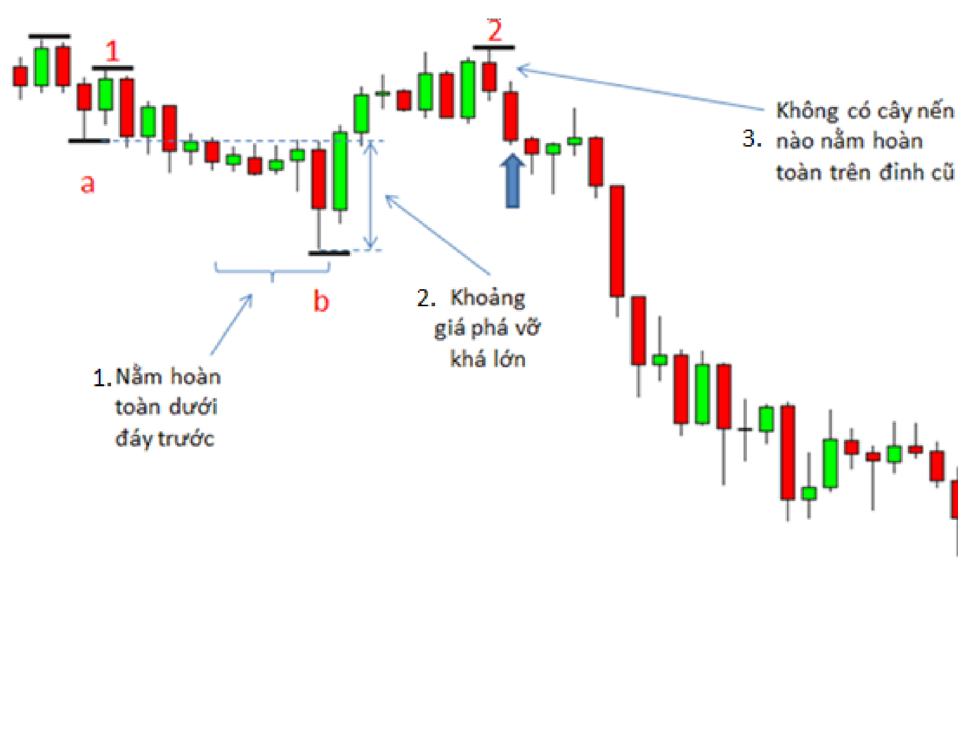


Hình 2.24: Giao dịch với nhận định bằng việc sử dụng điểm chốt thứ cấp trong thị trường tăng

Như phân tích ở trên thì cây nến tăng mạnh và tạo điểm chốt đỉnh thứ cấp đã xác nhận xu hướng tăng mạnh và nhiệm vụ của chúng ta là chờ giá hồi về sau đó có tín hiệu thì mua lên. Cây nến số 1 phá vỡ đáy trước với một xung lượng rất yếu sau đó hình thành cây nến lên số 2. Sẽ tuyệt vời hơn nếu nến số 2 có một thân tăng lớn nhưng chúng ta vẫn có thể giao dịch với cây nến này bằng cách đặt chờ mua trên đỉnh và chốt lỗ dưới đáy cây nến này, cuối cùng lệnh này không được khớp và chúng ta hủy sau khi thị trường hình thành cây nến xuống số 3 sau đó. Với sự phá vỡ đáy trước nhưng cây nến số 3 không đạt được tiêu chí nào đề ra

cho ta thấy một xung lượng bán yếu và nếu sau đó không hình thành cây nến nào nằm hoàn toàn ở dưới thì chúng ta chờ xuất hiện một cây nến lên để vào lệnh. Cây nến số 4 là thứ chúng ta cần và các bạn thấy đấy chúng ta ăn đậm. Điểm chốt đáy trước cây nến số 5 và cây nến số 5 dường như là một nhịp hồi về nhằm test lại điểm vào lệnh của chúng ta. Cần nói thêm ở đây là cây nến số 5 cũng có thể giao dịch được do nó là một tín hiệu tăng mạnh. Tuy nhiên, cây nến này quá lớn vì thế mà khi đặt lệnh chúng ta phải có khoảng dừng lỗ rộng, rủi ro cao, thêm vào đó là điểm chốt đỉnh thứ cấp đang yếu dần cho thấy khả năng thị trường khó tiếp tục đi xa được nữa.

Chúng ta lấy thêm một ví dụ trong thị trường giảm.



Hình 2.25: Giao dịch với phân tích sử dụng điểm chốt thứ cấp trong xu hướng thị trường giảm

1. Đỉnh số 1 là một đỉnh cơ bản, giá vượt xuống dưới đáy a một khoảng giá khá lớn, hình thành điểm chốt đáy thứ cấp và tạo ra 5 cây nến nằm dưới hoàn toàn so với đáy trước.

2. Khoảng giá phá vỡ tương đối lớn thể hiện xung lượng giảm mạnh.

3. Đến đỉnh thứ hai chúng ta thấy không có cây nến nào nằm hoàn toàn trên đỉnh 1 và giá phá vỡ một khoảng rất nhỏ, sau đó đỉnh này được xác nhận bởi một cây nến xuống sau đó (đánh mũi tên) và chúng ta có thể giao dịch ngay với cây nến này, đặt chờ bán dưới điểm thấp nhất và dừng lỗ trên đỉnh cây nến nhưng tin cậy hơn nên là trên đỉnh số 2.

Trên đây chỉ là những ví dụ về giao dịch bằng cách nhận định tính chất của sự phá vỡ và hình thành các điểm chốt thứ cấp, tuy nhiên chúng ta không dễ dàng có thể giao dịch được nếu chỉ dựa vào yếu tố này vì đa phần các trường hợp sẽ phức tạp hơn nhiều và cần nhiều yếu tố hơn để hỗ trợ. Trong cuốn sách thứ hai tôi sẽ đi sâu vào cụ thể cách giao dịch chính xác nhất với nhiều trường hợp.

2.3.3 Điểm chốt vững bền

Điểm chốt vững bền là một dạng đặc biệt của điểm chốt thứ cấp. Nó là điểm chốt có sức ảnh hưởng và độ mạnh lớn nhất trong cấu trúc thị trường. Nó như một cái khóa, một cái chốt cửa vậy, muốn phá vỡ nó rất khó khăn.

Trong một trend chính luôn có những sự hồi về, một số cú hồi thường ngắn và tồn tại trong một sóng duy nhất. Những cú hồi về nhỏ như vậy tạo ra điểm chốt cơ bản.

Tuy nhiên sẽ có một vài sóng hồi về sâu hơn một chút để tạo đỉnh cao hơn hoặc đáy thấp hơn, như thế sẽ hình thành điểm chốt thứ cấp.

Và cuối cùng những cú hồi sâu tạo thành điểm chốt thứ cấp đó đảo chiều quay lại xu hướng chính. Điểm dừng (đỉnh hoặc đáy)của tất cả những cú hồi đó gọi là điểm chốt vững bền.

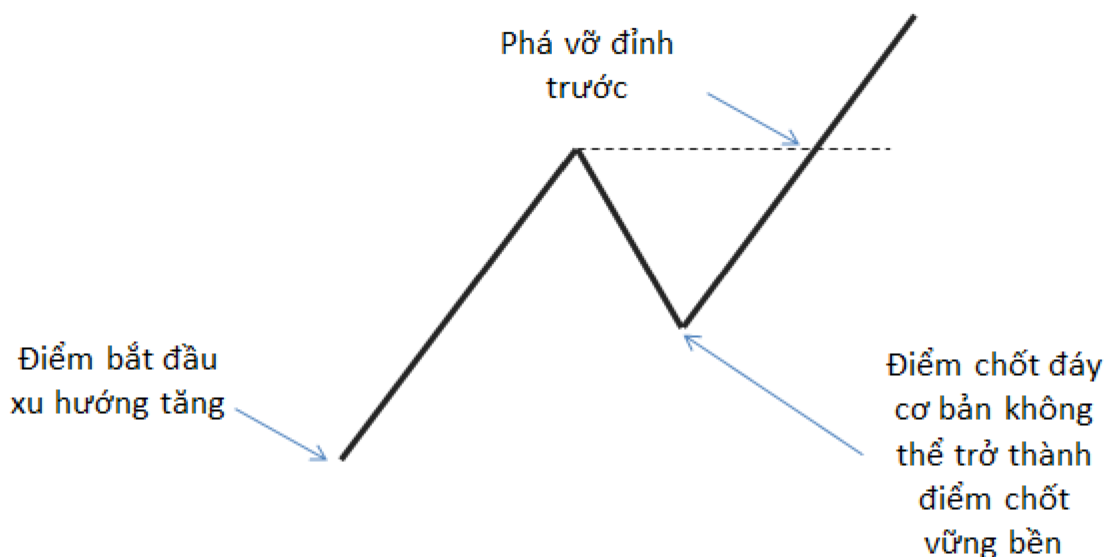
Điểm chốt vững bền là kết quả của một cú hồi sâu sau đó quay về trend chính và chúng là một trong số những công cụ mạnh nhất để xác định xu hướng của thị trường. Đọc đến đây có lẽ các bạn vẫn còn rất mơ hồ đúng không. Nào chúng ta hãy bắt đầu tìm hiểu sâu hơn về điểm chốt vững bền và dùng chúng trong xác định xu hướng của thị trường.

Một điểm chốt đáy thứ cấp chỉ trở thành điểm chốt đáy vững bền khi giá đã phá vỡ lên trên điểm chốt đỉnh cao nhất. Phần lớn các điểm chốt đáy thứ cấp đều trở thành điểm chốt đáy vững bền trong một xu hướng tăng. Chúng ta chỉ chú ý đến các điểm chốt đáy vững bền khi xem xét thị trường trong một xu hướng tăng.

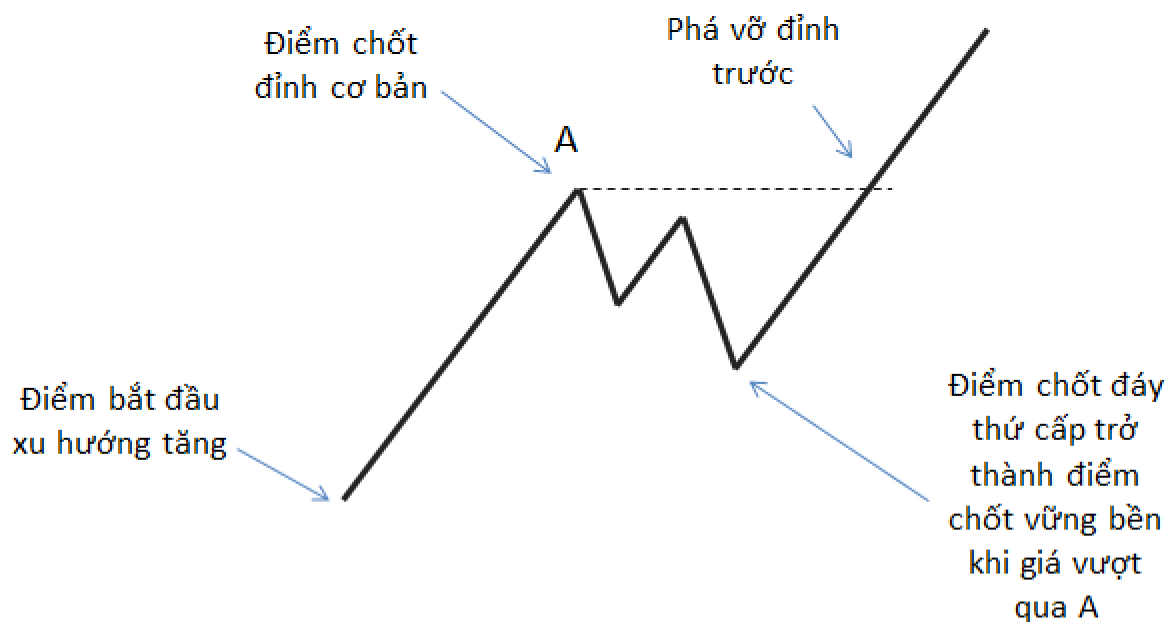
Một điểm chốt đỉnh thứ cấp chỉ trở thành điểm chốt đỉnh vững bền khi giá đã phá vỡ xuống dưới điểm chốt đáy thấp nhất. Phần lớn các điểm chốt đỉnh thứ cấp đều trở thành điểm chốt đỉnh vững bền trong một xu hướng tăng. Chúng ta chỉ chú ý đến các điểm chốt đỉnh vững bền khi xem xét thị trường trong một xu hướng giảm.

Các ví dụ chứng minh

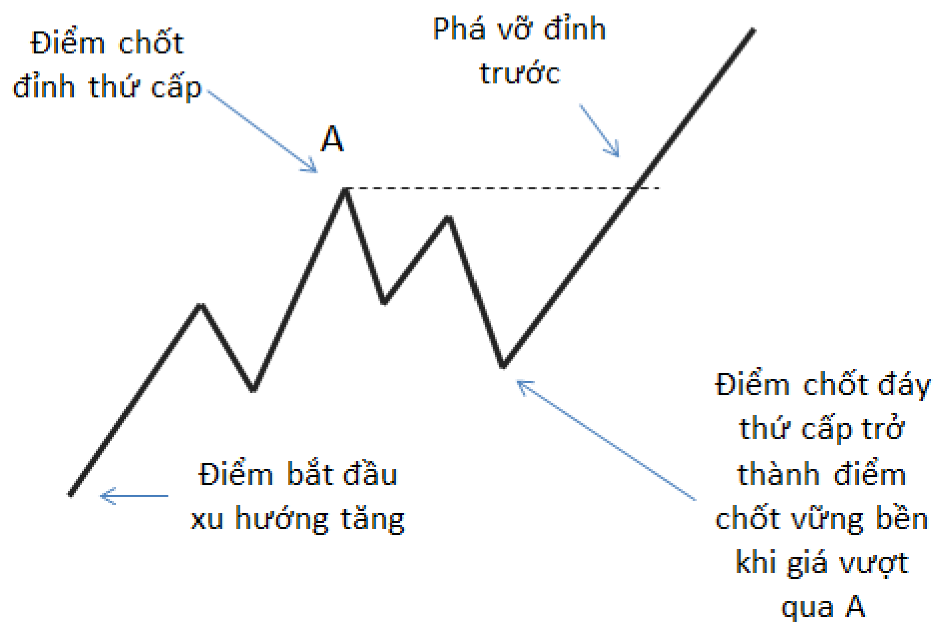
Những điểm chốt vững bền thường khó xác định và đa dạng trong thực tế. Tôi sẽ trình bày cho các bạn bằng hình vẽ các tình huống bao quát nhất trước khi vào xem xét các biểu đồ thực tế.



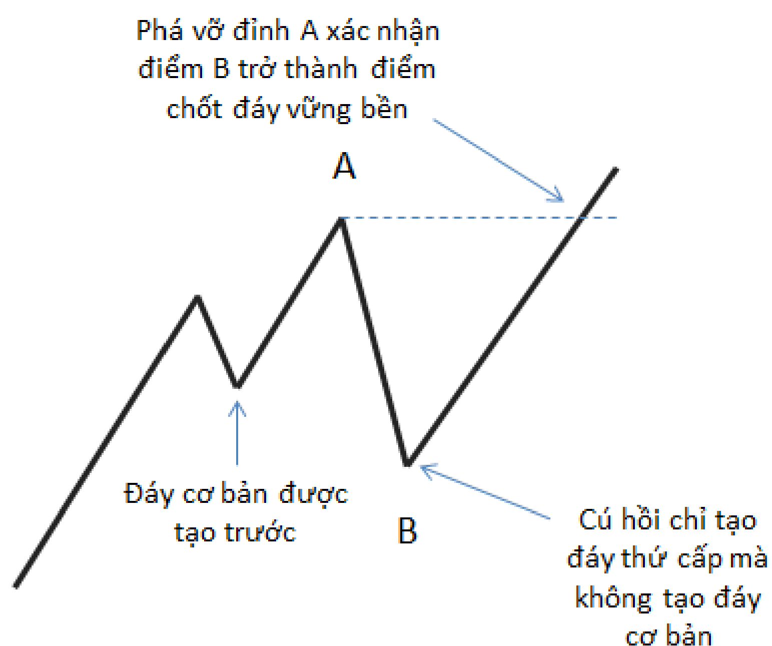
Hình 2.26: Điểm chốt cơ bản không thể trở thành điểm chốt vững bền



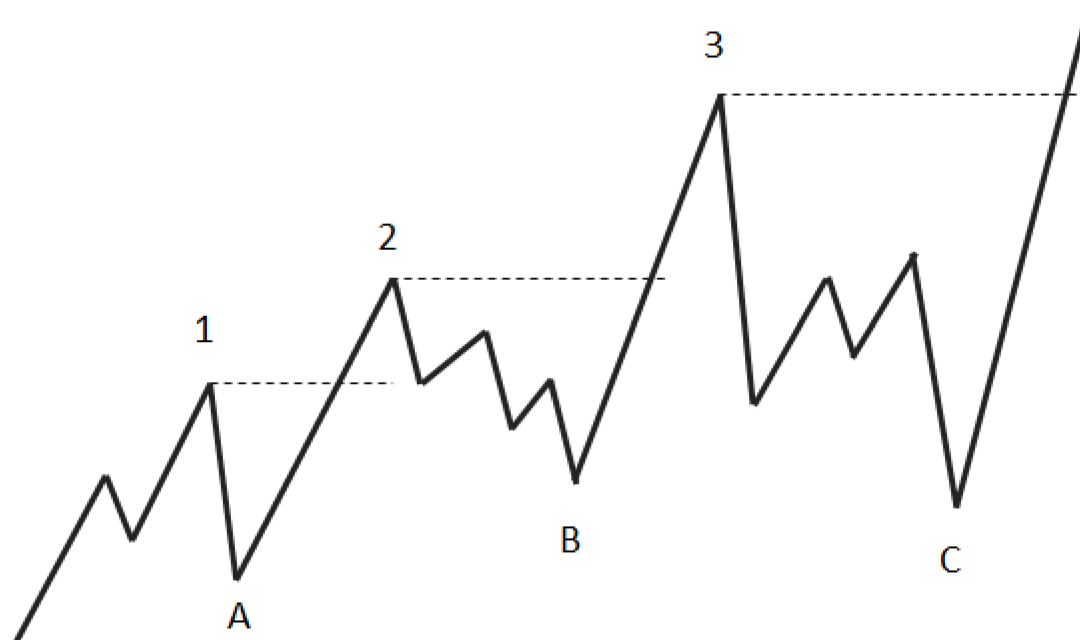
Hình 2.27: Điểm chốt đáy thứ cấp trở thành điểm chốt đáy vững bền khi giá phá vỡ đỉnh A. Trường hợp này đỉnh A là một đỉnh cơ bản



Hình 2.28: Điểm chốt đáy thứ cấp trở thành điểm chốt đáy vững bền khi giá phá vỡ đỉnh thứ cấp A

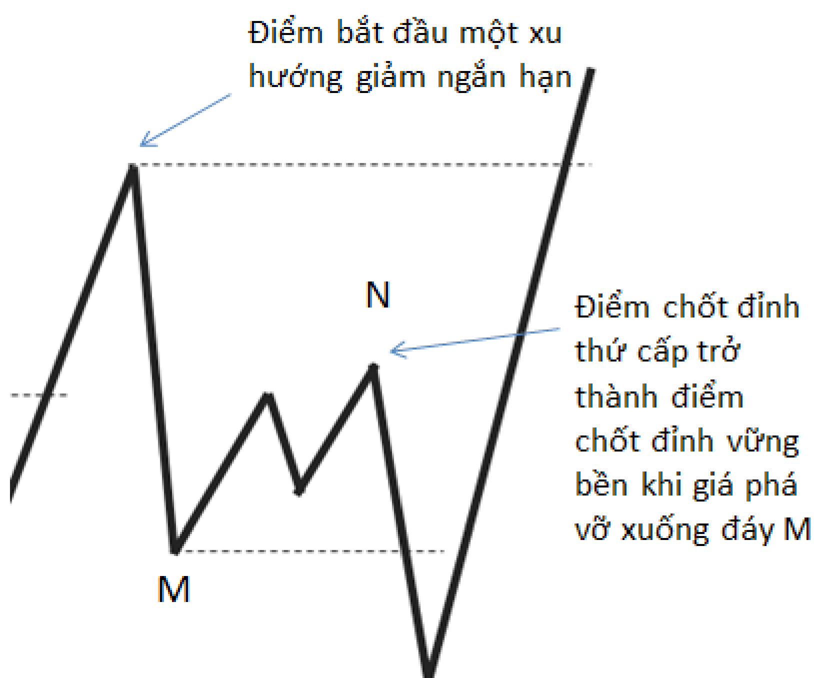


Hình 2.29: Đáy cơ bản không hình thành trong cú hồi tạo đáy thứ cấp (sau đó trở thành đáy vững bền)



Hình 2.30: Các điểm chốt vững bền trong một xu hướng tăng

Sự hình thành các điểm chốt vững bền gắn liền với các cú hồi thất bại. Cú hồi bắt đầu từ đỉnh 1 xuống đến điểm A sau đó giá quay đầu tăng vượt lên đỉnh 1 thì cú hồi coi như đã thất bại và hình thành đỉnh mới. Nếu như giá chưa vượt đỉnh 1 thì cú hồi đó được coi như chưa thất bại. Cú hồi tiếp theo bắt đầu từ đỉnh số 2 và B trở thành điểm chốt vững bền khi giá tăng phá vỡ đỉnh số 2. Và cú hồi cuối cùng bắt đầu từ đỉnh số 3 và do đó khi giá phá vỡ đỉnh này điểm C sẽ trở thành điểm chốt đáy vững bền tiếp theo. Chúng ta thấy một điều rằng trong xu hướng tăng thì đa phần các điểm chốt đáy thứ cấp đều trở thành điểm chốt đáy vững bền, phần lớn các điểm chốt đỉnh thứ cấp không trở thành điểm chốt đỉnh vững bền. Trong xu hướng tăng ta nên dành sự chú ý nhiều đến điểm chốt đáy vững bền để xác định xu hướng thị trường, chú ý đến điểm chốt đỉnh thứ cấp để xác định xung lượng. Ngoài ra trong ví dụ trên cũng có một điểm chốt đỉnh vững bền.

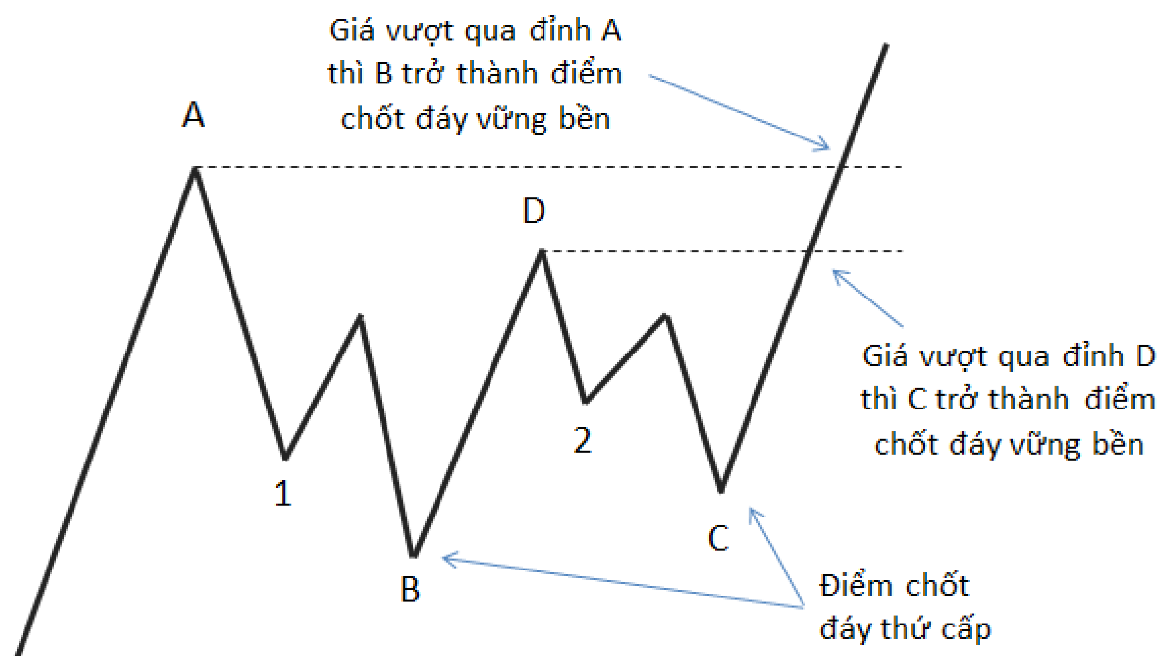


Hình 2.31: Điểm chốt đỉnh vững bền trong một xu hướng giảm ngắn hạn

Trong xu hướng giảm ngắn hạn nói trên, cú hồi bắt đầu từ điểm M và hình thành đỉnh thứ cấp N trước khi đảo chiều đi xuống. Điểm N trở thành điểm chốt đỉnh vững bền khi giá phá vỡ xuống dưới đáy M và cú hồi từ M đến N thất bại. Giá sau đó quay đầu tăng vượt qua điểm chốt đỉnh vững bền N, qua đó cũng cho thấy

xu hướng giảm là không mạnh mẽ và bị lấn át bởi xu hướng tăng, điểm N không thể giữ giá với vai trò là ngưỡng kháng cự.

Tiếp theo sẽ là một tình huống phức tạp khác trong việc xác định các điểm chốt vững bền.

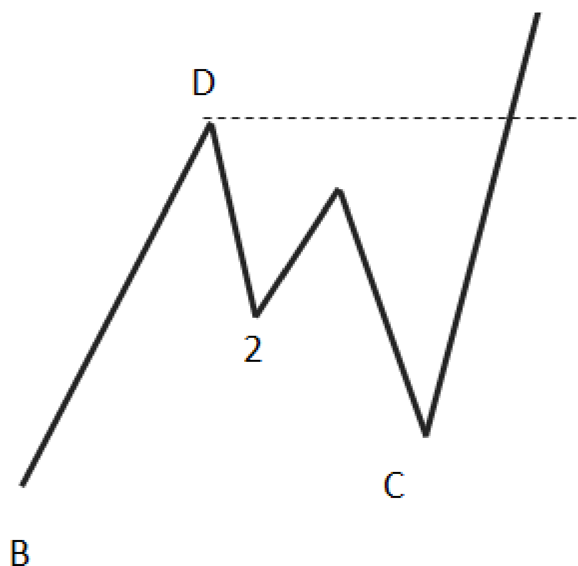


Hình 2.32: Sự phức tạp của điểm chốt vững bền

Trong hình trên các đáy số 1 và 2 là những đáy cơ bản. Sau khi hình thành đáy thứ cấp B và chưa kịp vượt qua đỉnh A thì đã quay đầu giảm ở đỉnh D sau đó hình thành tiếp một đáy thứ cấp C. Như vậy trong tình huống này điểm C sẽ trở thành điểm chốt đáy vững bền khi giá vượt qua đỉnh D (vì cú hồi này bắt đầu từ đỉnh D). Sau đó giá tăng tiếp để vượt qua đỉnh A thì điểm B sẽ trở thành điểm chốt đáy vững bền (cú hồi xuống B bắt đầu từ A cho nên cú hồi sẽ thất bại nếu giá vượt qua A.

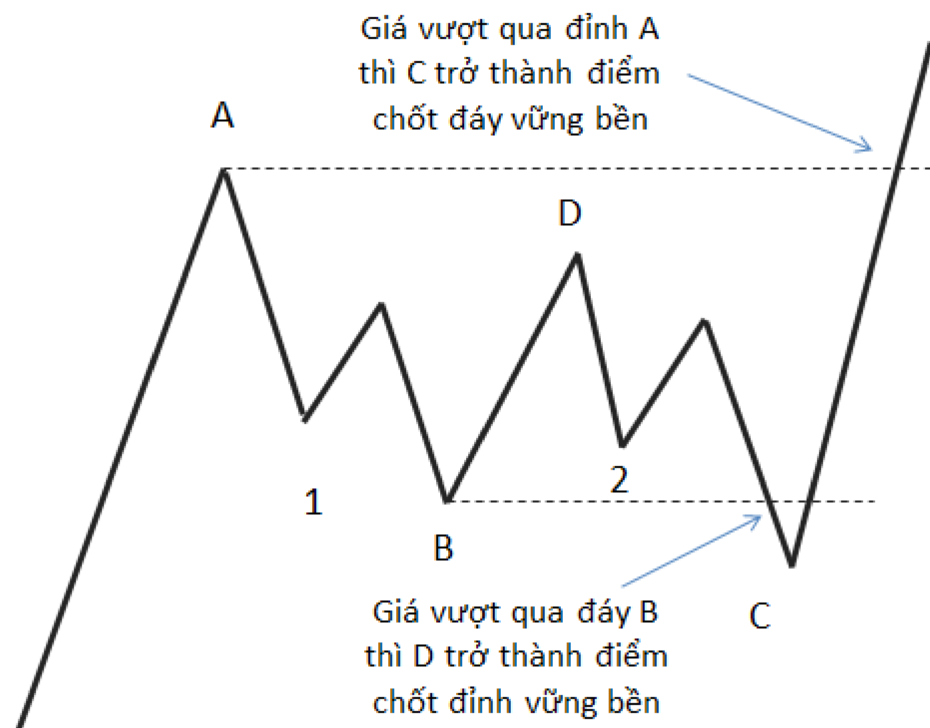
Chắc chắn các bạn sẽ thắc mắc là tại sao điểm C trở thành điểm chốt vững bền khi giá vượt qua D chứ không phải A. Tôi xin trả lời rằng cú hồi xuống C là bắt đầu từ D chứ không phải A, nó chỉ bắt đầu từ A nếu điểm C thấp hơn điểm B. Và

nếu đặt giả sử trong một trend tăng nhỏ hơn có điểm bắt đầu là B thì mọi chuyện quá rõ rằng phải không các bạn. Nó sẽ như hình sau:



Hình 2.33: Xem xét điểm C trong một trend nhỏ hơn

Tong trường hợp C thấp hơn B thì khi giá vượt qua đỉnh A, điểm C sẽ trở thành điểm chốt đáy vững bền và B vẫn chỉ là điểm chốt đáy thứ cấp mà thôi. Hình sau sẽ mình họa cho các bạn một cách rõ ràng hơn.



Hình 2.34: Điểm C thấp hơn điểm B

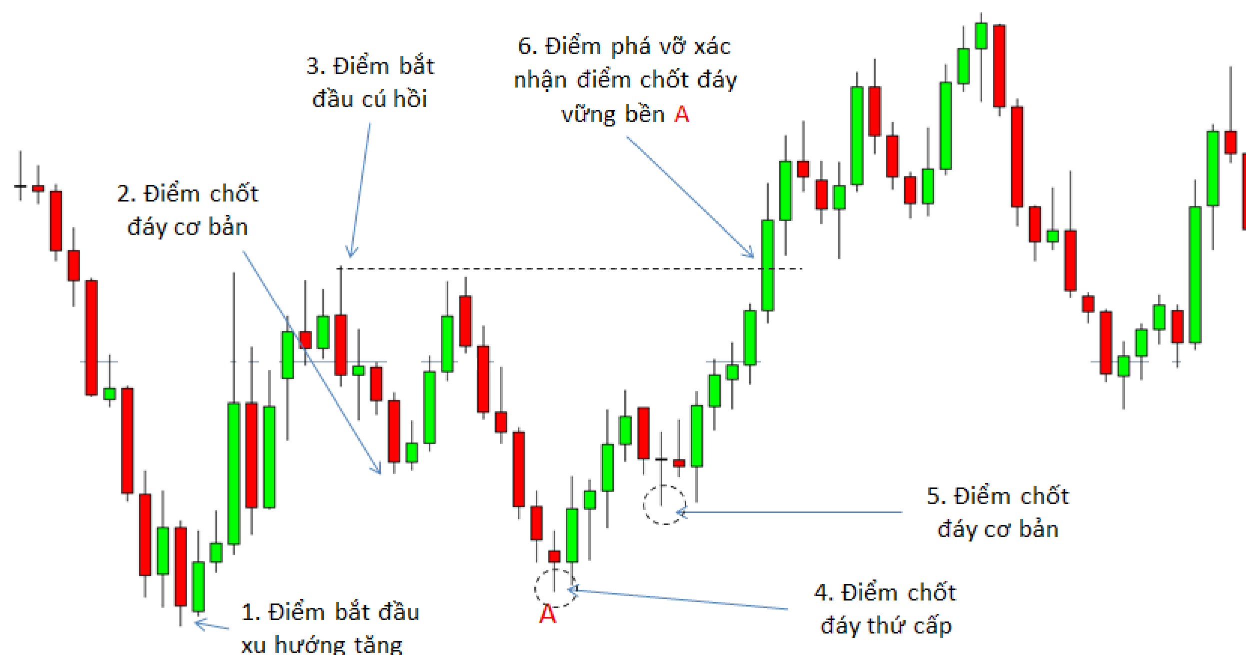
Lúc này thì cục diện đã hoàn toàn khác do D là điểm chốt đỉnh thứ cấp nên khi C thấp hơn B ta sẽ có D là điểm chốt đỉnh vững bền. Vì vậy chúng ta phải chấp nhận một thực tế rằng thị trường luôn luôn thay đổi và có xác xuất của nó. Những thứ không đi theo sự tính toán của chúng ta thì hãy bảo vệ bằng stop loss.

Để tìm các điểm chốt đáy vững bền, trước tiên bạn phải xác định thị trường đang trong xu hướng tăng, xác định điểm bắt đầu và đỉnh cao nhất của xu hướng đó rồi áp dụng các kiến thức mà tôi chia sẻ. Nếu giá rớt xuống dưới điểm bắt đầu của xu hướng thì coi như các điểm chốt đáy vững bền không còn hiệu lực. Còn nếu giá tăng lên trên đỉnh cao nhất thì điểm chốt đáy thứ cấp mới hình thành của cú hồi sẽ trở thành điểm chốt đáy vững bền.

Để tìm các điểm chốt đỉnh vững bền, trước tiên bạn phải xác định thị trường đang trong xu hướng giảm, xác định điểm bắt đầu và đáy cao nhất của xu hướng đó rồi áp dụng các kiến thức mà tôi chia sẻ. Nếu giá tăng lên trên điểm bắt đầu của xu hướng thì coi như các điểm chốt đỉnh vững bền không còn hiệu lực.

Còn nếu giá giảm xuống đáy thấp nhất thì điểm chốt đỉnh thứ cấp mới hình thành của cú hồi sẽ trở thành điểm chốt đỉnh vững bền.

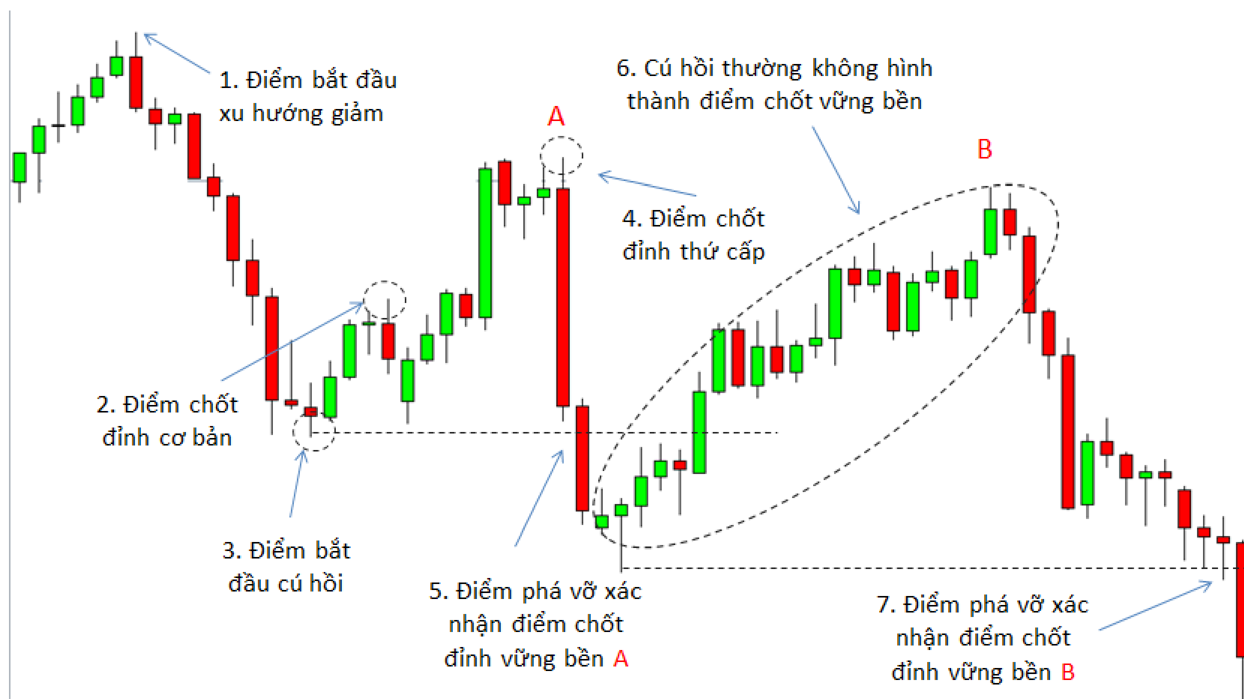
Các ví dụ thực tế



Hình 2.35: Sự hình thành điểm chốt đáy vững bền

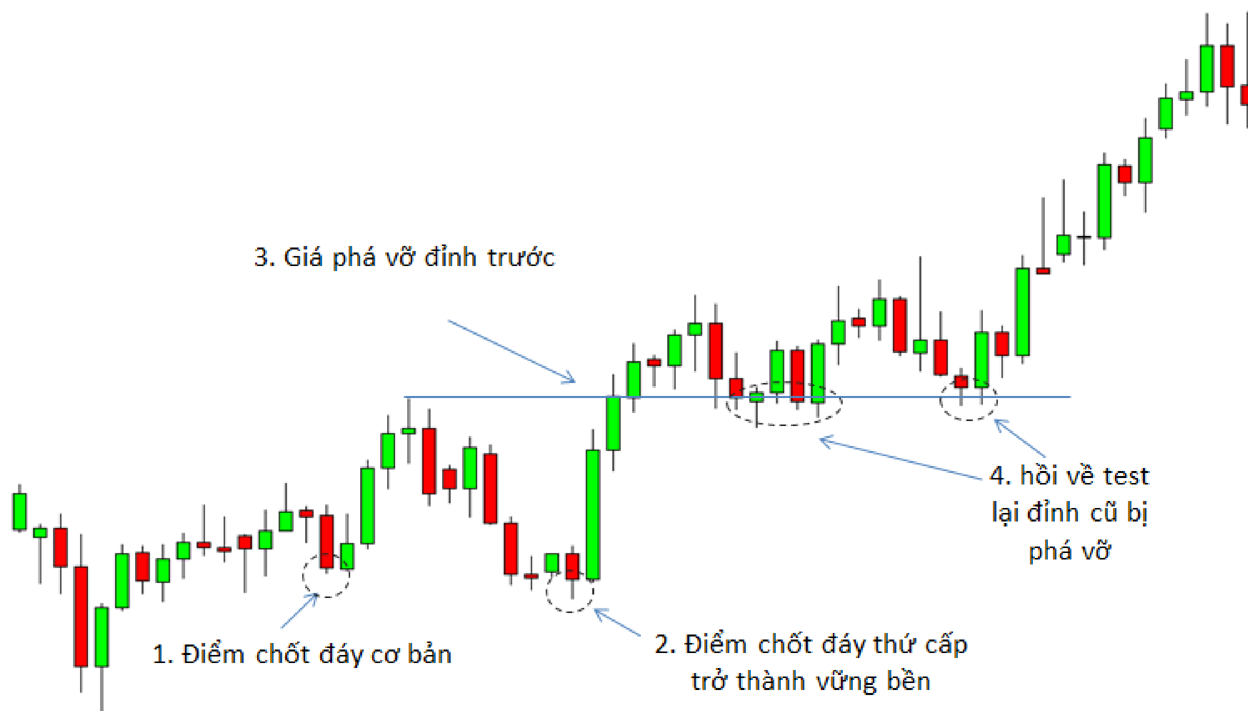
1. Điểm bắt đầu sự đảo chiều từ xu hướng giảm thành xu hướng tăng.
2. Hình thành đáy đầu tiên là đáy cơ bản với một cây nến giảm mạnh, đáy này được xác nhận khi cây nên thứ hai sau đó là cây nến lên.
3. Điểm bắt đầu thị trường hồi về.
4. Đỉnh A vượt xuống dưới đáy cơ bản ở trước, hình thành nên đáy thứ cấp và được xác nhận bởi cây nến lên ngay sau đó.
5. Đây là điểm chốt đáy cơ bản và đáy cơ bản này sẽ không trở thành đáy vững bền khi giá vượt qua vị trí 3.

6. Giá phá vỡ điểm bắt đầu của cú hồi về, xác nhận hình thành điểm chốt đáy vững bền A hay gọi tắt là đáy vững bền A.



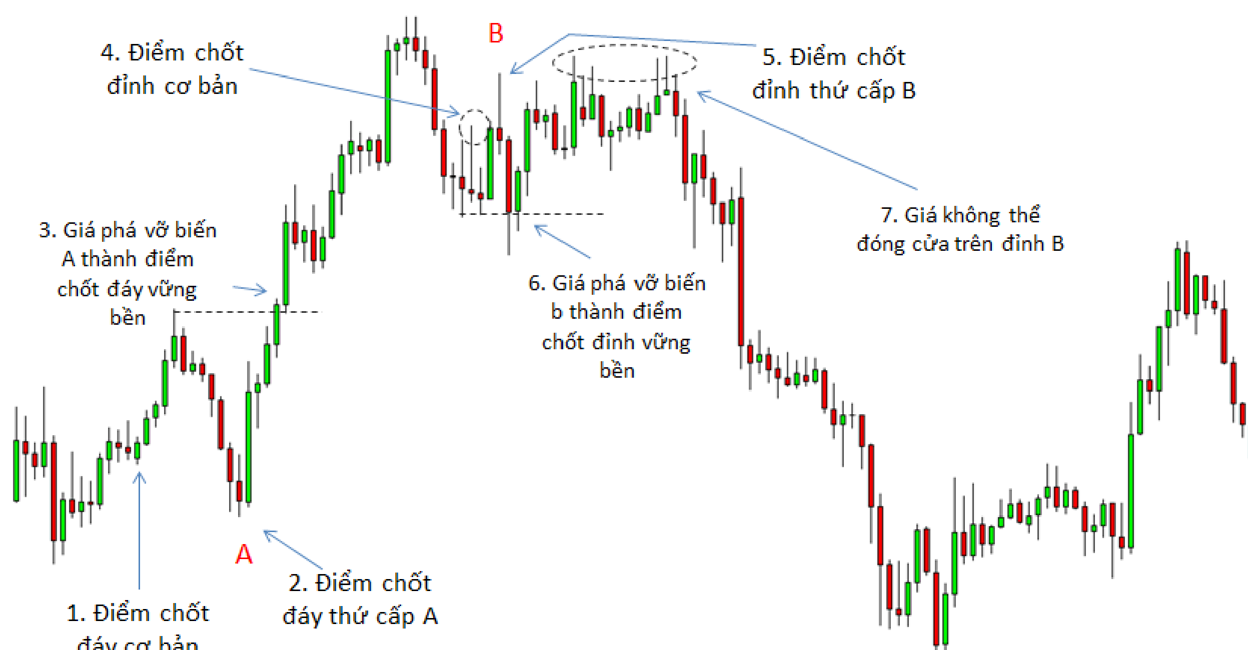
Hình 2.36: Sự hình thành điểm chốt đỉnh vững bền

1. Điểm bắt đầu của xu hướng giảm
2. Giá hồi về và hình thành đỉnh thứ nhất là đỉnh cơ bản
3. Điểm bắt đầu của cú hồi
4. Giá tiếp tục tăng và hình thành đỉnh thứ cấp A
5. Giá phá vỡ 3 xác nhận đỉnh thứ cấp A trở thành đỉnh vững bền.
6. Trong ví dụ này và phần lớn trong thực tế, các cú hồi không hình thành điểm chốt vững bền. Trong ví dụ trên là điểm chốt đáy vững bền trong cú hồi từ A đến B. Nếu như cú hồi hình thành điểm chốt vững bền thì khả năng cao thị trường sẽ đảo chiều.
7. Sự phá vỡ xác nhận điểm chốt đỉnh vững bền B (đỉnh vững bền B).



Hình 2.37: Giá test lại nơi đỉnh bị phá vỡ để hình thành điểm chốt đáy vững bền

1. Điểm chốt đáy cơ bản.
2. Điểm chốt đáy thứ cấp được xác nhận khi hình thành một cây nến tăng mạnh sau đó.
3. Giá phá vỡ lên trên đỉnh cao nhất xác nhận đáy thứ cấp vị trí số 2 trở thành đáy vững bền.
4. Giá hai lần hồi về vùng giá ở đỉnh cũ bị phá vỡ nhưng không thể giảm sâu hơn và sau đó tăng mạnh trở lại



Hình 2.38: Điểm chốt vững bền cho thấy dấu hiệu đảo chiều xu hướng

1. Điểm chốt đáy cơ bản.
2. Đáy thứ cấp A hình thành sau một vài cây nến giảm mạnh và xác nhận bằng cây nến tăng mạnh sau đó.
3. Giá phá vỡ mạnh lên đỉnh trước biến A trở thành điểm chốt đáy vững bền.
4. Giá đi xuống hình thành điểm chốt đỉnh cơ bản và xác nhận bằng một cây nến doji xuống sau đó.
5. Sau khi hình thành đỉnh cơ bản thì giá lập tức tăng lên với một cây nến mạnh và tạo đỉnh với cây nến shooting star.
6. Đỉnh thứ cấp B được xác nhận đồng thời cũng trở thành đỉnh vững bền ngay lập tức với một cây nến xuống là cây nến giảm mạnh phá vỡ đáy ngay sau đó.
7. Khi giá quay lại vùng đỉnh vững bền B vừa tạo thì thị trường không thể tạo một cây nến nằm hoàn toàn ở trên hoặc thậm chí là một cây nến có

giá đóng cửa ở trên đỉnh B (thể hiện sự kháng cự rất mạnh) và sau đó giá đã giảm sâu.



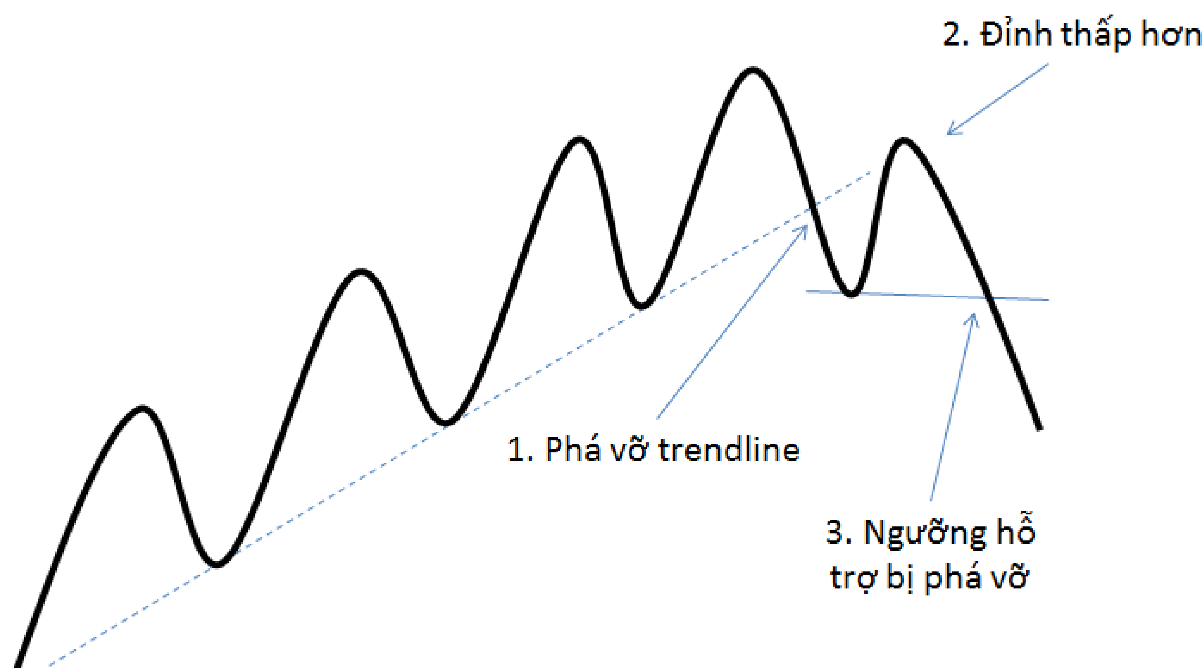
Hình 2.39: Sự phá vỡ điểm chốt vững bền cho thấy khả năng đảo chiều

1. Sau cây nến doji là một cây nến lên có thân tăng và ngay sau đó xác nhận đỉnh cơ bản khi xuất hiện cây nến xuống giảm mạnh.
2. Sau khi hình thành điểm chốt đỉnh cơ bản giá tiếp tục tăng nhẹ và hình thành điểm chốt đỉnh thứ cấp A khi cây nến tiếp theo là cây nến xuống.
3. Giá phá vỡ xuống dưới đáy thấp nhất xác nhận hình thành điểm chốt đỉnh vững bền.
4. Sau khi phá vỡ đáy để xác nhận hình thành đỉnh vững bền giá đi xuống với 4 cây nến giảm mạnh rồi chững lại và đảo chiều tăng. Giá đã phá vỡ đỉnh vững bền A mà không có nhiều kháng cự cho thấy xu hướng tăng đang mạnh. Xu hướng tăng đi rất xa mà không kịp hình thành một đáy thứ cấp nào.

Hãy nhìn lại các ví dụ tôi đưa ra ở trên và giả sử các bạn xác định xu hướng thị trường bằng cách sử dụng các điểm chốt cơ bản thì sẽ thế nào? Vâng! xu hướng thị trường sẽ thay đổi liên tục và chúng ta khó lòng kiểm soát, định hướng được nó. Với cách xác định như vậy chúng ta khó lòng có thể giao dịch với xu hướng mà chúng ta cho rằng chắc chắn.

Đó là lý do vì sao mà các điểm chốt vững bền là vô cùng quan trọng và ảnh hưởng đến việc nhận định xu hướng thị trường của chúng ta. Xu hướng thị trường được xác định bởi các điểm chốt vững bền với tư cách là những cú hồi sâu hơn nhưng vẫn đảo chiều trở lại xu hướng ban đầu.

Cách xác định điểm chốt vững bền ta sử dụng khá giống với phương pháp “1-2-3 reversal” của Vic Sperandeo, tôi sẽ giải thích rõ ngay sau đây.



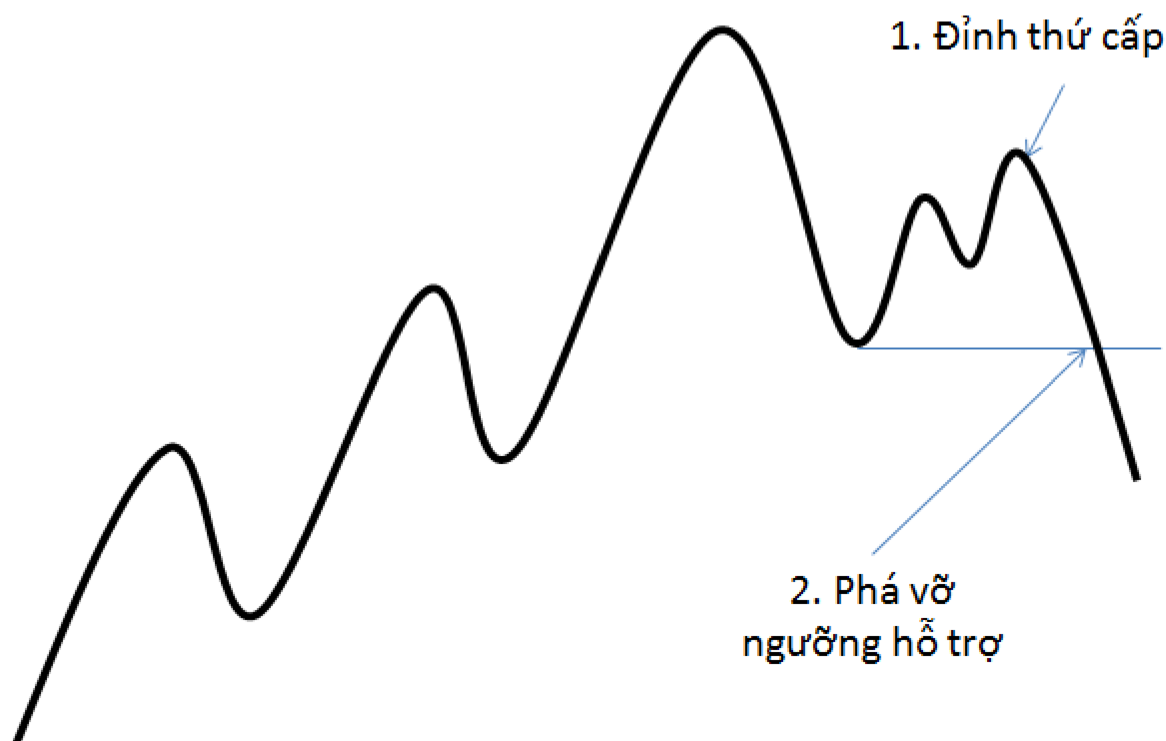
Hình 2.40: Phương pháp “1-2-3 reversal”

Điểm 1: Phá vỡ đường trendline.

Điểm 2: Tạo đỉnh sau thấp hơn đỉnh trước.

Điểm 3: Phá vỡ đáy mới hình thành (ngưỡng hỗ trợ).

Phương pháp "1-2-3 reversal" chỉ yêu cầu rằng vị trí số 2 hình thành một đỉnh thấp hơn thì ta có thể xác nhận sự đảo chiều xu hướng của thị trường. Trong khi đó thì phương pháp của chúng ta sẽ khắt khe hơn với yêu cầu rằng vị trí số 2 phải hình thành một đỉnh thứ cấp và sau đó giá phá vỡ ngưỡng hỗ trợ mới hình thành nên đỉnh vững bền và xu hướng giảm được xác nhận. Và hình ảnh minh họa cho phương pháp của chúng ta sẽ như sau:



Hình 2.41: Phương pháp điểm chốt vững bền

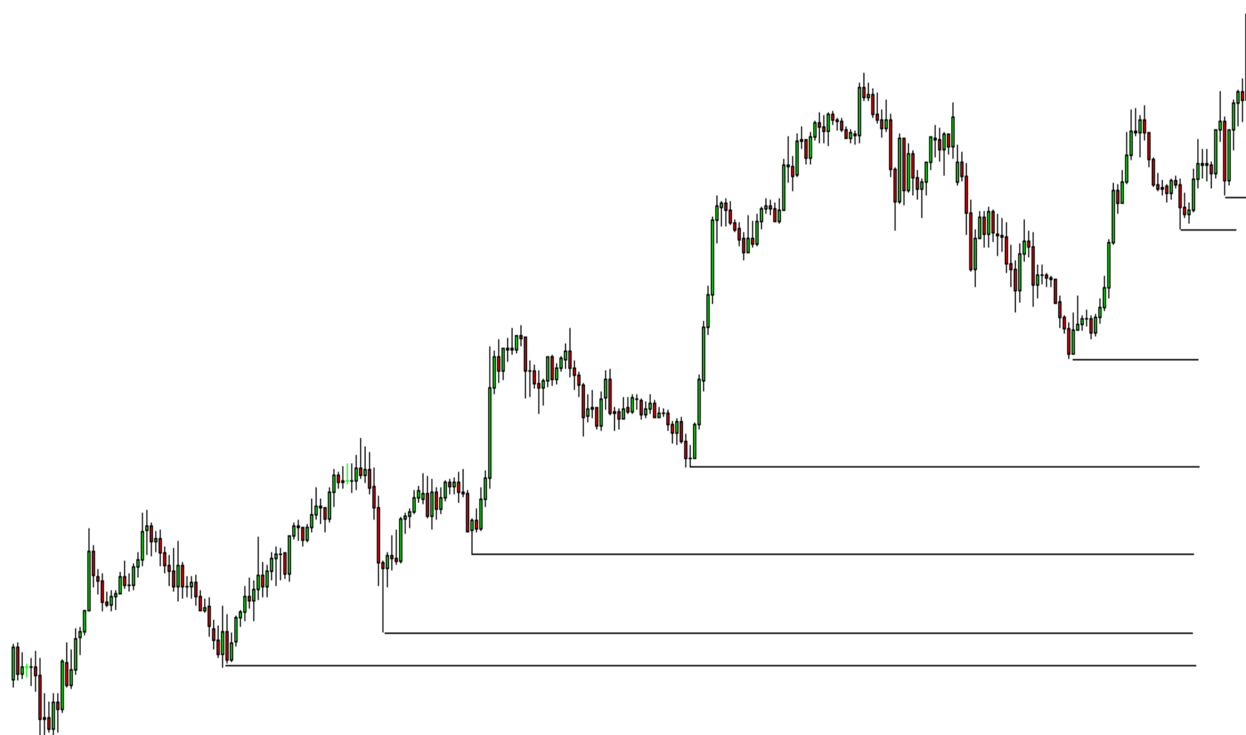
Phương pháp của chúng ta không quan trọng việc phá vỡ trendline bởi vì có thể ngay khi giá ở trong vùng mà trendline còn hiệu lực thì xu hướng giảm đã manh nha hình thành. Điều này sẽ hợp lý hơn là việc trendline phải bị phá vỡ. Yêu cầu của chúng ta là phải hình thành đỉnh thứ cấp và sau đó giá mới phá vỡ ngưỡng hỗ trợ để hình thành đỉnh vững bền, với tiêu chí như vậy thì việc xác định xu hướng đảo chiều có khả năng chắc chắn hơn là việc chỉ hình thành một đỉnh cơ bản như trong phương pháp "1-2-3 reversal".

Những điểm chốt vững bền sẽ là vùng hỗ trợ, kháng cự chính của thị trường. Dưới đây là một vài ví dụ cho thấy sức ảnh hưởng của nó.



Hình 2.42: Điểm chốt đáy vững bền hoạt động như một vùng hỗ trợ mạnh

Trong quá trình giao dịch chúng ta hãy chú ý đến những điểm chốt vững bền hình thành từ xu hướng trước để xem xét vị trí đảo chiều tiềm năng, ví dụ như hình bên dưới:

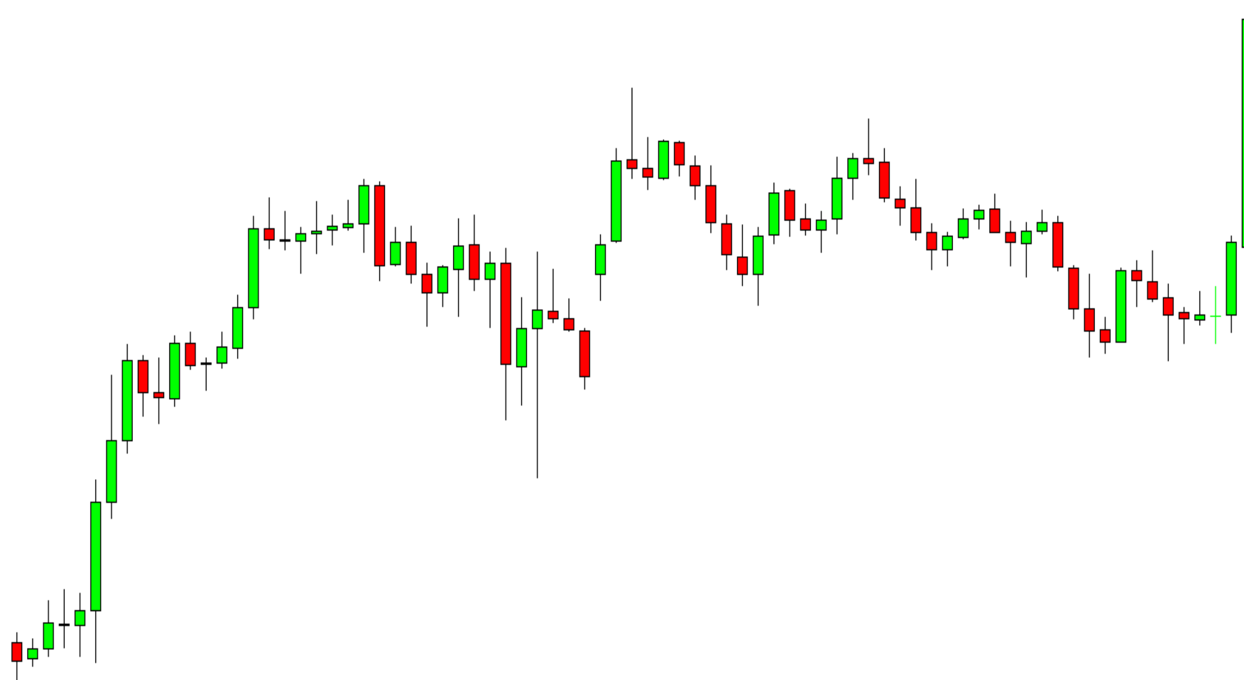


Hình 2.43: Điểm chốt vững bền là vùng đảo chiều tiềm năng

Các đường gạch ngang chỉ ra các vị trí đảo chiều tiềm năng mà chúng ta có thể xem xét khi giá giảm điều chỉnh. Chúng chính là những điểm chốt đáy vững bền được hình thành trong một xu hướng tăng. Những vị trí này không chỉ là những vị trí đảo chiều tiềm năng trong tương lai với vai trò là ngưỡng hỗ trợ mà còn là những vị trí nếu giá đi xuyên qua và hồi lại chúng sẽ là những vị trí đóng vai trò ngưỡng kháng cự mạnh.

2.3.4. Bài tập xác định các điểm chốt thị trường

Phần này chúng ta sẽ thực hành trên các ví dụ mà tôi đưa ra. Xác định tất cả các điểm chốt từ cơ bản, thứ cấp đến vững bền. Sẽ dễ hơn nếu bạn đánh dấu các sóng thị trường trước khi xác định điểm chốt. Hãy dành thời gian làm một cách chậm và chắc.



Bài tập 1



Bài tập 2



Bài tập 3



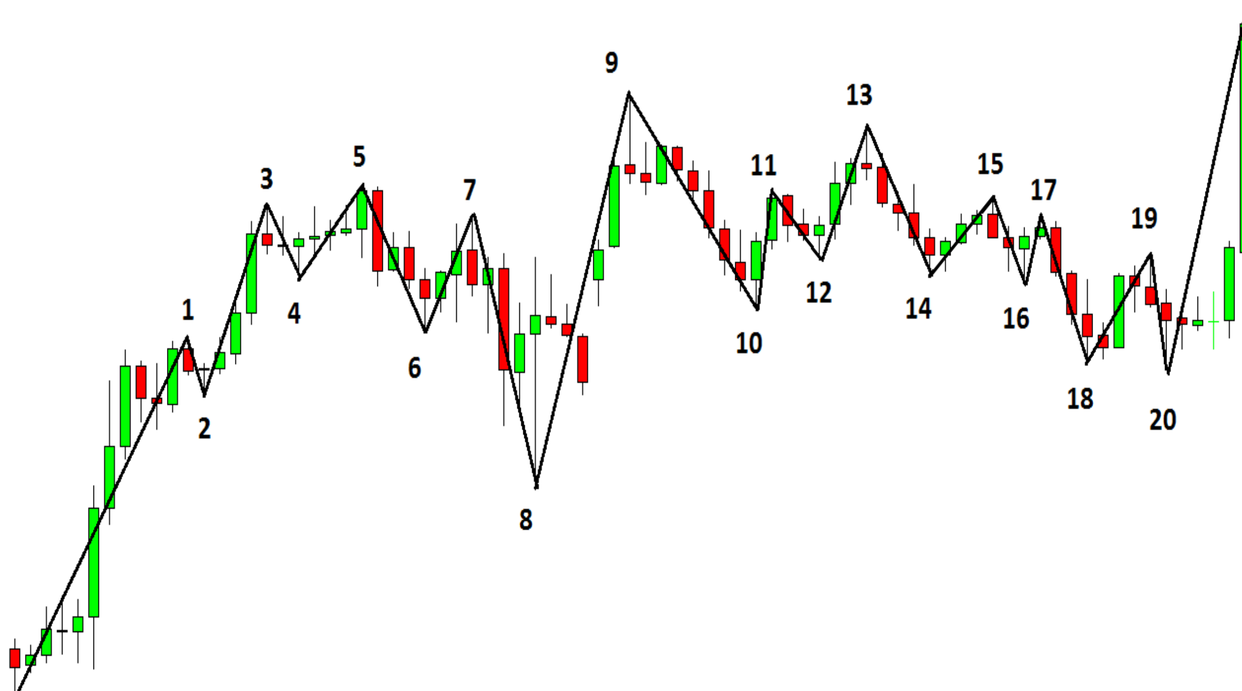
Bài tập 4



Bài tập 5

2.3.5. Đáp án bài tập

Mình sẽ sử dụng từ “đỉnh” hoặc “đáy” để thay thế từ “điểm chốtđỉnh” “điểm chốt đáy” cho ngắn gọn trong việc trình bày. Cách viết (vững bền) sẽ thể hiện rằng điểm chốt thứ cấp sau đó trở thành điểm chốt vững bền.

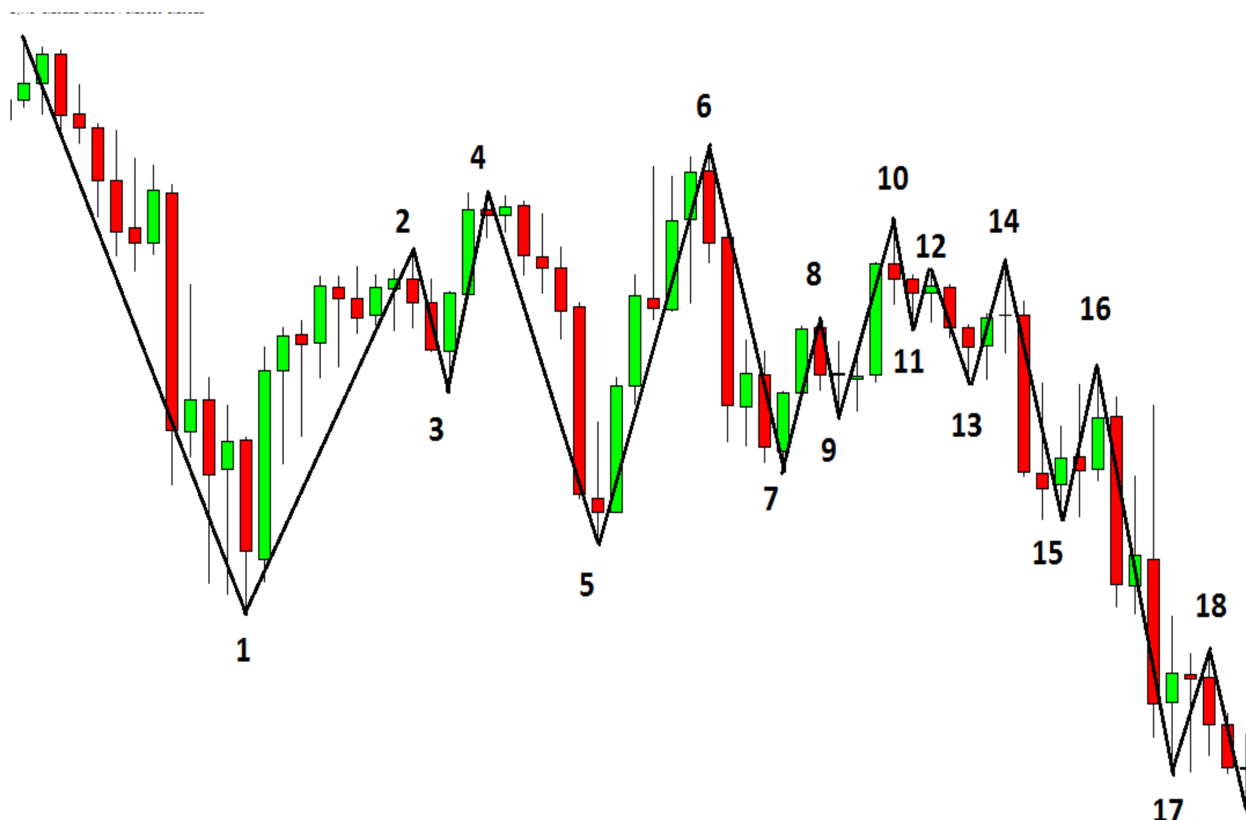


Đáp án bài 1

1/ Đỉnh cơ bản	2/ Đáy cơ bản	3/ Đỉnh thứ cấp
4/ Đáy cơ bản	5/ Đỉnh thứ cấp	6/ Đáy thứ cấp
7/ Đỉnh cơ bản	8/ Đáy thứ cấp (vững bền)	9/ Đỉnh thứ cấp
10/ Đáy cơ bản	11/ Đỉnh cơ bản	12/ Đáy cơ bản
13/ Đỉnh thứ cấp (vững bền)	14/ Đáy thứ cấp	15/ Đỉnh cơ bản
16/ Đáy thứ cấp	17/ Đỉnh cơ bản	18/ Đáy thứ cấp
19/ Đỉnh cơ bản	20/ Đáy thứ cấp (vững bền)	

Nhận định: Với biểu đồ giá trên chúng ta thấy cơ hội giao dịnh hầu như không có do đa phần các đỉnh, đáy thứ cấp hình thành không cho thấy xung lượng của thị trường một cách mạnh mẽ, rõ ràng. Đỉnh số 3 vượt lên mạnh so với đỉnh số một và đáp ứng cả 3 tiêu chí. Tuy nhiên, đến đỉnh thứ cấp số 5 thì thị trường có

dấu hiệu chững lại. Các đáy thứ cấp sau đó được tạo cũng không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí đề ra. Cho nên có thể nói rằng thị trường đang trong vùng sideway. Các đỉnh, đáy tiếp theo các bạn cũng nhận định tương tự.

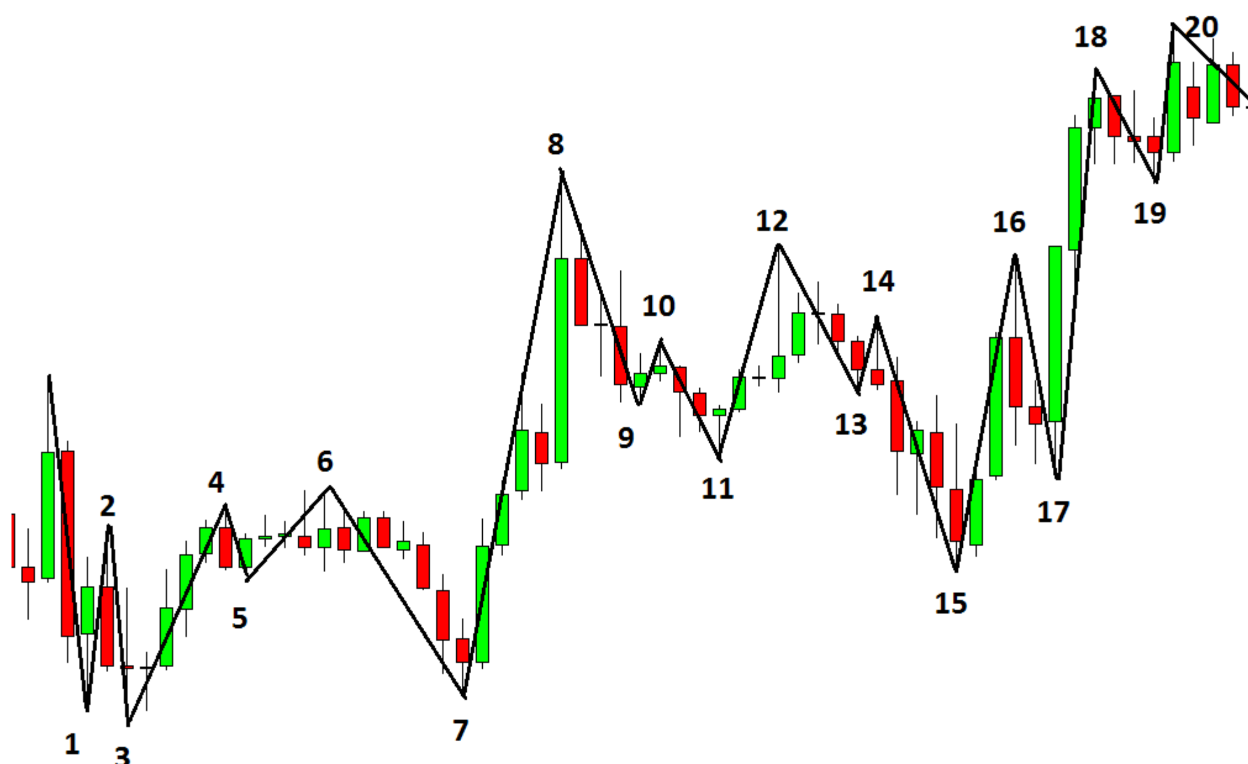


Đáp án bài 2

1/ Điểm bắt đầu	2/ Đỉnh cơ bản	3/ Đáy cơ bản
4/ Đỉnh thứ cấp	5/ Đáy thứ cấp (vững bền khi vượt 4)	6/ Đỉnh thứ cấp (vững bền khi vượt 1)
7/ Đáy cơ bản	8/ Đỉnh cơ bản	9/ Đáy cơ bản
10/ Đỉnh thứ cấp (vững bền khi vượt 7)	11/ Đáy cơ bản	12/ Đỉnh cơ bản
13/ Đáy thứ cấp	14/ Đỉnh thứ cấp(vững	15/ Đáy thứ cấp

	bền khi vượt 13)	
16/ Đỉnh cơ bản	17/ Đáy thứ cấp	18/ đỉnh cơ bản

Nhận định: Trong biểu đồ giá trên chúng ta thấy được một xung lượng giá xuống rất mạnh về sau. Ngay từ đáy số 1 được hình thành từ một xu hướng giảm mạnh. Sau đó giá bắt đầu hồi về với một xu hướng tăng ngắn hạn. Vì là cú hồi tăng trong xu hướng giảm nên chúng ta cũng có thể thấy được rằng các đỉnh số 4, số 6 tạo đỉnh thứ cấp với một xung lượng không mạnh. Đỉnh số 4 đã đóng cửa trên đỉnh số 2 và hình thành 2 cây nến spinning top nằm hoàn toàn ở trên nhưng khoảng giá phá vỡ thì vô cùng ngắn. Tương tự đỉnh số 6 cũng chỉ có thể đóng cửa ở trên đỉnh số 4 mà không tạo được khoảng phá vỡ xa và cây nến nằm hoàn toàn trên đỉnh số 4. Bắt đầu từ đáy số 15 cho ta thấy một xung lượng giảm mạnh và có thể xem xét tìm cơ hội giao dịch khi giá hồi về.

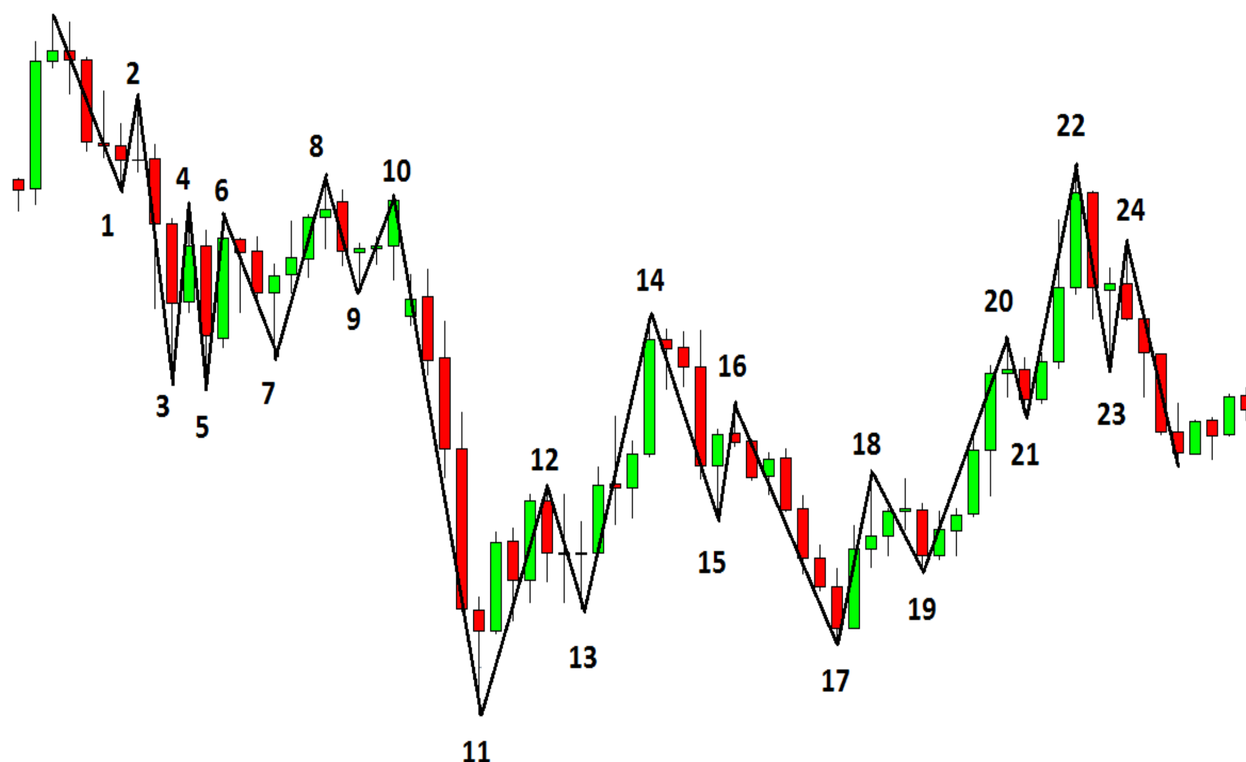


Đáp án bài tập 3

1/ Đáy đầu tiên	2/ Đỉnh cơ bản	3/ Đáy thứ cấp (điểm bắt đầu trend tăng)

4/ Đỉnh thứ cấp	5/ Đáy cơ bản	6/ Đỉnh thứ cấp
7/ Đáy thứ cấp (vững bền khi vượt 6)	8/ Đỉnh thứ cấp	9/ Đáy cơ bản
10/ Đỉnh cơ bản	11/ Đáy thứ cấp	12/ Đỉnh thứ cấp (vững bền khi vượt 11)
13/ Đáy cơ bản	14/ Đỉnh cơ bản	15/ Đáy thứ cấp (vững bền khi vượt 8)
16/ Đỉnh thứ cấp	17/ Đáy cơ bản	18/ Đỉnh thứ cấp
19/ Đáy cơ bản	20/ Đỉnh thứ cấp	

Nhận định: Trong trường hợp này chúng ta thấy rằng 1,3 và 7 hình thành như một dạng mô hình 3 đáy (có thể gọi là 2 đáy vì 1 và 3 gần nhau) rồi sau đó xuất hiện một vài cây nến tăng mạnh phá vỡ đỉnh số 6 một khoảng rất xa vì vậy mà chúng ta có cơ sở chờ một cú hồi để tìm cơ hội mua trong tương lai. Tôi có thể đặt chờ mua hoặc mua trực tiếp khi hình thành cây nến tăng sau đáy 11 do giá đã quay về vùng tương đương đỉnh trước bị phá vỡ và còn xuất hiện một vùng cầu khá mạnh(xem cách xác định vùng cung cầu trên trang youtube của tôi). Tuy nhiên, giá đi một khoảng không xa thì thị trường giảm trở lại và dường như còn một lực cầu mạnh ở dưới đáy vững bền số 7. Sau đó giá hình thành mô hình bao trùm tăng và chúng ta có thể giao dịch được.

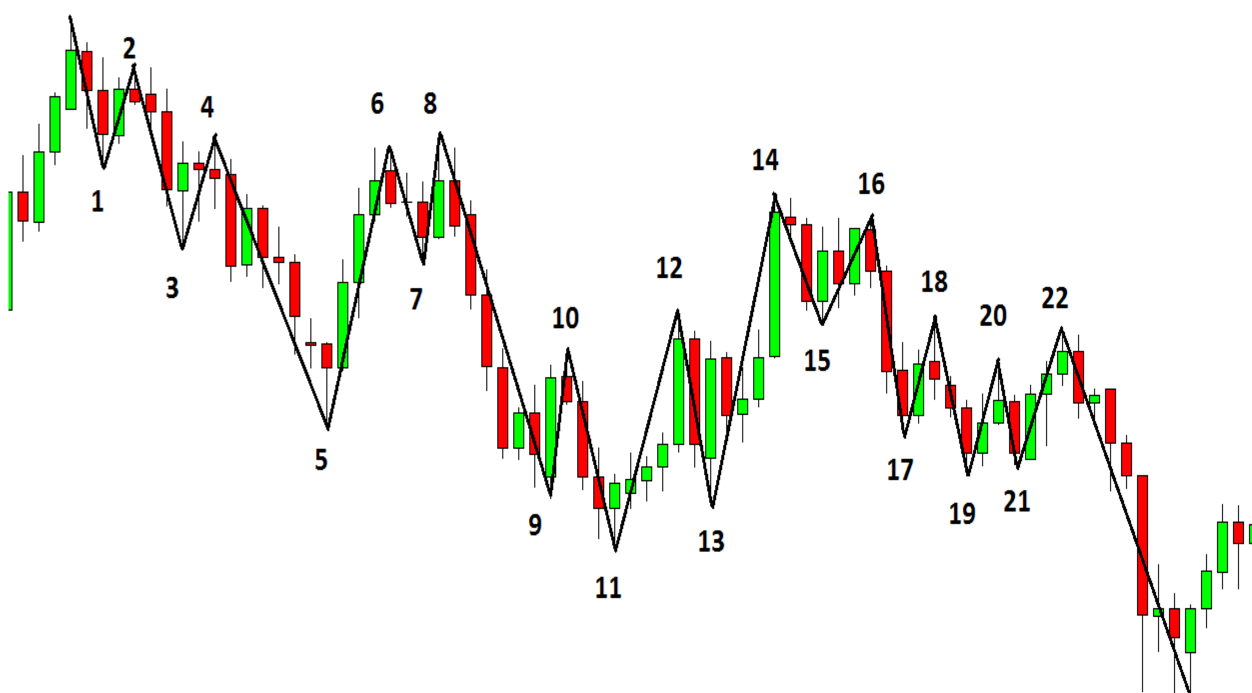


Đáp án bài tập 4

1/ Đáy đầu tiên	2/ Đỉnh cơ bản	3/ Đáy thứ cấp
4/ Đỉnh cơ bản	5/ Đáy thứ cấp	6/ Đỉnh cơ bản
7/ Đáy cơ bản	8/ Đỉnh thứ cấp (vững bền khi vượt 5)	9/ Đáy cơ bản
10/ Đỉnh cơ bản	11/ Đáy thứ cấp	12/ Đỉnh cơ bản
13/ Đáy cơ bản	14/ Đỉnh thứ cấp	15/ Đáy cơ bản
16/ Đỉnh cơ bản	17/ Đáy thứ cấp (vững bền khi vượt 14)	18/ đỉnh cơ bản
19/ Đáy cơ bản	20/ Đỉnh thứ cấp	21/ Đáy cơ bản
22/ Đỉnh thứ cấp	23/ Đáy cơ bản	24/ đỉnh cơ bản

Nhận định: Trong biểu đồ ở ví dụ này rất khó để chúng ta theo xu hướng thị trường. Thị trường giằng co trong các đỉnh và đáy từ số 1 đến số 9 sau đó có một

cú lao dốc mạnh từ 10 xuống 11, chúng ta sẽ xem xét cơ hội để bán xuống khi giá hồi về. Thị trường hồi về đến đỉnh số 12 chắc chắn không thể tìm kiếm cơ hội vì chúng không có độ tin cậy cao, hơn nữa trên đỉnh số 10 còn tạo ra vùng cung khá mạnh cho nên chúng ta phải kiên nhẫn chờ cho giá hồi về sâu hơn. Vị trí số 14 là phù hợp để chúng ta tìm kiếm cơ hội giao dịch. Sẽ là tin cậy nhất khi chúng ta giao dịch với cây nến giảm mạnh thứ 3 sau khi hình thành đỉnh 14. Giá chỉ đi được tỉ lệ khoảng 1:1 thì quay đầu tăng và nếu chúng ta dịch stop loss bảo vệ vốn thì sẽ tránh khỏi thua lỗ. Sau đó giá tạo liên tiếp các đỉnh thứ cấp với xung lượng mạnh cho thấy dấu hiệu của xu hướng tăng.



Đáp án bài tập 5

1/ Đáy đầu tiên	2/ Đỉnh cơ bản	3/ Đáy thứ cấp
4/ Đỉnh cơ bản	5/ Đáy thứ cấp	6/ Đỉnh cơ bản
7/ Đáy cơ bản	8/ Đỉnh thứ cấp (vững bền khi vượt 5)	9/ Đáy thứ cấp
10/ Đỉnh cơ bản	11/ Đáy thứ cấp	12/ Đỉnh thứ cấp

13/ Đáy cơ bản	14/ Đỉnh thứ cấp	15/ Đáy cơ bản
16/ Đỉnh cơ bản	17/ Đáy thứ cấp	18/ đỉnh cơ bản
19/ Đáy thứ cấp	20/ Đỉnh cơ bản	21/ Đáy cơ bản
22/ Đỉnh thứ cấp (vững bền khi vượt 19)		

Nhận định: Các sóng từ 1 đến 5 thể hiện xu hướng đi xuống rõ ràng, đặc biệt là đáy số 5 tạo ra một xung lượng giảm rất lớn. Sau đó giá hồi về tuy nhiên các đỉnh số 6 và 8 gặp kháng cự của đỉnh số 4 rất lớn và không thể vượt qua. Đỉnh số 6 là một cơ hội tốt để giao dịch, tuy nhiên chúng ta thua và vị trí số 8 có thể tiếp tục vào một lệnh nữa (quy tắc về vào lại lệnh tôi sẽ trình bày ở cuốn sau).

2.4. Kết hợp các điểm chốt trong hành động giá

Trong phần này, chúng ta sẽ học cách kết hợp các điểm chốt lại với nhau trong việc phân tích hành động giá của thị trường. Phần này sẽ tương đối nhàm chán và đòi hỏi các bạn tính tỉ mỉ, kiên trì nghiên cứu. Trước đây khi tôi học kiến thức này tôi cũng đã không coi trọng và nghiên cứu sâu nhưng khi xem lại tôi mới thấy rằng khi chúng ta tập trung vào phân tích kỹ các điểm chốt thị trường thì nó sẽ nói cho ta rất nhiều điều ý nghĩa, nào chúng ta hãy bắt đầu.

Các bạn đã học kỹ về các điểm chốt thị trường trong phần học trước đó là: Điểm chốt cơ bản, điểm chốt thứ cấp và điểm chốt vững bền. Tuy nhiên làm cách nào để kết hợp chúng lại thành một thể thống nhất trong việc phân tích. Chúng ta cần thực hiện các bước như sau:

1. Chú ý đến các điểm chốt vững bền để nhìn tổng quan thị trường.
2. Kiểm tra xung lượng của các điểm chốt thứ cấp tạo ra.
3. Cuối cùng là nhìn vào các điểm chốt cơ bản để theo xu hướng hiện tại của thị trường.

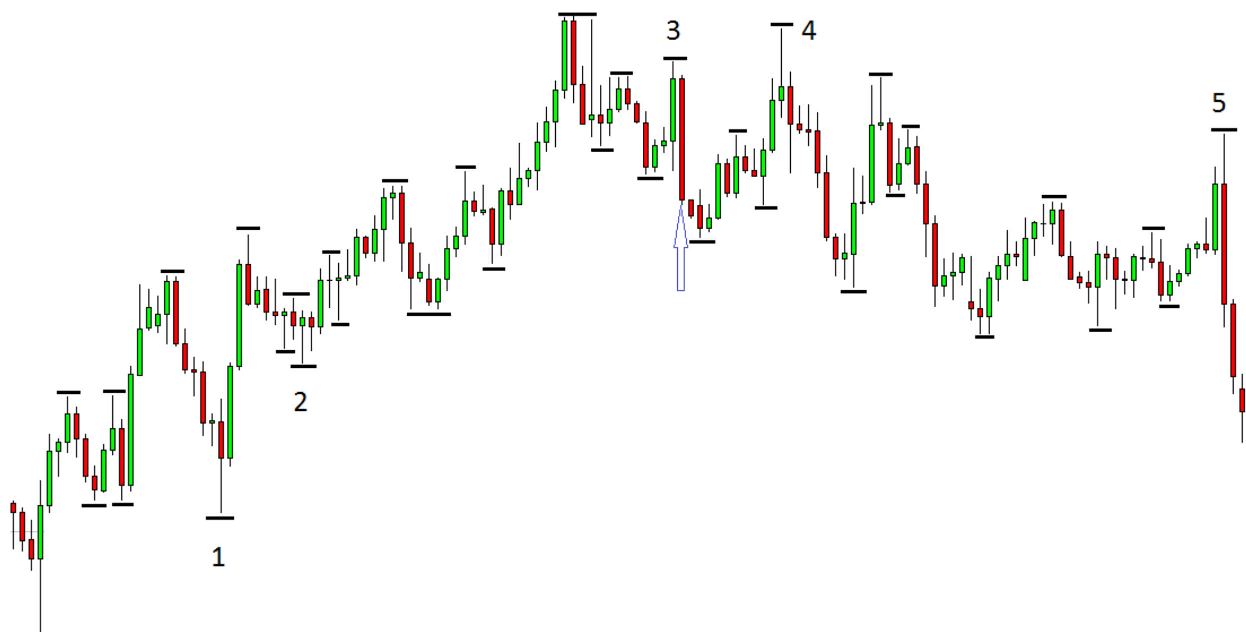
Sau đây sẽ là một ví dụ



Hình sau tôi sẽ đánh dấu ra tất cả các điểm chốt, các bạn cũng nên làm thử và kiểm chứng lại kết quả nhé, coi như chúng ta thực hành lại phần trước.



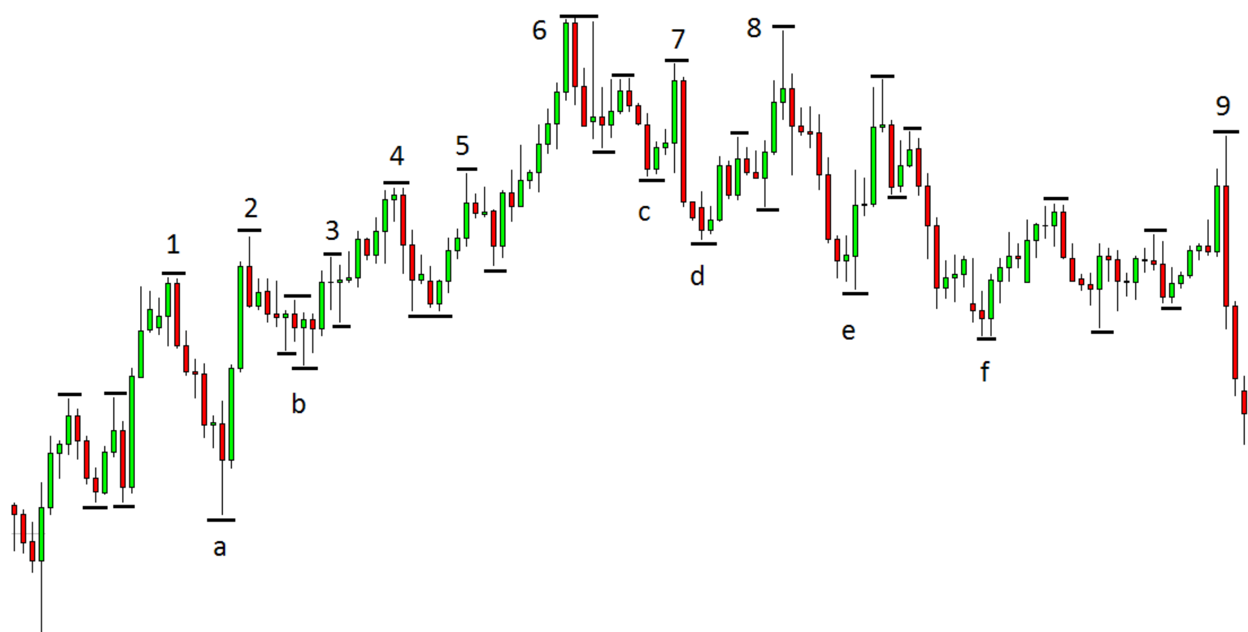
Bước đầu tiên là chúng ta xác định các điểm chốt vững bền, kết quả như hình sau:



Vị trí số 1 và 2 là các điểm chốt đáy vững bền thể hiện thị trường trong xu hướng tăng. Vị trí số 3 là điểm chốt đỉnh vững bền và là tín hiệu đầu tiên cho thấy khả năng đảo chiều thành xu hướng giảm, đỉnh vững bền số 3 được xác nhận bằng cây nến giảm mạnh có chỉ mũi tên màu xanh dương khi nó vượt qua đáy trước đó. Các điểm chốt đỉnh tiếp theo là 4 và 5 củng cố thêm xu hướng giảm.

Như vậy có thể thấy rằng khi bắt đầu hình thành một điểm chốt đỉnh vững bền thì chúng ta có thể nhận định khả năng cao là thị trường bắt đầu xu hướng giảm. Ngược lại, nếu bắt đầu hình thành điểm chốt đáy vững bền thì chúng ta có thể nhận định khả năng cao thị trường bắt đầu xu hướng tăng.

Bây giờ chúng ta xem xét đến các điểm chốt thứ cấp, vì các điểm chốt vững bền là một dạng đặc biệt của điểm chốt thứ cấp nên chúng ta cũng phải xem xét chúng trong việc phân tích xung lượng của thị trường.



Chúng ta hãy xem xét xung lượng của các điểm chốt thứ cấp. Để ngắn gọn trong trình bày tôi sẽ ký hiệu các tiêu chí yêu cầu đối với việc xem xét xung lượng thị trường. Nếu đạt cả 3 tiêu chó chúng ta đánh giá là tốt, không đạt tiêu chí nào thì đánh giá là yếu, còn lại là trung bình.

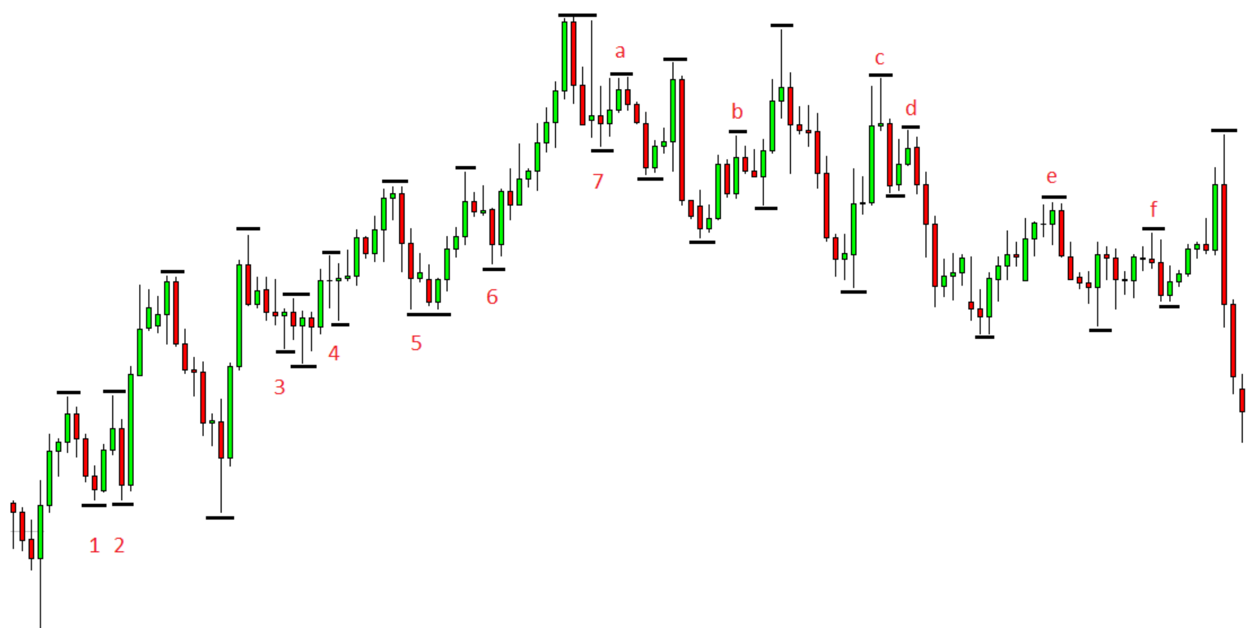
- Giá đóng cửa: Không vượt qua (0); vượt qua (1).
- Khoảng cách giá phá vỡ: Gần (a); xa (b).
- Hình thành cây nến vượt qua hoàn toàn: không hình thành (x), hình thành (y).

Điểm chốt đỉnh thứ cấp		Điểm chốt đáy thứ cấp	
1	Mạnh (1;b;y)	a	Yếu (0;a;x)
2	Trung bình (1;a;x)	b	Yếu (0;a;x)
3	Trung bình (1;a;x)	c	Trung bình (1;a;x)
4	Mạnh (1;b;y)	d	Mạnh (1;b;y)
5	Yếu (0;a;x)	e	Mạnh (1;b;y)
6	Mạnh (1;b;y)	f	Mạnh (1;b;y)

7	Yếu (0;a;x)		
8	Yếu (0;a;x)		
9	Trung bình (1;b;x)		

Chúng ta thấy rằng trong một xu hướng tăng kéo dài đến đỉnh số 6 thị trường sẽ hình thành nên nhiều điểm chốt đỉnh thứ cấp hơn là điểm chốt đáy thứ cấp, đa phần các điểm chốt đỉnh thứ cấp có xung lượng mạnh và các điểm chốt đáy thứ cấp thì có xung lượng yếu. Trong xu hướng tăng thì thường không có hoặc rất ít điểm chốt đỉnh vững bền ngược lại sẽ có nhiều điểm chốt đáy vững bền. Trong xu hướng tăng ở biểu đồ trên, hai điểm chốt đáy thứ cấp đều trở thành điểm chốt đáy vững bền và không có điểm chốt đỉnh vững bền nào được hình thành. Ngược lại với xu hướng giảm bắt đầu từ đỉnh số 6, ta thấy sẽ có nhiều điểm chốt đáy thứ cấp hơn là điểm chốt đỉnh thứ cấp và các đỉnh 7,8,9 đều không phải là các điểm chốt đỉnh thứ cấp có xung lượng mạnh, trong đó các điểm chốt đáy thứ cấp đa phần đều có xung lượng mạnh.

Cuối cùng là đến các điểm chốt cơ bản:



Trong giao dịch chúng ta phần lớn là đặt lệnh dựa vào các điểm chốt cơ bản. Khi các điểm chốt cơ bản được xác nhận thì chúng ta sẽ xem xét và vào lệnh trực tiếp, đặt chờ dựa vào cây nến xác nhận hoặc là đặt lệnh limit để đón cú hồi về. Tôi sẽ nói rõ phần này trong các chương tiếp theo, còn bây giờ hãy tập trung nhìn vào các điểm chốt cơ bản mà tôi đã đánh dấu để xem xét tín hiệu mua bán của chúng thế nào nhé.

1. Tín hiệu mua tốt.
2. Tín hiệu mua khá tốt (cây nến xác nhận quá dài nên sẽ tăng khoảng dừng lỗ).
3. Tín hiệu mua không tốt.
4. Tín hiệu mua không tốt.
5. Tín hiệu mua tốt.
6. Tín hiệu mua mạnh.
7. Tín hiệu mua không tốt. Đây cũng là lúc mà thị trường đang chuyển xu hướng. Khi thị trường tới đây chúng ta cũng không biết là nó đang chuyển sang xu hướng giảm, thế nên trong giao dịch chúng ta không thể tránh khỏi những tín hiệu như vậy. Thua lỗ là một phần không thể thiếu trong giao dịch và hãy xem nó như một xác xuất của tự nhiên.

a. Tín hiệu bán tốt.
b. Tín hiệu bán không tốt.
c. Tín hiệu bán mạnh.
d. Tín hiệu bán mạnh.
e. Tín hiệu bán mạnh.
f. Tín hiệu bán mạnh.

Khi giao dịch thực tế, không phải lúc nào chúng ta cũng giao dịch với các điểm chốt cơ bản một cách bừa bãi mà phải dựa vào nhiều yếu tố khác và đặc biệt là một số

mô hình giá mà tôi sẽ giới thiệu trong quyển sách tiếp theo để nâng cao khả năng thành công trong mỗi lệnh giao dịch.

Ví dụ trên chỉ mang tính chất chứng minh cho các bạn thấy cách nhận định xu hướng của thị trường và ý nghĩa của từng loại điểm chốt mà chúng nói cho chúng ta, nó không phải là ví dụ để nói về các điểm vào lệnh ra sao và thoát lệnh như thế nào.

Có thể tóm tắt một cách ngắn gọn khi chúng ta xem xét các điểm chốt trong thị trường như sau:

Thứ nhất, xác định các điểm chốt vững bền, nếu thị trường hình thành điểm chốt đỉnh vững bền thì xác xuất thị trường sẽ giảm là rất cao và khi đó chúng ta tìm cơ hội để bán. Ngược lại, nếu thị trường hình thành điểm chốt đáy vững bền thì xác xuất cao là thị trường tăng và chúng ta tập trung tìm kiếm cơ hội mua vào.

Thứ hai, xem xét xung lượng của thị trường thông qua các điểm chốt thứ cấp. Trong xu hướng tăng thì đa phần các điểm chốt đỉnh thứ cấp có xung lượng tốt và điểm chốt đáy thứ cấp có xung lượng yếu. Thêm vào đó, các điểm chốt đáy thứ cấp sẽ được hình thành ít hơn điểm chốt đỉnh thứ cấp nhưng đa phần trở thành điểm chốt đáy vững bền. Ngược lại với xu hướng giảm.

Thứ ba, xem xét các điểm chốt cơ bản để vào lệnh. Xu hướng tăng chúng ta chú ý đến điểm chốt đáy cơ bản, xu hướng giảm chúng ta chú ý đến điểm chốt đỉnh cơ bản và nhớ là thêm một số yêu tố khác để quyết định giao dịch.

Kết luận:

Như vậy là chúng ta đã đi qua được một trong những chương quan trọng nhất. Chương này giới thiệu cho các bạn về các điểm chốt thị trường và dựa vào các điểm chốt đó chúng ta xác định các sóng lên và xuống, xa hơn nữa là nhận định được xu hướng thị trường.

Nhiều nhà đầu tư đi theo sóng thị trường như một sự ngẫu nhiên và không thể dự liệu trước được. Họ chỉ nhìn thấy ở những gì mà đồ thị giá ở quá khứ đã thể hiện ra mà không áp dụng cách phân tích sóng vào trong thực tế việc giao dịch trong tương lai.

Những gì mà tôi trình bày trên đây là rất khách quan và thiết thực, không phải là lý thuyết xáo rỗng, mơ hồ mà nó có các quy tắc xác định rõ ràng, cụ thể. Phần tiếp theo chúng ta sẽ nói về một công cụ khá quan trọng trong giao dịch đó là trendline. Hiện này có rất nhiều phương pháp vẽ trendline khác nhau nhưng chúng không mang tính thống nhất và xây dựng thành một quy tắc rõ ràng, khoa học. Vì vậy, thay vì là một công cụ hữu ích thì chúng lại khiến chúng ta khó giao dịch hơn. Nào hãy bắt đầu với chương tiếp theo nhé.

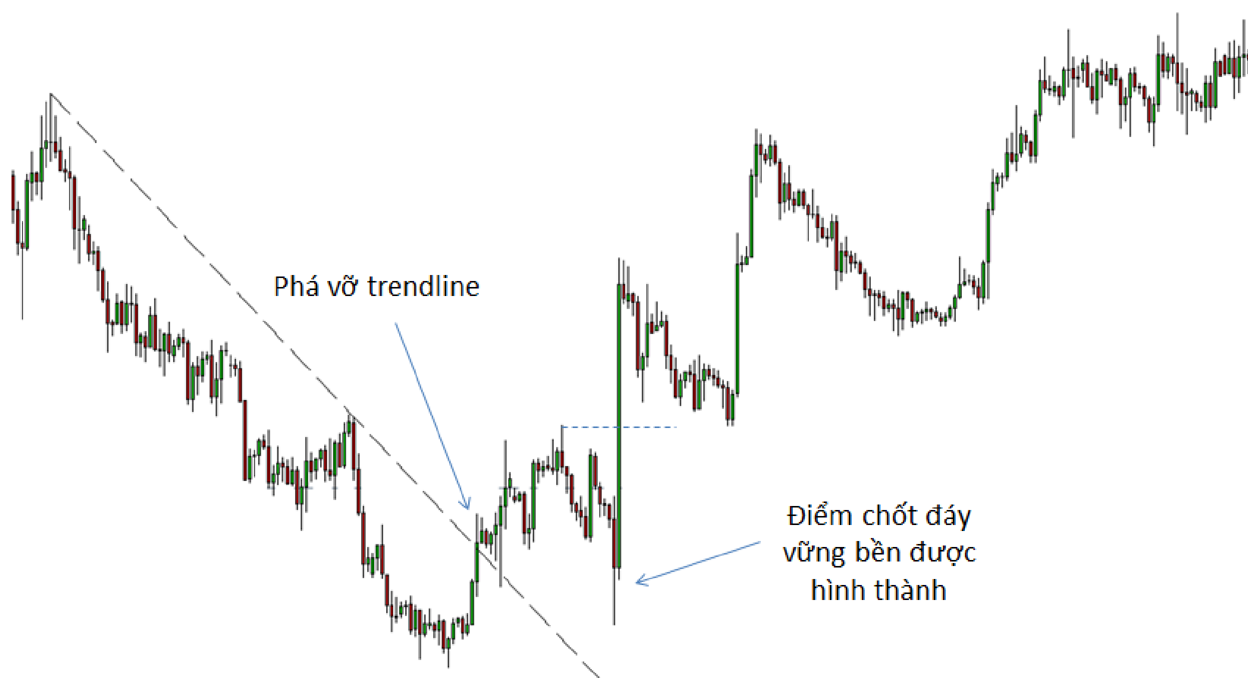
Chương 3: Trendline

Đường trendline là một đường nối các điểm chốt để đánh dấu một xu hướng. Với xu hướng tăng, đường trendline được vẽ với các điểm chốt đáy và ngược lại, với xu hướng giảm đường trendline được vẽ với các điểm chốt đỉnh.

Đường trendline là một công cụ rất hay để chúng ta giữ sự tập trung đi theo xu hướng hiện tại. Đây là một công cụ không thể thiếu đối với những nhà đầu tư theo trường phái price action.

Sẽ có người thắc mắc rằng ở phần trước chúng ta đã học cách xác định xu hướng thị trường với các điểm chốt vững bền rồi nhưng tại sao còn cần đến trendline nữa. Có phải trendline là dư thừa không? Vâng chắc chắn là không rồi. Trendline có vai trò như là một công cụ để tập hợp các điểm chốt lại thành một thể thống nhất và khuếch đại sự ảnh hưởng của các điểm chốt vững bền trong một xu hướng thị trường.

Ví dụ dưới đây cho thấy đường trendline bị phá vỡ có thể là một tín hiệu sớm về việc đảo chiều xu hướng.



Hình 3.1: Đường trendline bị phá vỡ - dấu hiệu của sự đảo chiều

Việc chờ hình thành điểm chốt đáy vững bền để xác nhận xu hướng tăng sẽ mất thời gian hơn so với khi giá phá vỡ trendline. Tuy nhiên, đổi lại điểm chốt đáy vững bền sẽ tin cậy hơn là sự phá vỡ trendline.

Dù vậy, trendline cũng giúp cải thiện một nhược điểm của điểm chốt vững bền đó là có một số trường hợp xu hướng đảo chiều mạnh mà không hình thành được một điểm chốt vững bền nào. Do đó, sự phá vỡ trendline là một cơ sở để chúng ta nhận định xu hướng thị trường.

Một tác dụng khác của trendline đó là chúng hoạt động như một ngưỡng hỗ trợ và kháng cự của thị trường. Một số giao dịch tốt nhất được dựa vào sự phản ứng với trendline. Và hơn nữa, độ dốc của trendline nói cho chúng ta biết về xung lượng của thị trường. Một trendline quá dốc sẽ vô cùng dễ bị phá vỡ còn nếu nó nằm gần như theo phương ngang thì thị trường đang trong thời điểm sideway (giằng co).

Đó là những ưu điểm điểm của trendline nhưng nhiều người giao dịch gặp phải khó khăn trong việc sử dụng trendline một cách hiệu quả. Một lý do chính đó là họ vẽ quá nhiều trendline. Bạn có thể vẽ trendline qua hai nến hoặc hàng trăm nến nhưng vẽ quá nhiều trendline thì nó chỉ làm khó chính bạn mà thôi. Dù cho trendline đó có mạnh thế nào thì cũng trở nên vô nghĩa khi nằm trong tay một người giao dịch sử dụng trendline hỗn độn, mơ hồ.

Đó là lý do vì sao chúng ta nên đơn giản hóa trendline và sử dụng chúng một cách hiệu quả nhất như là một công cụ đánh dấu theo xu hướng của thị trường.

3.1. Vẽ trendline

Quy tắc vẽ trendline:

- Vẽ một trendline mới bằng cách nối điểm bắt đầu với một điểm chốt vững bền. Có nghĩa là chúng ta không thể vẽ một trendline mới mà không có điểm chốt vững bền.
- Điều chỉnh trendline qua mỗi điểm chốt vững bền mới.
- Điều chỉnh trendline phải chứa đựng toàn bộ hành động giá.
- Không để nhiều hơn hai cặp trendline trên biểu đồ của bạn.

3.1.1. Đường trendline mới

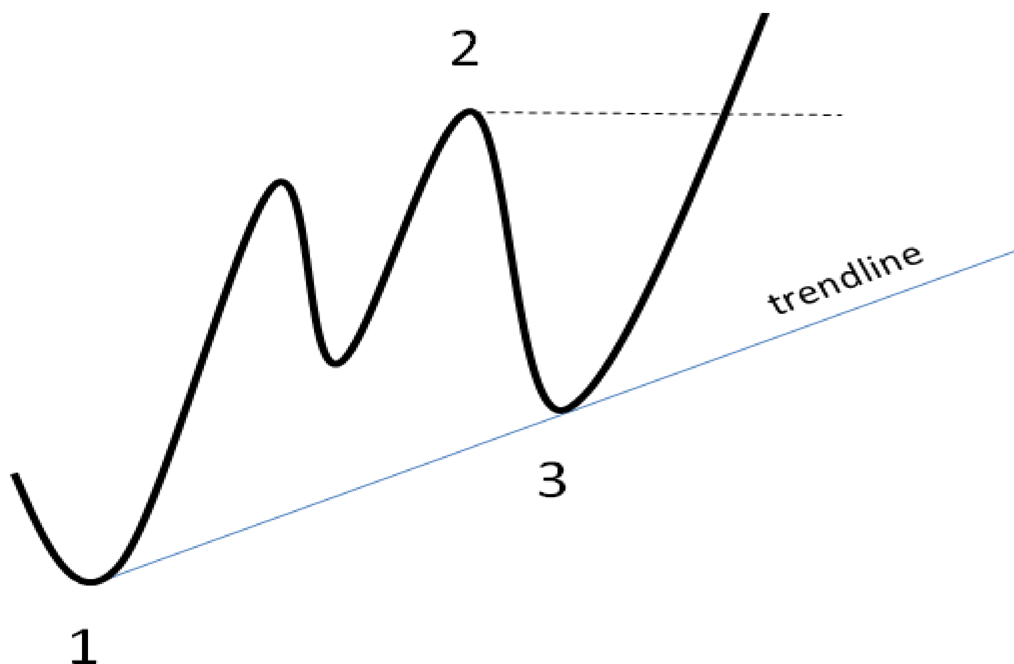
Nếu bạn đã xác định được điểm chốt vững bền thì việc vẽ một trendline mới là vô cùng đơn giản. Chúng ta chỉ cần nối các điểm chốt vững bền với nhau.

Chúng ta không nên nối các điểm chốt một cách bừa bãi mà hãy tập trung vào các điểm chốt quan trọng nhất đó là các điểm chốt vững bền và bỏ qua các điểm chốt cơ bản và thứ cấp.

Mục đích cuối cùng của việc vẽ trend là đánh dấu ra một xu hướng và điểm chốt phục vụ tốt nhất cho mục đích của chúng ta đó là điểm chốt vững bền.

Trong xu hướng tăng, để vẽ một trendline mới chúng ta nối điểm bắt đầu với điểm chốt đáy vững bền mới hình thành. Ngược lại, trong xu hướng giảm chúng ta nối điểm bắt đầu với điểm chốt đỉnh vững bền mới hình thành.

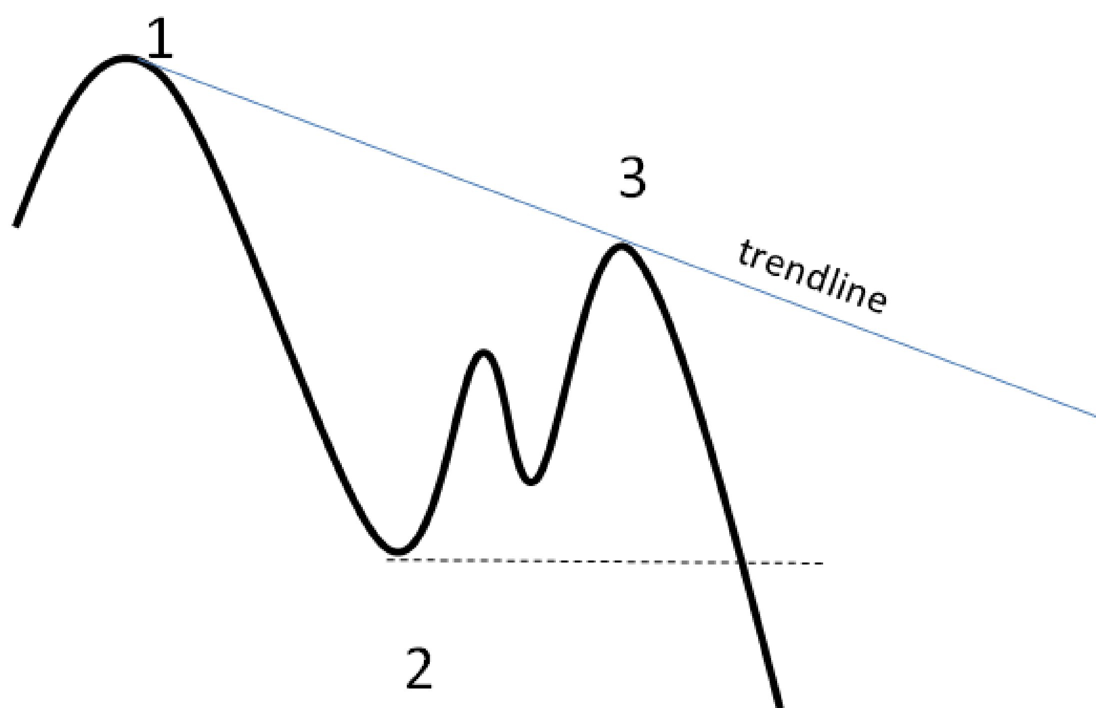
Sau đây là những hình ảnh minh họa tổng quát cho các bạn dễ hiểu.



Hình 3.2: Đường trendline tăng mới

1. Điểm bắt đầu xu hướng tăng.
2. Đỉnh cao nhất mới hình thành.
3. Điểm chốt đáy vững bền khi giá vượt qua 2.

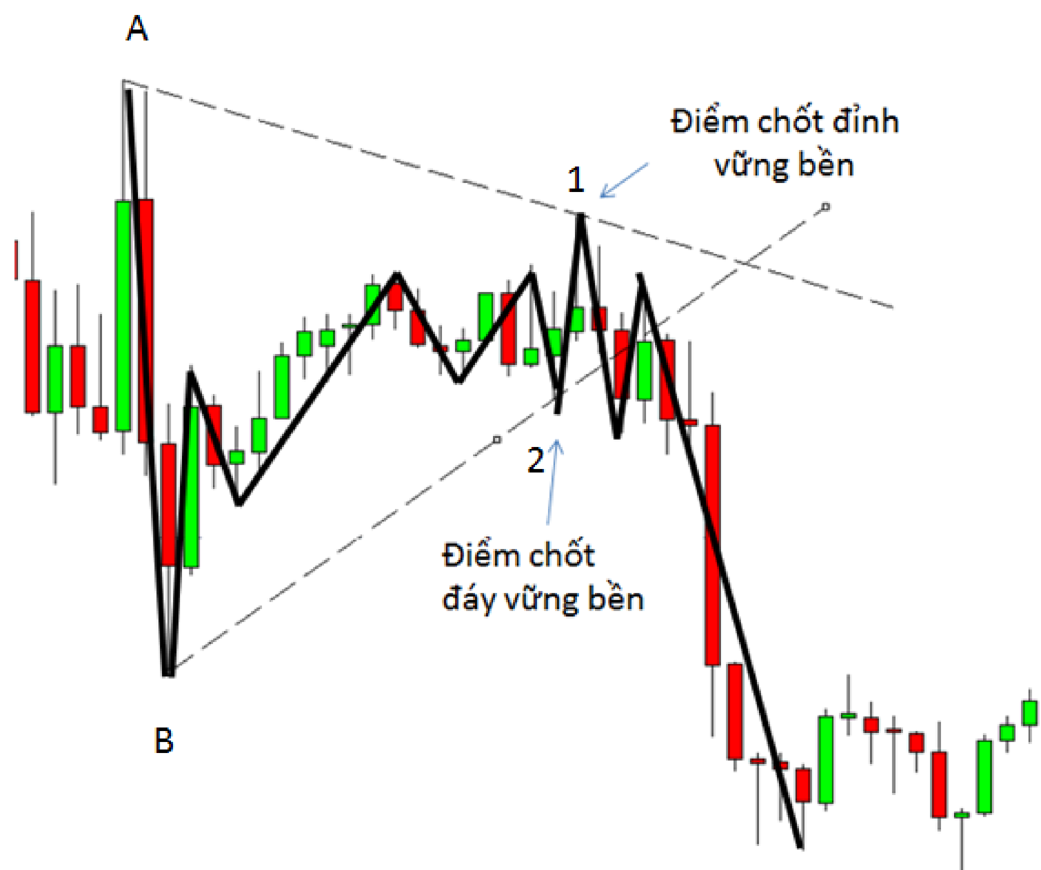
Đường trendline mới được vẽ nối hai điểm 1 và 3.



Hình 3.3: Đường trendline giảm mới

1. Điểm bắt đầu xu hướng giảm.
2. Đáy thấp nhất mới hình thành.
3. Điểm chốt đỉnh vững bền khi giá vượt qua 2.

Đường trendline mới được vẽ nối hai điểm 1 và 3.



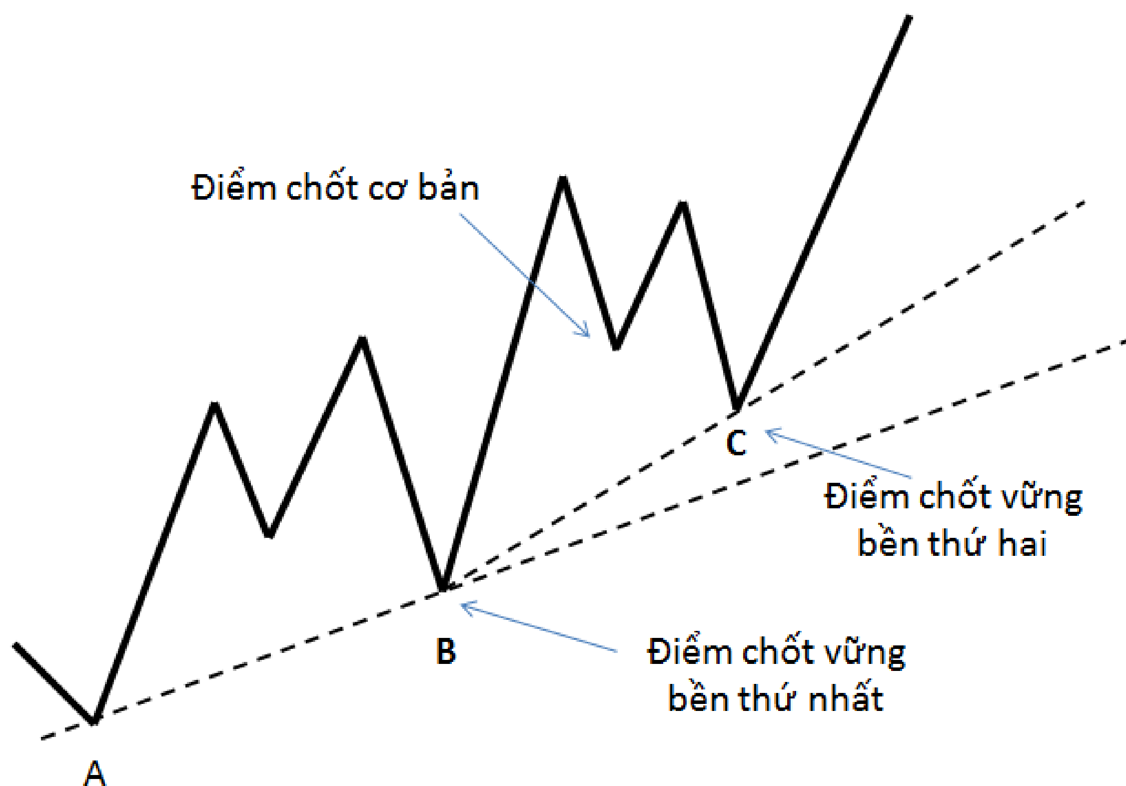
Hình 3.4: Hai đường trendline mới

Điểm A bắt đầu một xu hướng giảm lớn trong khi điểm B bắt đầu cho một xu hướng tăng ngắn hạn. Vì vậy, khi giá tạo đáy vững bền 2 thì chúng ta tiến hành nối B và 2 để được một trendline tăng mới. Sau đó giá hình thành đỉnh số 1 và xác nhận trở thành đỉnh vững bền khi giá vượt xuống mạnh sau đó, ta tiến hành nối hai điểm A và 1 để tạo thành một trendline giảm mới.

3.1.2. Hình thành điểm chốt vững bền mới

Sau khi chúng ta đã vẽ một đường trendline mới với điểm bắt đầu và điểm chốt vững bền đầu tiên. Vậy chúng ta sẽ làm gì nếu thị trường hình thành một điểm chốt vững bền tiếp theo? Câu trả lời là chúng ta phải điều chỉnh trendline.

Hình sau đây sẽ mô phỏng cách điều chỉnh trendline khi xuất hiện điểm chốt vững bền mới.



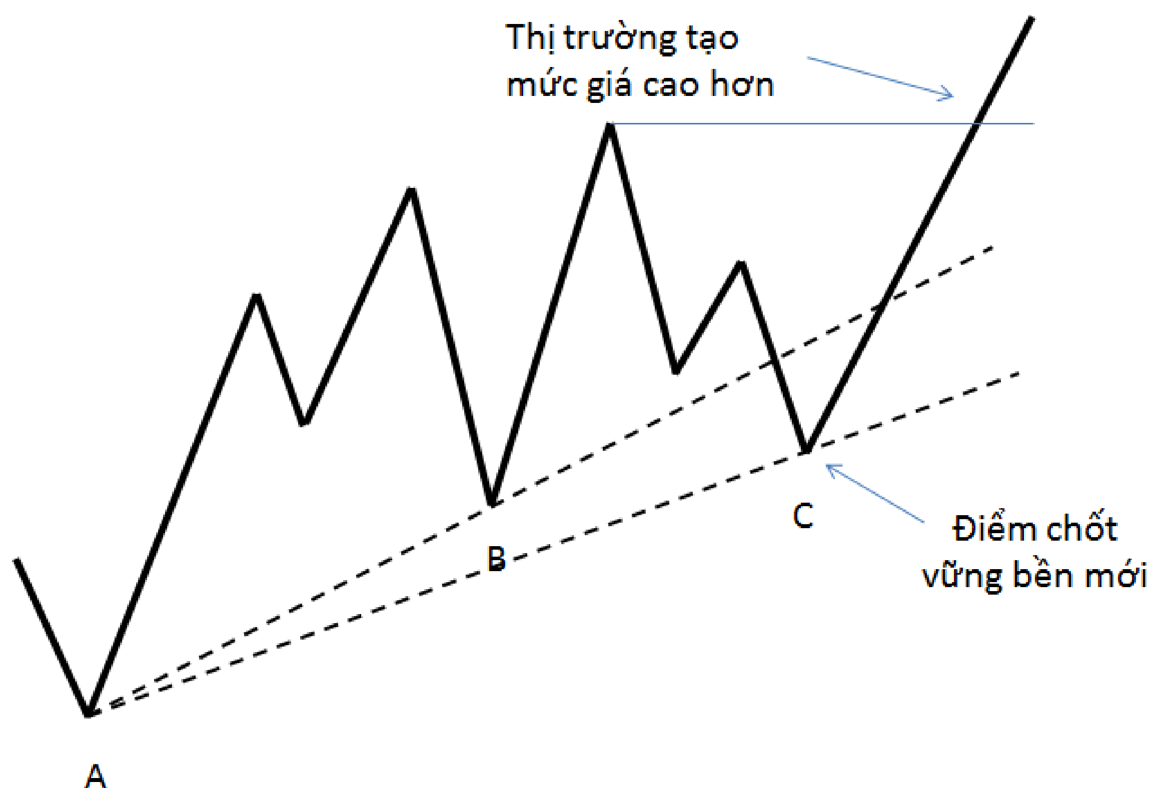
Hình 3.5: Đường trendline khi hình thành điểm chốt vững bền mới

Khi giá hình thành điểm chốt cơ bản thì chúng ta chưa điều chỉnh trendline mà phải đợi cho điểm chốt vững bền C hình thành. Sau đó nối B và C để được đường trendline điều chỉnh. Tại sao chúng ta không điều chỉnh bằng cách nối A và C? Vì hai lý do như sau:

Thứ nhất nếu nối A và C thì khi đó đường trendline sẽ cắt qua B như thế là vi phạm quy tắc của đường trendline.

Thứ hai, độ dốc của đường trendline còn thể hiện được xung lượng của thị trường. Do đó, khi hình thành điểm chốt vững bền C thì có thể thấy hai đường AB và BC có xung lượng khác nhau. BC sẽ mạnh hơn AB. Đó là lý do mà chúng ta nên coi B là điểm bắt đầu của một trend có xung lượng mạnh hơn (đều là xu hướng tăng) và điều chỉnh chúng.

Nếu C hình thành mà cắt qua đường AB thì phải làm thế nào? Khi đó chỉ cần thị trường tạo mức giá cao hơn để xác nhận đáy vững bền C là lập tức chúng ta điều chỉnh như sau:



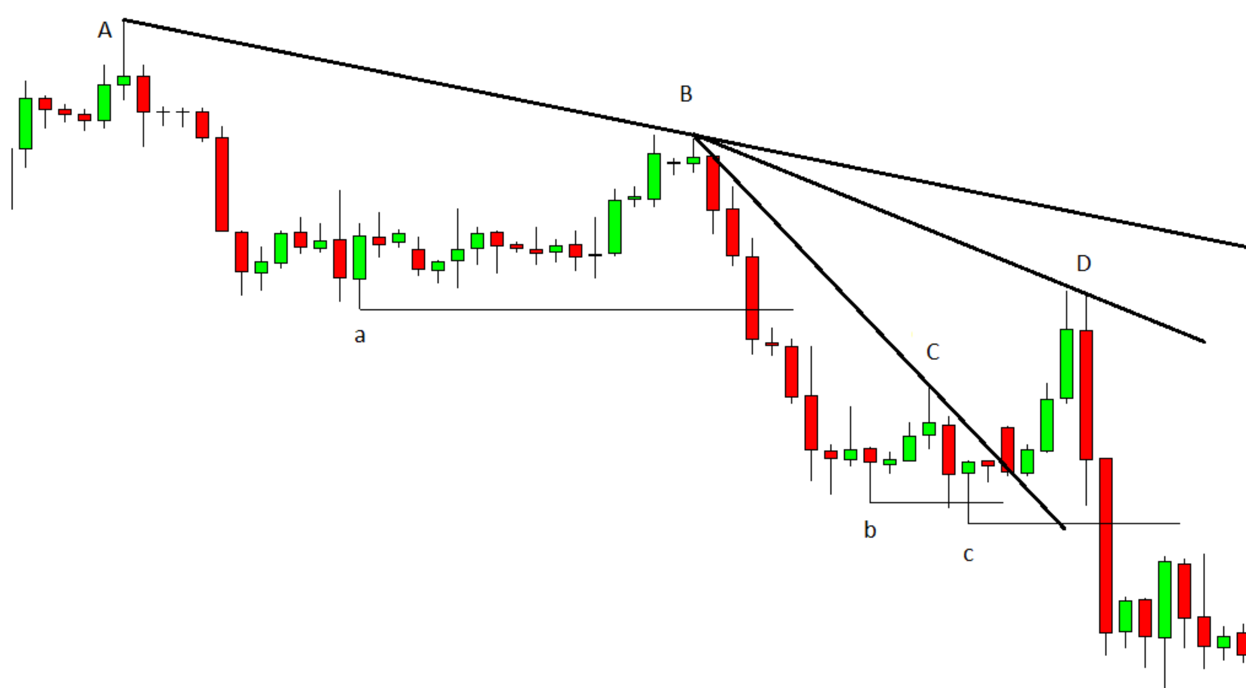
Hình 3.6: Điểm chốt vững bền mới hình thành cắt qua đường trendline

Trường hợp này chúng ta sẽ không nối B và C để hình thành trendline điều chỉnh nữa mà phải nối A và C. Có một số trường hợp điểm C ở vị trí thấp hơn điểm B hoặc ngang bằng và như vậy chúng ta không thể vẽ một trendline tăng. Sẽ hợp lý hơn khi chúng ta xoay trendline xuống thấp hơn và khi này có thể thấy là xung lượng của thị trường đã giảm đi một phần.

Sau đây là một ví dụ trong thực tế và tôi sẽ đưa biểu đồ gốc để các bạn vẽ trendline trước, xem như một bài tập nhé:



HÌnh 3.7: Biểu đồ gốc cho ví dụ về điều chỉnh trendline



Hình 3.8: Đáp án cho ví dụ trên

Ở đây điểm A bắt đầu một xu hướng giảm. Sau đó, giá tạo đỉnh thứ cấp B và trở thành đỉnh vững bền khi giá vượt xuống dưới đáy a. Ta tiến hành vẽ đường trendline mới nối A và B.

Sau khi giảm mạnh với 5 cây nến đỏ lớn, giá hồi về tạo đỉnh thứ cấp C rồi trở thành vững bền khi giá vượt xuống b. Lúc này ta điều chỉnh trendline nối hai điểm B và C.

Sau khi vượt qua b với một xung lượng cực kỳ yếu, giá hồi về và tạo đỉnh thứ cấp mới D, giá vượt xuống dưới c xác nhận D trở thành đỉnh vững bền. Lúc này ta sẽ điều chỉnh đường trendline bằng cách nối hai điểm B và D.

Chúng ta thấy ở ví dụ trên, nếu khi hình thành đỉnh D mà chúng ta nối C và D thì nó không còn là một đường trendline dốc xuống nữa mà thành một đường hướng lên trên. Khi giá phá vỡ xuống dưới đáy c xác nhận xu hướng giảm vẫn còn hiệu lực thêm vào đó là một cú hồi sâu hơn chứng tỏ rằng xung lượng của xu hướng giảm đã yếu đi vì thế khi chúng ta nối hai điểm B và D sẽ giải quyết cho chúng ta được hai vấn đề:

Thứ nhất, trendline vẫn dốc xuống, thể hiện một xu hướng giảm.

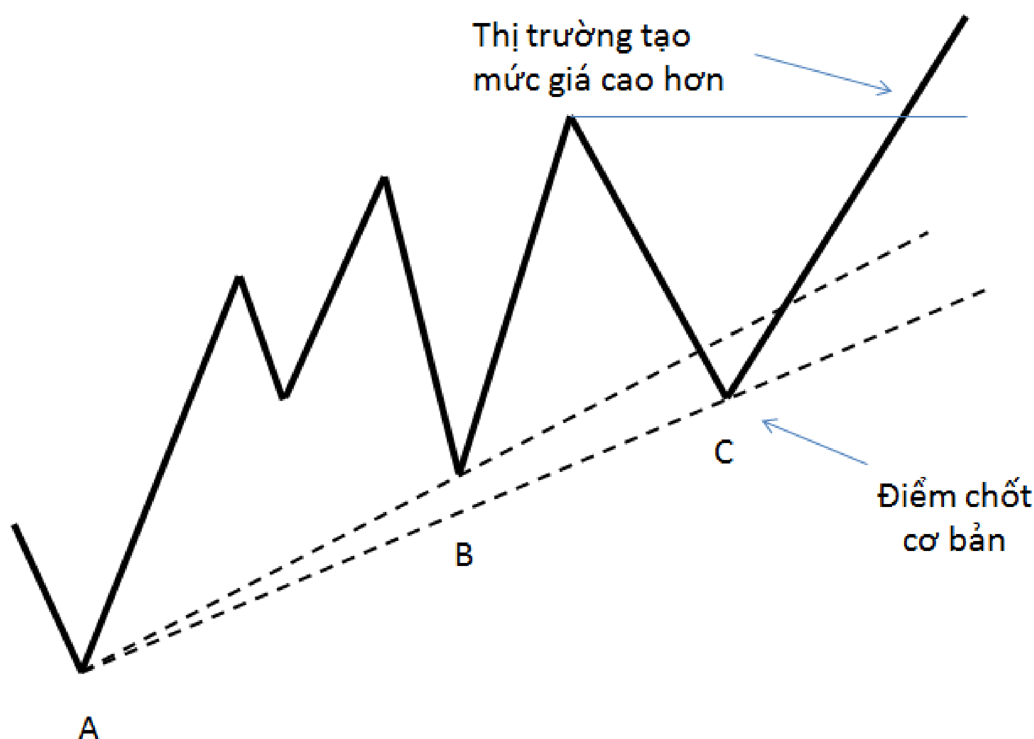
Thứ hai, độ dốc của trendline giảm thể hiện xung lượng trong xu hướng giảm đã yếu đi.

Ở đây có một vấn đề phức tạp đó là nếu C là điểm chốt cơ bản thì có điều chỉnh không? khi mà chúng ta mới chỉ nói đến việc nối các điểm chốt vững bền với nhau. Hãy đến với phần tiếp theo để nói rõ vấn đề này.

3.1.3. Đường trendline phải chứa toàn bộ hành động giá

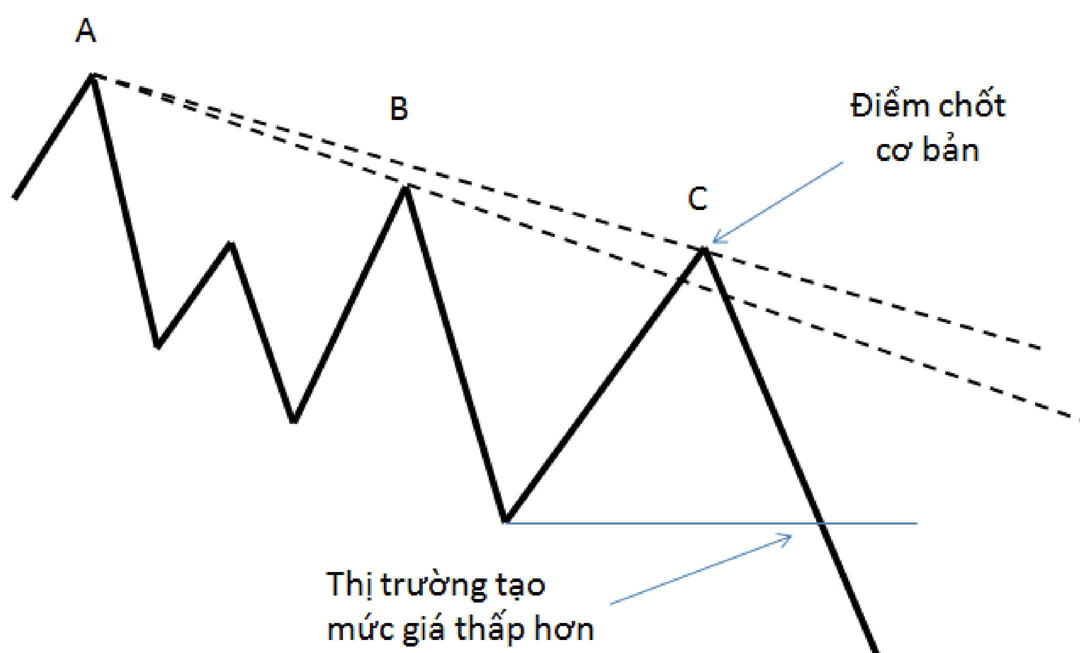
Một đường trendline phải luôn chứa toàn bộ hành động giá xảy ra trong xu hướng hiện tại. Điều đó có nghĩa rằng đường trendline tăng phải nằm dưới toàn bộ các hành động giá trước đó mà đã tạo ra mức giá cao mới. Ngược lại, đường trendline giảm phải nằm trên toàn bộ các hành động giá trước đó mà đã tạo ra mức giá thấp mới.

Do vậy, nếu giá phá vỡ đường trendline trước khi quay trở lại xu hướng ban đầu thì chúng ta sẽ phải điều chỉnh đường trendline nếu như giá tạo mức cao mới (trend tăng) hoặc mức giá thấp mới (trend giảm), không quan trọng đó là điểm chốt vững bền hay cơ bản.



Hình 3.9 **:** Điều chỉnh trendline khi giá tạo điểm cao mới

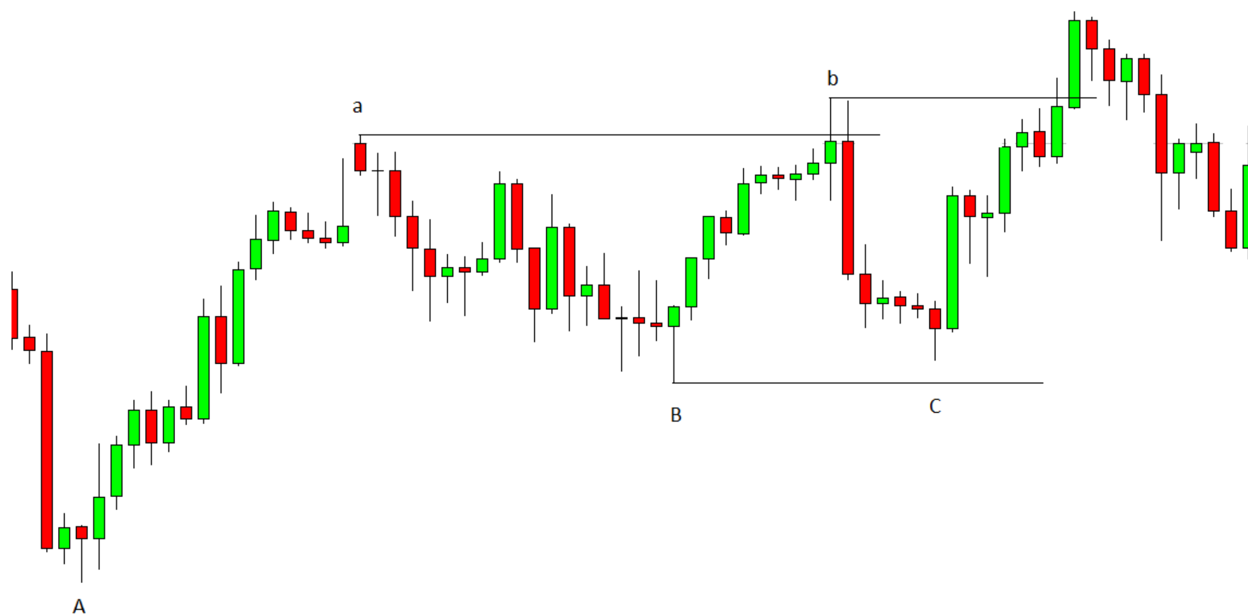
Điểm chốt đáy cơ bản C phá vỡ trendline nhưng sau đó giá quay trở lại xu hướng tăng và thậm chí phá vỡ đỉnh giá cao nhất để tạo ra mức giá cao mới. Điều đó đã xác nhận xu hướng tăng vẫn tiếp tục và chúng ta phải điều chỉnh trendline cho nó bao trọn hành động giá trong xu hướng tăng.



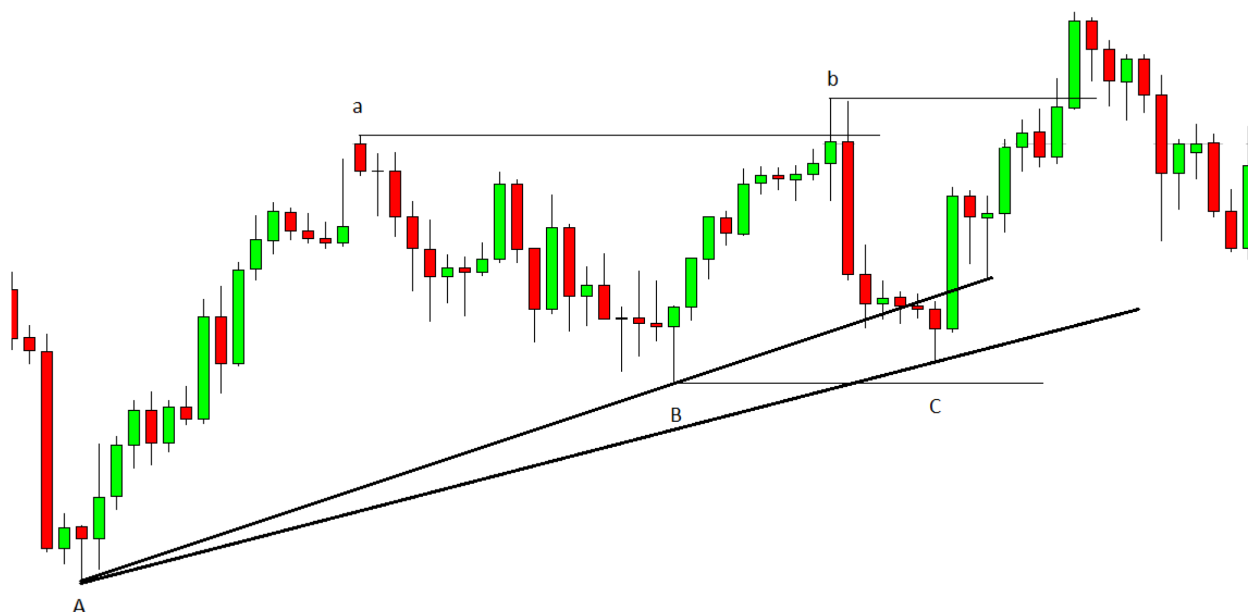
Hình 3.10 **:** Điều chỉnh trendline khi giá tạo vùng thấp mới

Ngược lại với xu hướng tăng ở trên, trong xu hướng giảm, giá hình thành điểm chốt đỉnh cơ bản C phá vỡ trendline, sau đó thị trường trở lại xu hướng giảm và vượt qua đáy thấp nhất tạo ra mức giá thấp hơn. Do vậy, xu hướng giảm được xác nhận vẫn còn tồn tại và ta điều chỉnh đường trendline qua C để bao được toàn bộ hành động giá có trong xu hướng giảm được bắt đầu từ A.

Sau đây sẽ là một ví dụ thực tế cho các bạn. Cũng như ví dụ trước, tôi sẽ đưa biểu đồ để các bạn vẽ trước, xem như là làm bài tập trước khi xem kết quả nhé.



Hình 3.11: Ví dụ thực tế chưa vẽ Trendline



Hình 3.12 : Ví dụ đã vẽ trendline

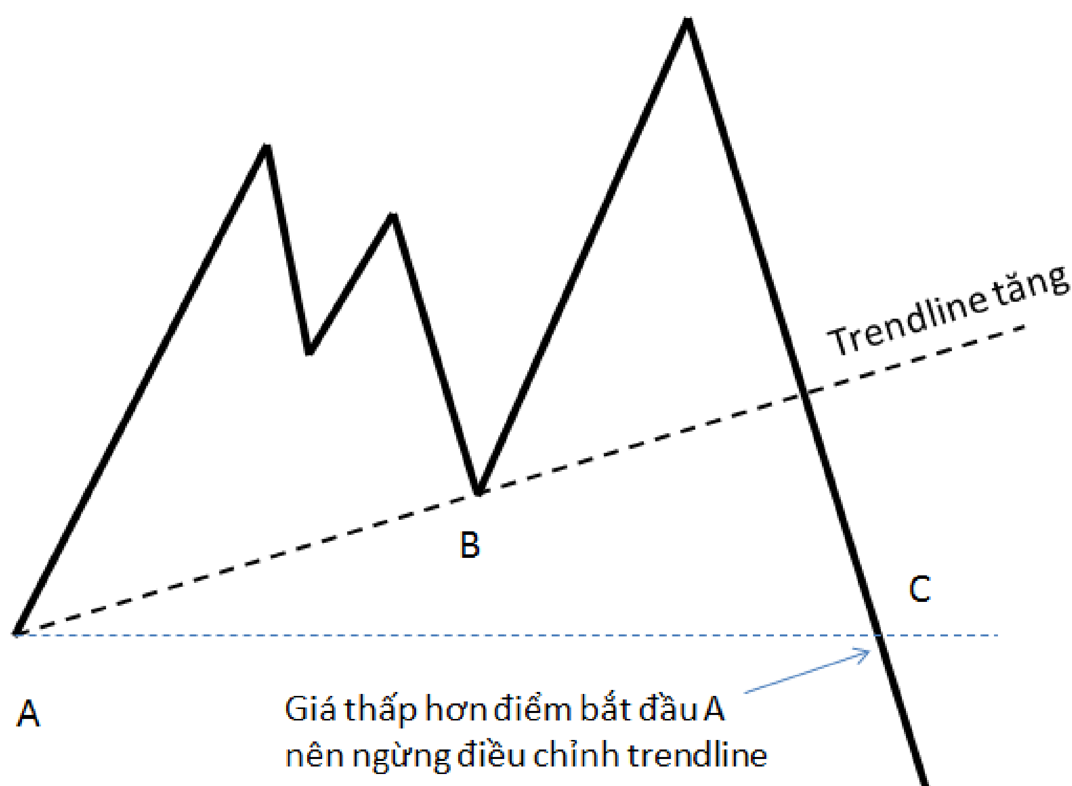
Đường trendline mới AB được vẽ khi hình thành đáy vững bền B. Sau đó giá hồi về phá vỡ trendline nhưng chỉ tạo ra một đáy cơ bản C. Giá tăng lên phá vỡ đỉnh b đã xác nhận xu hướng tăng vẫn tồn tại và chúng ta phải điều chỉnh sao cho

trendline bao toàn bộ hành động giá trong xu hướng tăng hiện tại, vì thế ta nối A và C với nhau tạo ra trendline điều chỉnh.

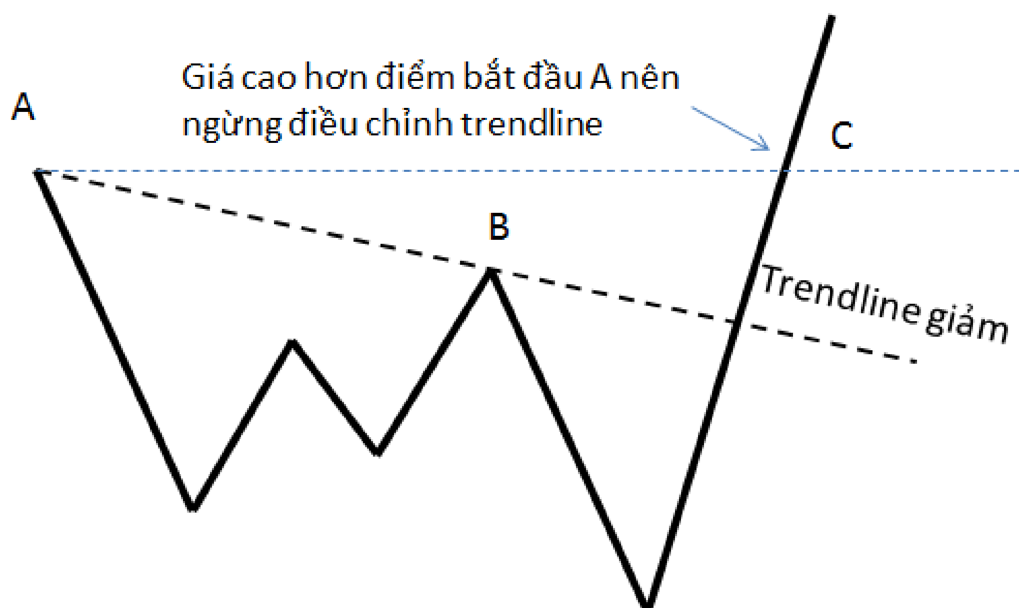
3.1.4. Khi nào thì dừng điều chỉnh đường trendline

Chúng ta điều chỉnh trendline nhằm giữ cho các hành động giá hiện tại theo một xu hướng thống nhất. Nhưng một trendline không thể tồn tại mãi được. Thị trường luôn có xu hướng giảm hoặc tăng hoặc không có xu hướng. Do đó chúng ta đặt câu hỏi là khi nào có thể dừng điều chỉnh một trendline.

Chúng ta cần hai điểm để vẽ trendline. Nếu giá đi xuống dưới điểm bắt đầu của một trendline tăng thì rõ ràng chúng ta sẽ ngừng điều chỉnh. Ngược lại với trend giảm, khi giá tăng vượt qua điểm bắt đầu của trendline thì chúng ta cũng ngừng điều chỉnh.



Hình 3.13: Ngừng điều chỉnh trendline tăng



Hình 3.14: Ngừng điều chỉnh trendline giảm

Yếu tố giúp chúng ta quyết định ngừng điều chỉnh trendline trên như một sự hiển nhiên mà bằng cảm quan khi bắt gặp các tình huống như vậy chúng ta cũng sẽ ngừng điều chỉnh trendline. Tuy nhiên, cách này có vấn đề làm khó khăn cho công việc giao dịch của chúng ta khi mà giá phải giảm sâu xuống dưới điểm bắt đầu chúng ta mới xác định trendline tăng hết hiệu lực và ngược lại với trend giảm. Như vậy chúng ta sẽ mất đi nhiều cơ hội giao dịch, đặc biệt là những người đầu tư theo xu hướng.

Để không bỏ lỡ nhiều cơ hội giao dịch, có một cách khác để chúng ta xác định việc ngừng điều chỉnh trendline sớm hơn và hiệu quả hơn.

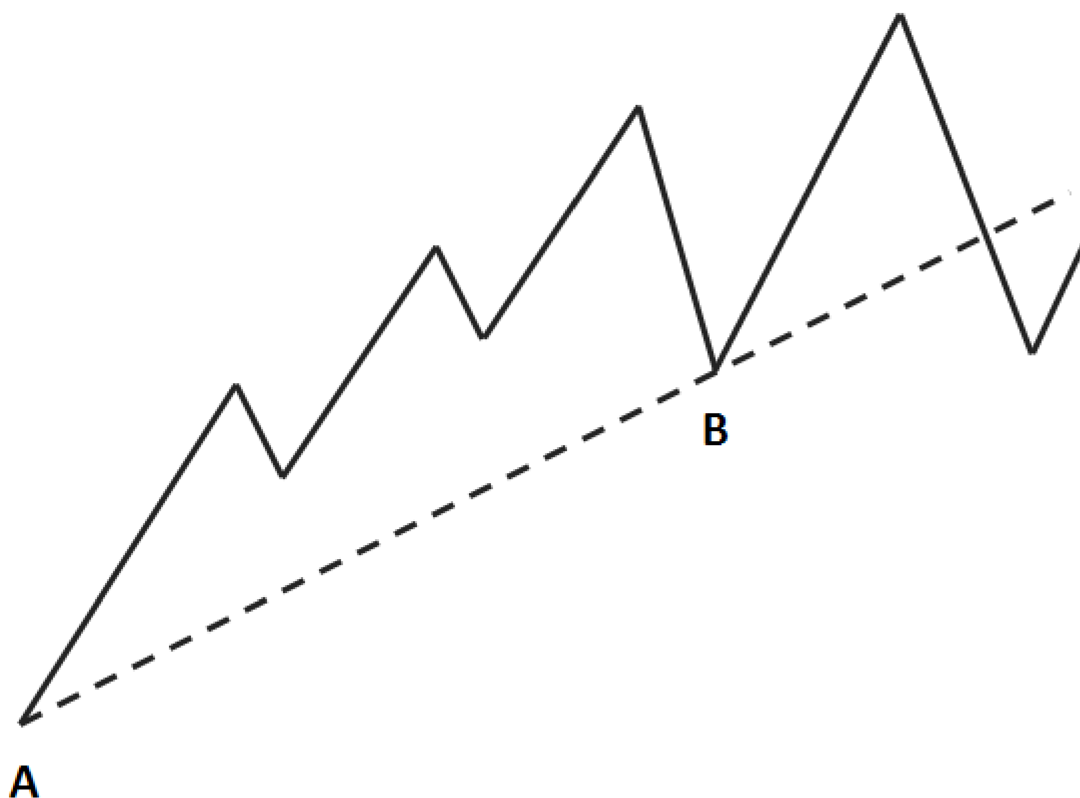
Chúng ta dừng điều chỉnh trendline khi nó không còn phù hợp. Một trendline không còn phù hợp là một trendline phải bị phá vỡ. Tuy nhiên, sự phá vỡ chỉ là một điều kiện cần và chưa đủ để quyết định ngừng điều chỉnh trendline. Đừng tưởng rằng trendline không còn hiệu quả chỉ đơn giản vì chúng bị phá vỡ.

Hãy tham khảo lại ví dụ 3.12 ở trên, đường trendline ở những ví dụ này bị phá vỡ nhưng khi chúng quay trở lại xu hướng ban đầu, đường trendline vẫn tiếp tục được điều chỉnh.

Do đó, để xác định rằng sự phá vỡ trendline có còn hữu ích cho phân tích của chúng ta hay không, là một trader, bạn phải thực hành khả năng tùy cơ ứng biến và tin vào trực quan của mình.

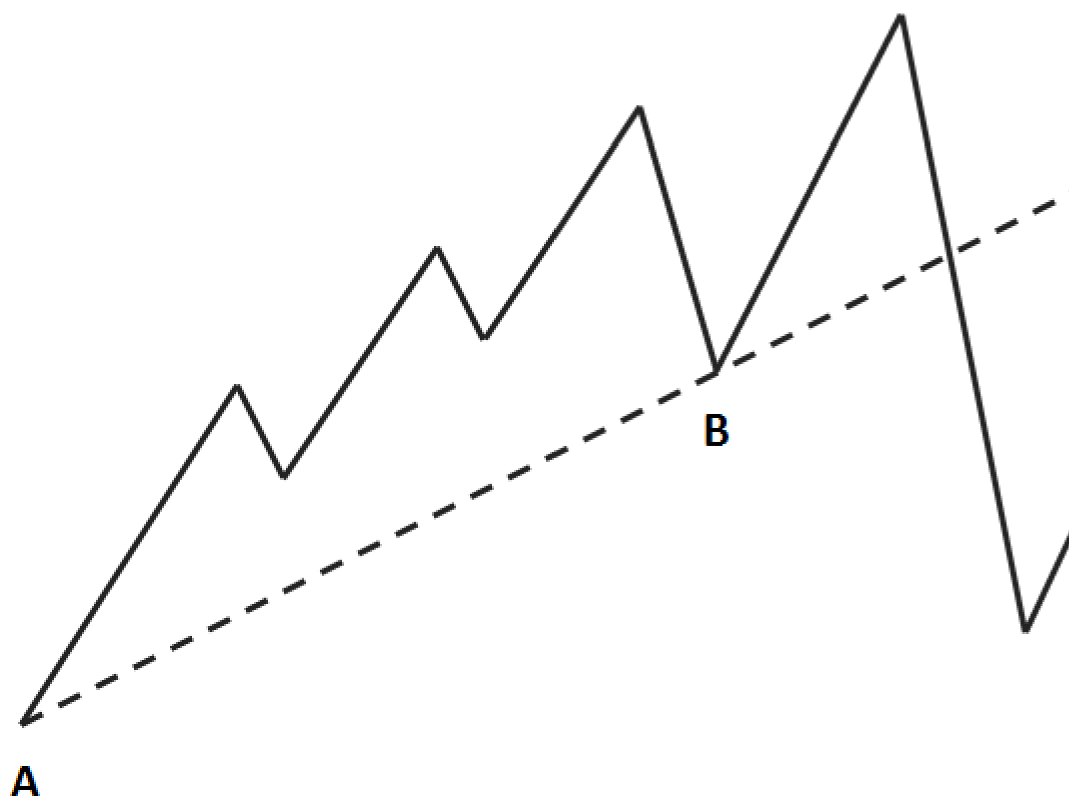
Thứ nhất, xem xét sự tương đối trong khoảng giá hồi về so với đường trendline. Trong thực tế, những trường hợp như ở ví dụ 3.13 và 3.14 bên trên thể hiện sự hồi về 100% đường trendline, với những cú hồi như thế thì có thể chắc chắn rằng đường trendline không còn hiệu quả nữa.

Bây giờ hãy so sánh ví dụ 3.14 và 3.15 bên dưới. Bạn hãy xem trường hợp nào đường trendline vẫn còn hiệu quả và đáng để xem xét tiếp tục điều chỉnh?



Hình 3.15: Cú hồi về ngắn

Với cú hồi ngắn như trên cho ta một cảm giác rằng đường trendline tăng vẫn còn liên quan và khả năng giá vẫn trong xu hướng tăng.



Hình 3.16: Cú hồi sâu

Với những cú hồi sâu như vậy thì khả năng để giá tăng vượt qua đỉnh cao nhất là rất khó. Theo chiều ngược lại, nó còn thể hiện một lực bán xuống rất mạnh. Do đó, khả năng thị trường hình thành xu hướng giảm là rất lớn.

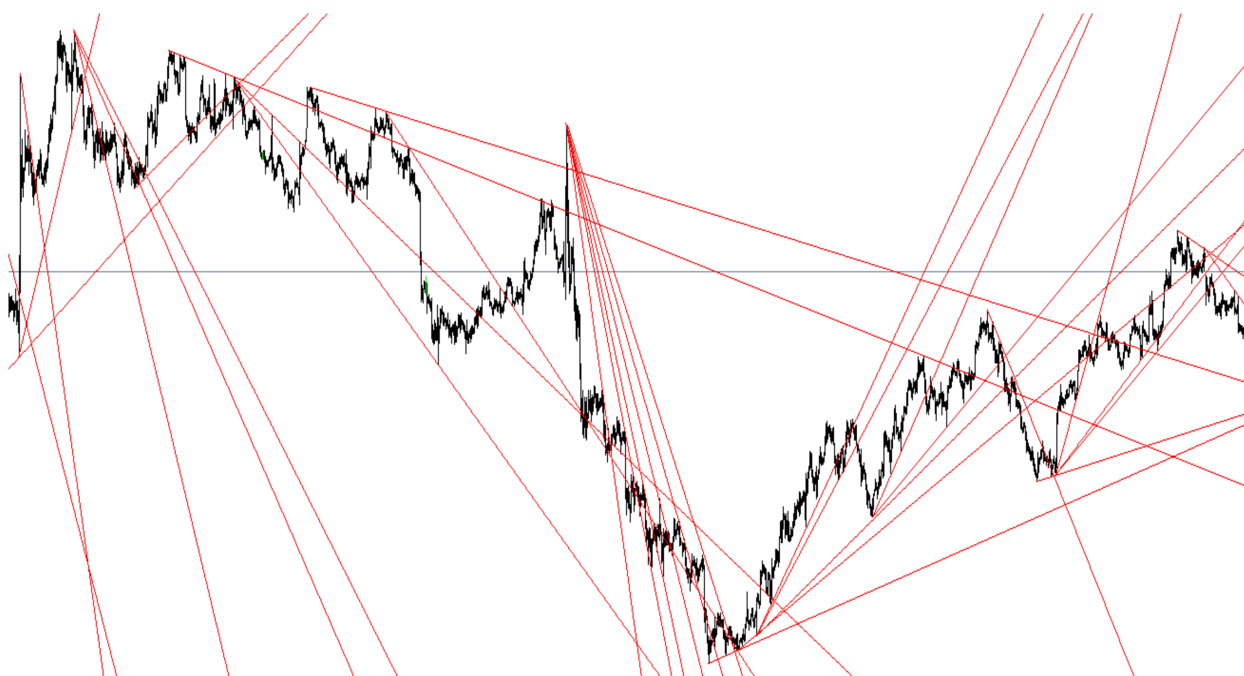
Thứ hai, chú ý đến sự hình thành đường trendline mới theo chiều ngược lại. Ví dụ, nếu hình thành một đường trendline giảm sau khi đường trendline tăng bị phá vỡ thì khả năng cao là đường trendline tăng không còn hữu ích nữa.

Với những gì bạn đã được học, thực hành về vẽ trendline, điều chỉnh trendline và ngừng điều chỉnh trendline. Bạn sẽ có khả năng lựa chọn đúng khi nào thì điều chỉnh và khi nào thì bỏ chúng đi. Chìa khóa thành công ở đây là hãy

kiên định với phương pháp vẽ trendline của chúng ta. Nếu bạn vẽ trendline một cách bừa bãi mà không theo một quy tắc nào thì bạn sẽ gặp rất nhiều khó khăn để phát triển klhar năng cảm nhận thị trường của mình.

3.1.5 Đừng vẽ quá nhiều trendline

Theo thời gian, bạn có thể chồng chất lại rất nhiều đường trendline trên đồ thị giá mà bạn giao dịch. Nếu bạn không xóa bỏ đi những trendline không còn hữu ích cho việc phân tích nữa thì chắc chắn, đồ thị trước mặt bạn là một thảm họa với các đường trendline.



Hình 3.17: Quá nhiều đường trendline

Để tránh sự xuất hiện của mớ hỗn độn trendline, hãy giữ không quá hai cặp đường trendline (hai tăng, hai giảm) trên biểu đồ giá của bạn.

Một cặp đường trendline gần nhất đó là hai đường trendline ngược nhau (một tăng và một giảm). Tôi thường duy trì hai đường trendline này trong giao dịch. Tùy thuộc vào hoàn cảnh thị trường mà tôi giữ lại cặp trendline trước khi điều chỉnh gần nhất (một tăng và một giảm) để xem xét và nhận định.

3.2 Phân tích với trendline

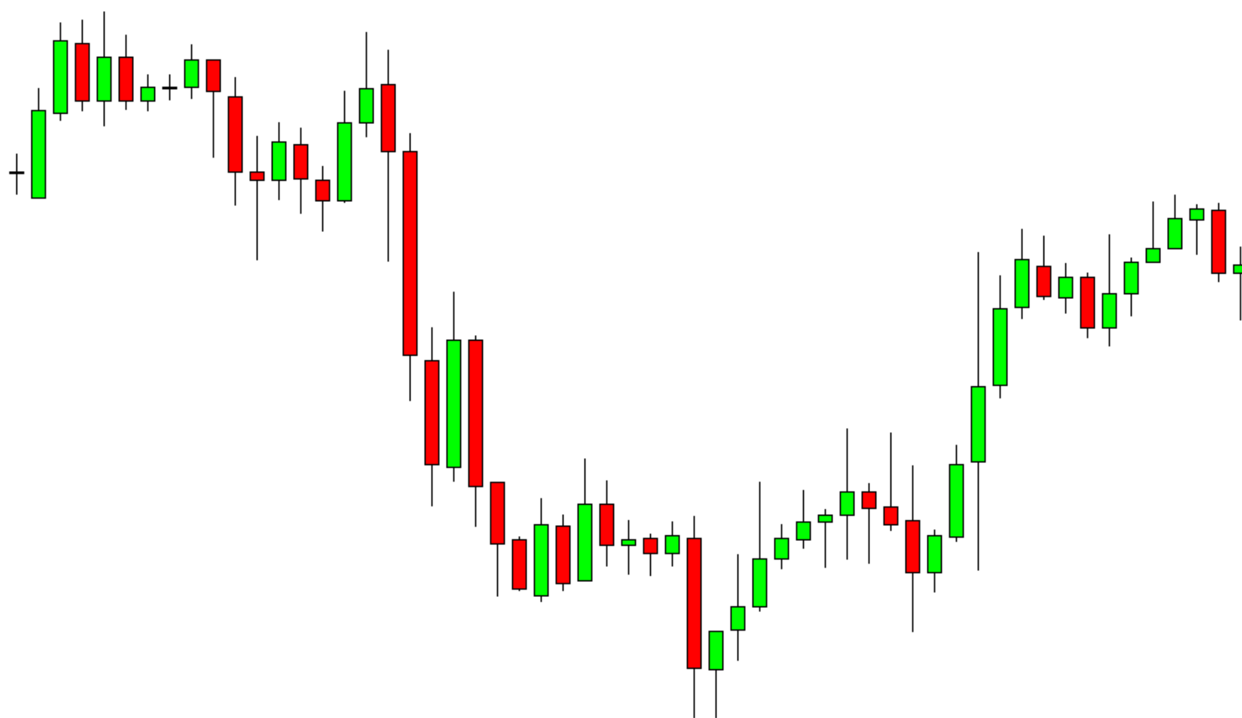
Các quy tắc cơ bản khi phân tích với đường trendine:

- Trendline dốc lên thể hiện xu hướng tăng
- Trendline dốc xuống thể hiện xu hướng giảm.
- Trendline hoạt động như một mức hỗ trợ và kháng cự.
- Trendline bị phá vỡ không có nghĩa rằng thị trường đã đảo chiều.

Tôi sẽ giải thích những quy tắc trên một cách chi tiết hơn ở các ví dụ bên dưới và đồng thời củng cố lại các kỹ năng vẽ trendline.

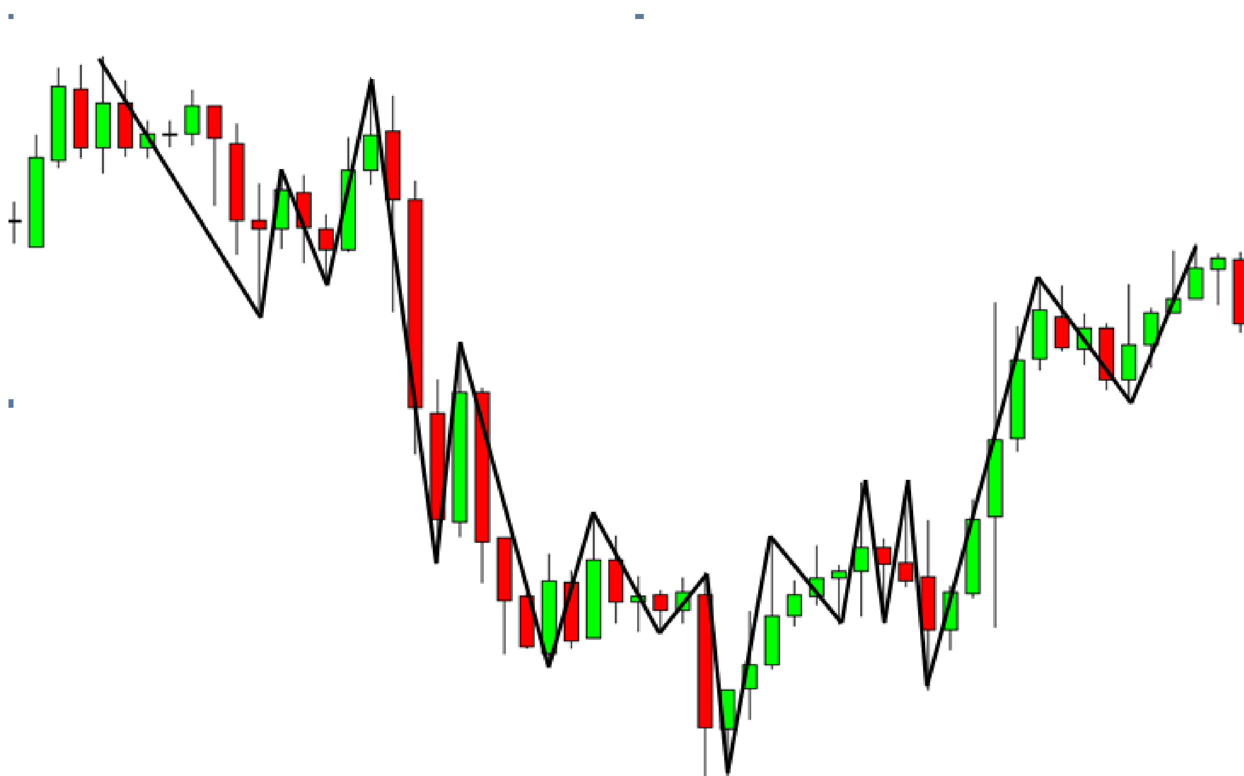
3.2.1 XAUUSD H1

Ví dụ 3.18 thể hiện sự thay đổi xu hướng thị trường từ giảm thành tăng khi nó hình thành điểm chốt đáy vững bền. Ví dụ này được lấy dữ liệu trên biểu đồ giá XAUUSD (vàng) khung H1. Bằng cách nối điểm thấp nhất với điểm chốt đáy vững bền mới hình thành chúng ta được một đường trendline mới có xu hướng tăng. Và khi đó xu hướng đã đảo chiều.



Hình 3.18:Đồ thị giá XAUUSD H1

Tôi sẽ đánh dấu các sóng trong biểu đồ này, các bạn cũng hãy tự mình thực hành nhé.



Hình 3.19: Đánh dấu các sóng

Khi đã có các sóng chúng ta sẽ tiến hành xác định các loại điểm chốt của thị trường và dựa vào đó để vẽ trendline.

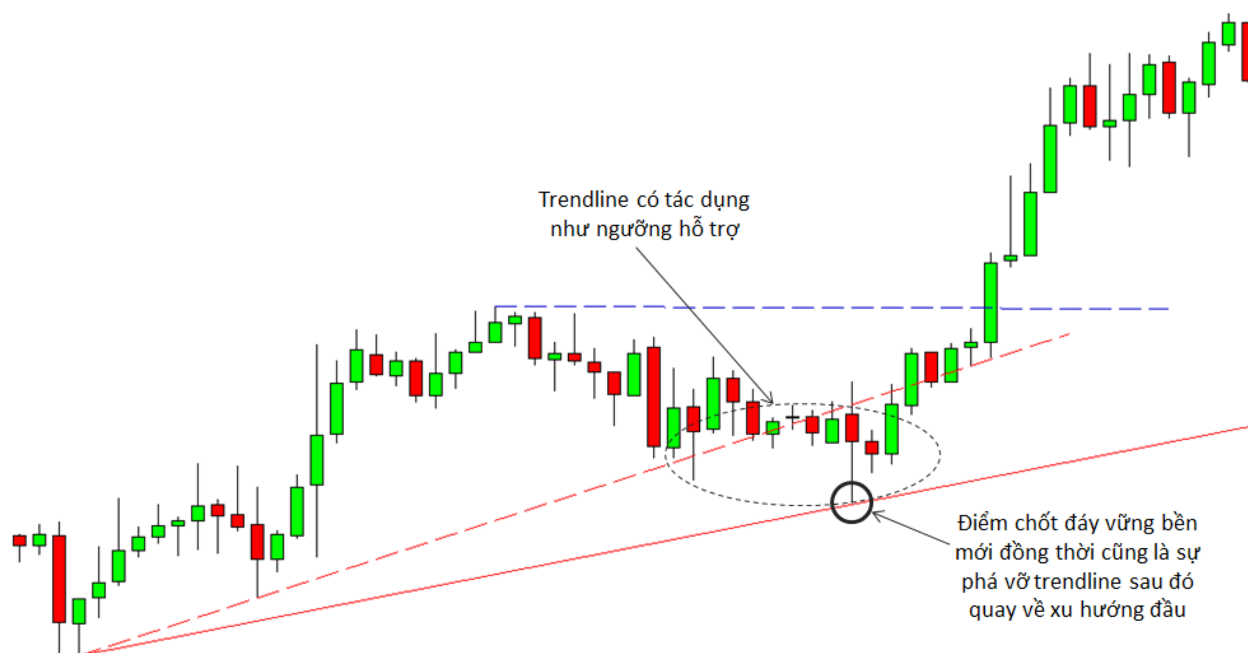


Hình 3.20: Đường trendline mới

Dựa vào kiến thức đã được học ở phần trước. Tôi sẽ nhắc lại các trường hợp cần điều chỉnh trendline :

- Hình thành một điểm chốt vững bền mới.
- Giá phá vỡ đường trendline trước khi quay trở lại xu hướng ban đầu.

Chúng ta cùng xem diễn biến giá sau đó sẽ thuộc trường hợp nào nhé



Hình 3.21: Đường trendline điều chỉnh

Trong tình huống trên chúng ta điều chỉnh trendline khi xảy ra đồng thời hai trường hợp là vừa phá vỡ trendline sau đó quay lại xu hướng ban đầu và hình thành điểm chốt đáy vững bền mới.

Chúng ta hãy xem diễn biến giá sau đó sẽ thế nào nhé



Hình 3.22: Đường trendline đóng vai trò là ngưỡng hỗ trợ

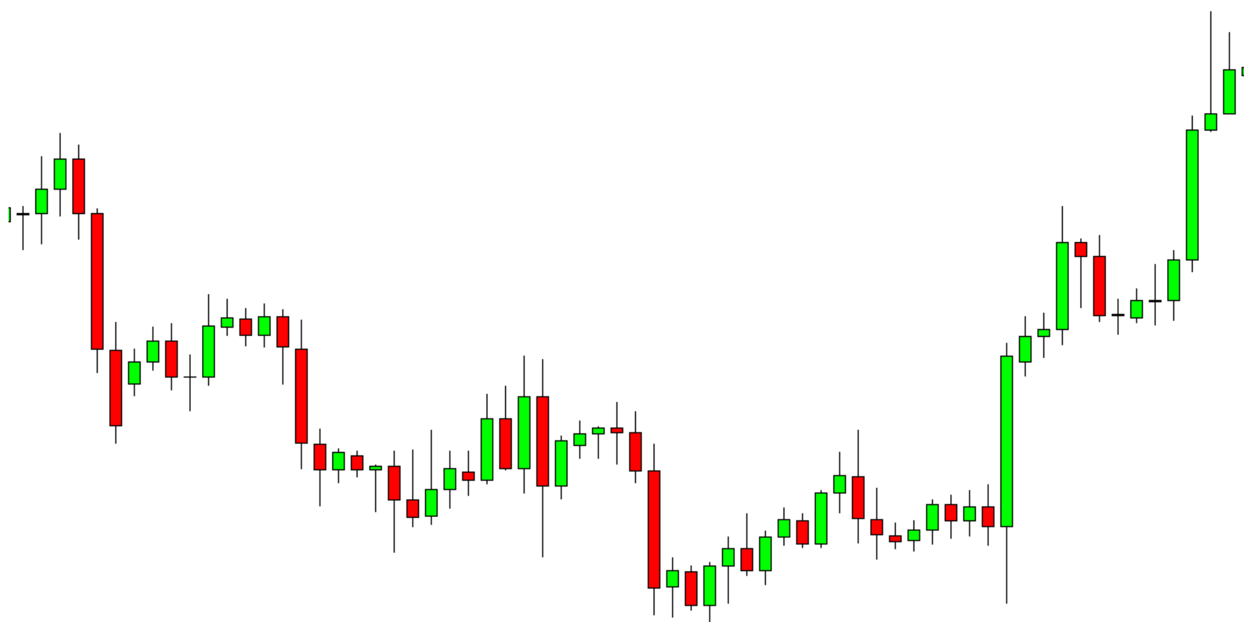
Trong trường hợp này chúng ta thấy đường trendline hoạt động rất hiệu quả và giá phản ứng ngày khi chạm đến đường trendline, sau đó giá tăng rất mạnh. Vì rằng giá đã phá vỡ trendline một mức rất nhỏ và khi thị trường tạo đỉnh mới chúng ta cần điều chỉnh trendline sao cho bao toàn bộ hành động giá.



Hình 3.22: Đường trendline điều chỉnh mới

Trendline điều chỉnh trong trường hợp này giá phá vỡ khoảng ngắn nên không khác là mấy nhưng chúng ta vẫn phải thực hiện để đảm bảo luôn theo quy tắc đã đề ra. Diễn biến sau đó cũng cho chúng ta thấy rằng giá đã phản ứng một lần nữa với đường trendline.

3.2.2. EURUSD H4



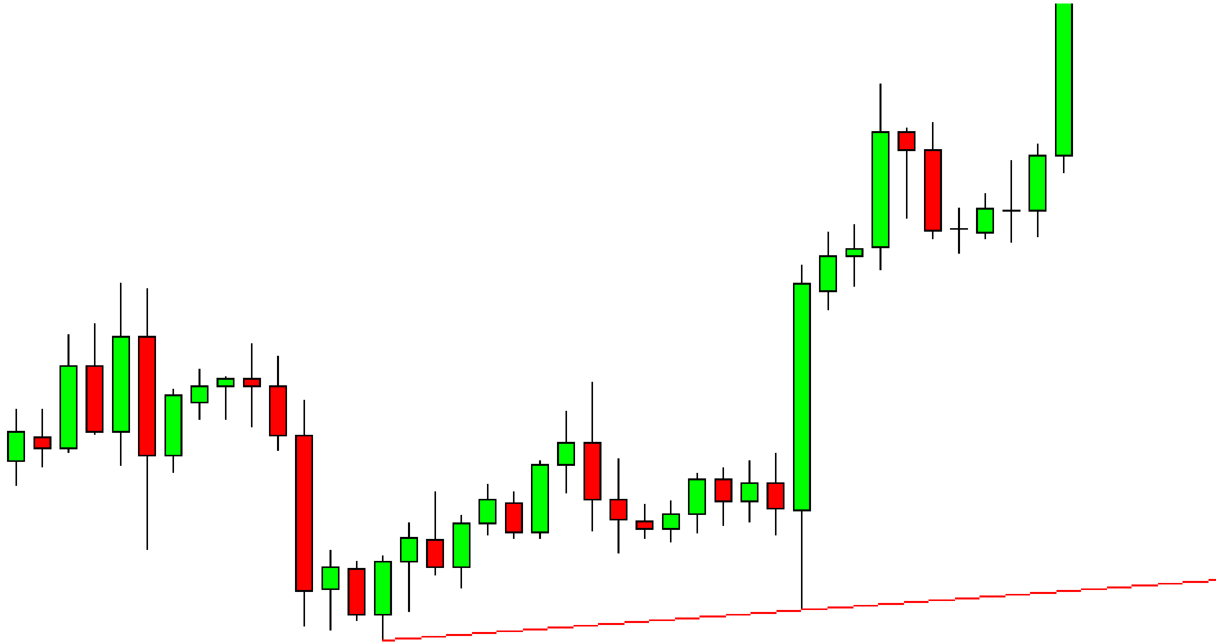
Hình 3.23: Biểu đồ ban đầu EURUSD H4

Các bạn hãy tiến hành xác định sóng và vẽ đường trendline nhé.



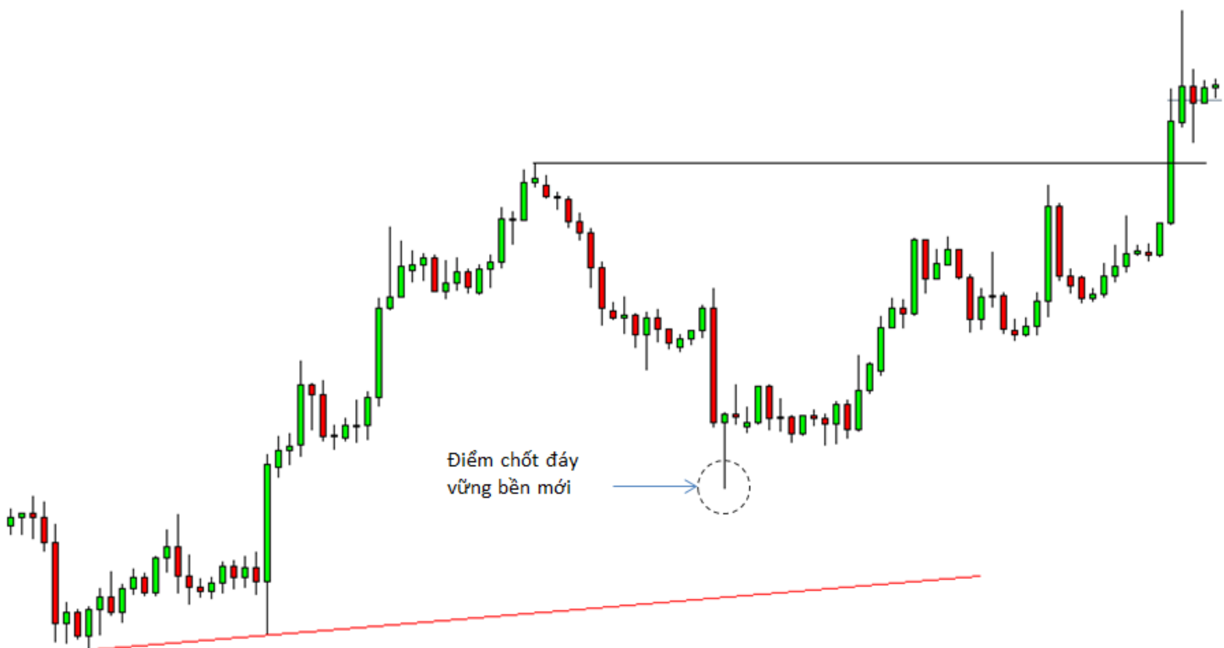
Hình 3.24: Các sóng

Trong ví dụ này ta gặp một trường hợp đặc biệt với nến outside bar mà tôi đã đánh dấu mũi tên màu đen. Vì giá thấp nhất của cây nến outside bar này phá vỡ vùng giá của đáy trước cho nên ta phải xác định một sóng xuống.

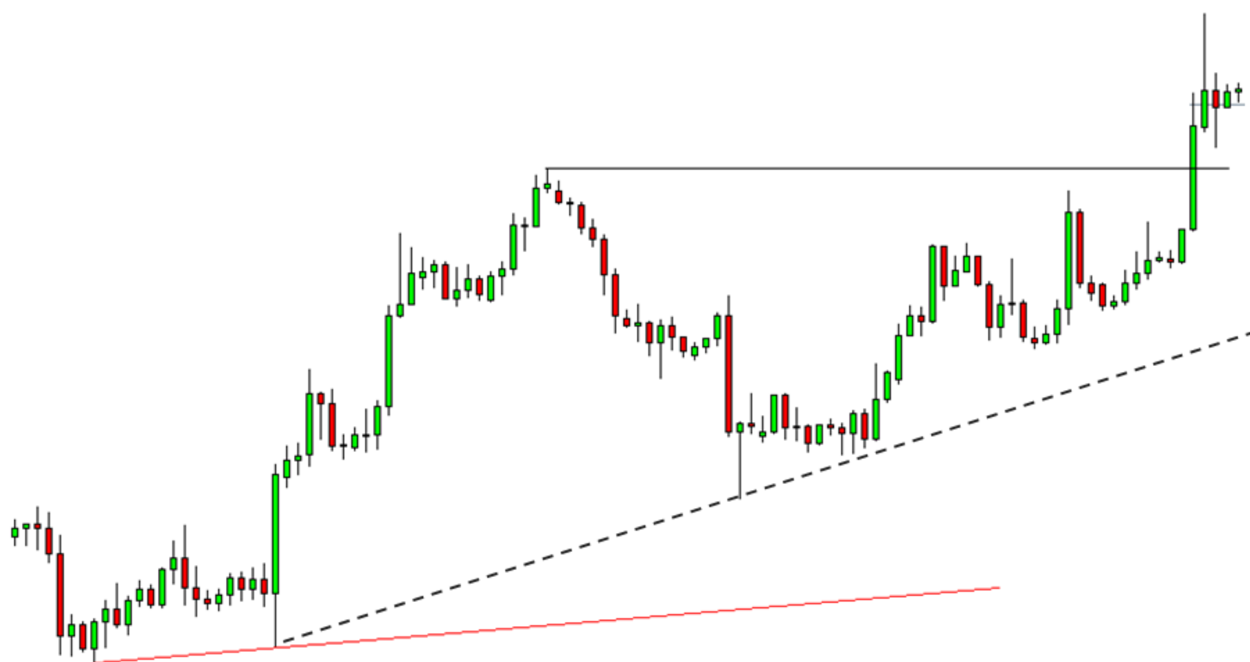


Hình 3.25: Đường trendline mới hình thành

Bây giờ hãy xem diễn biến giá tiếp theo thế nào nhé



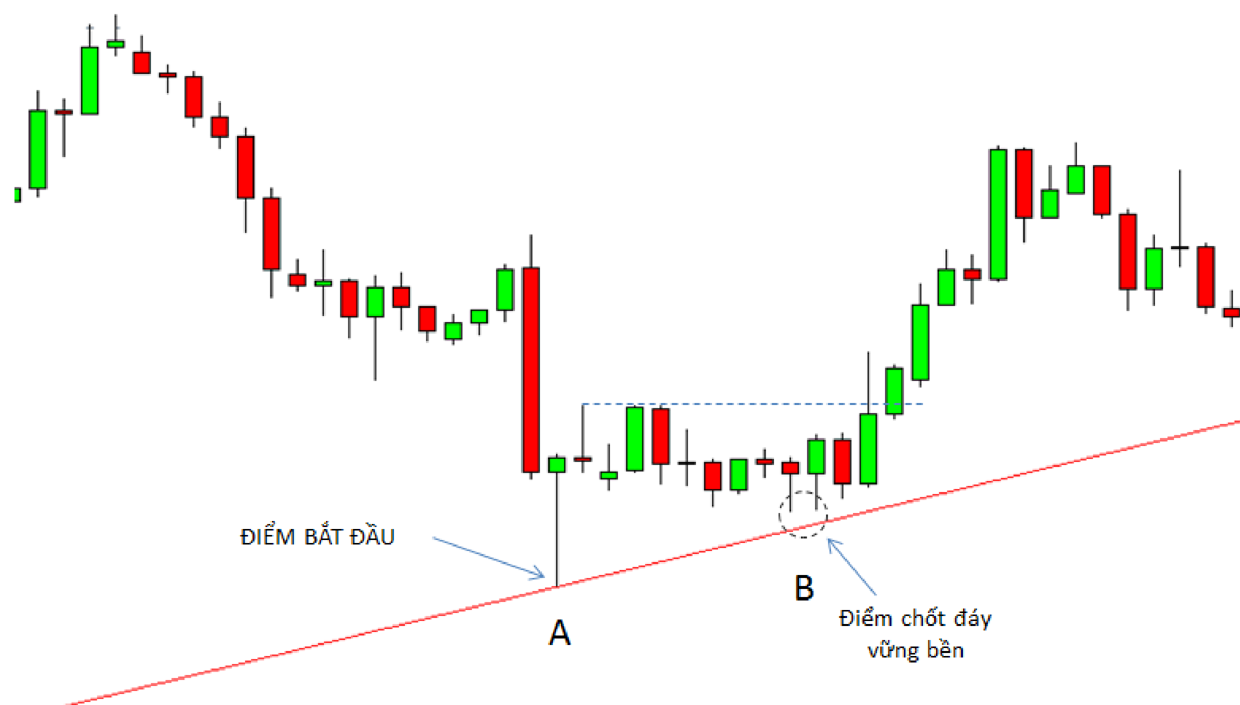
Hình 3.26: Hình thành điểm chốt đáy vững bền mới



Hình 3.27: Đường trendline điều chỉnh mới

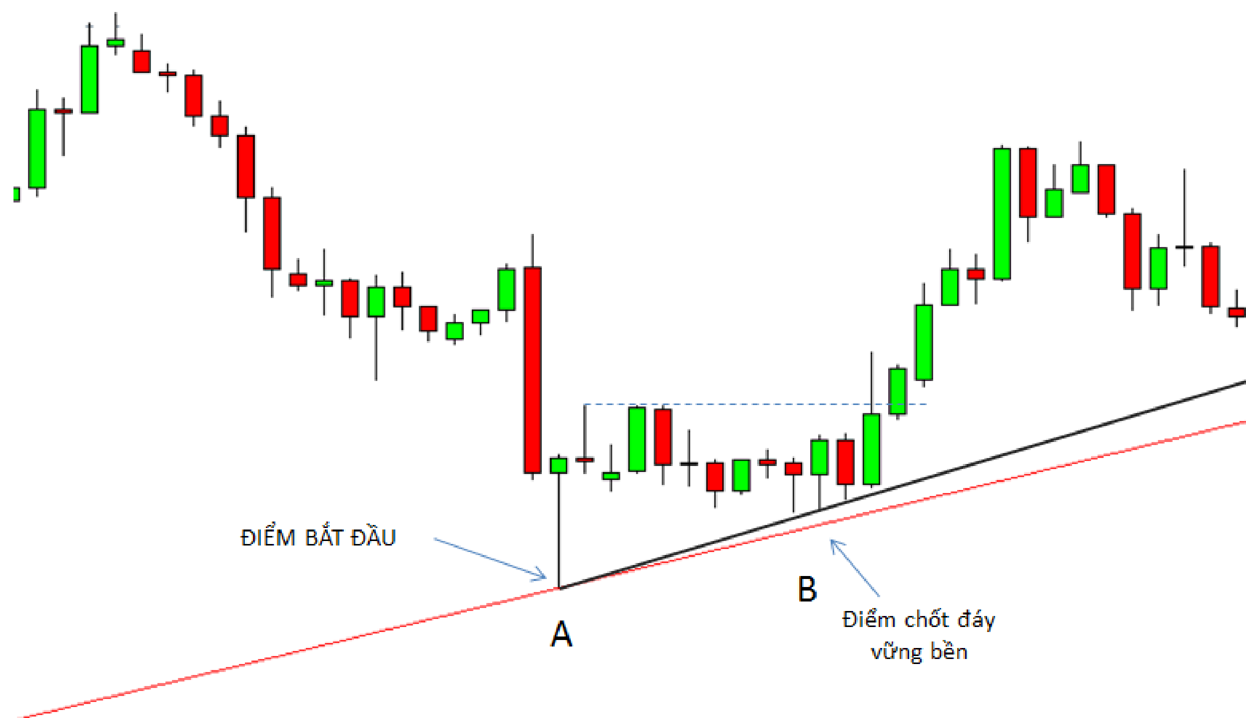
Khi thị trường xác nhận điểm chốt đáy vững bền mới, chúng ta tiến hành điều chỉnh đường trendline như hình trên.

Nhưng đây là một tình huống phức tạp mà các bạn hãy lưu ý:



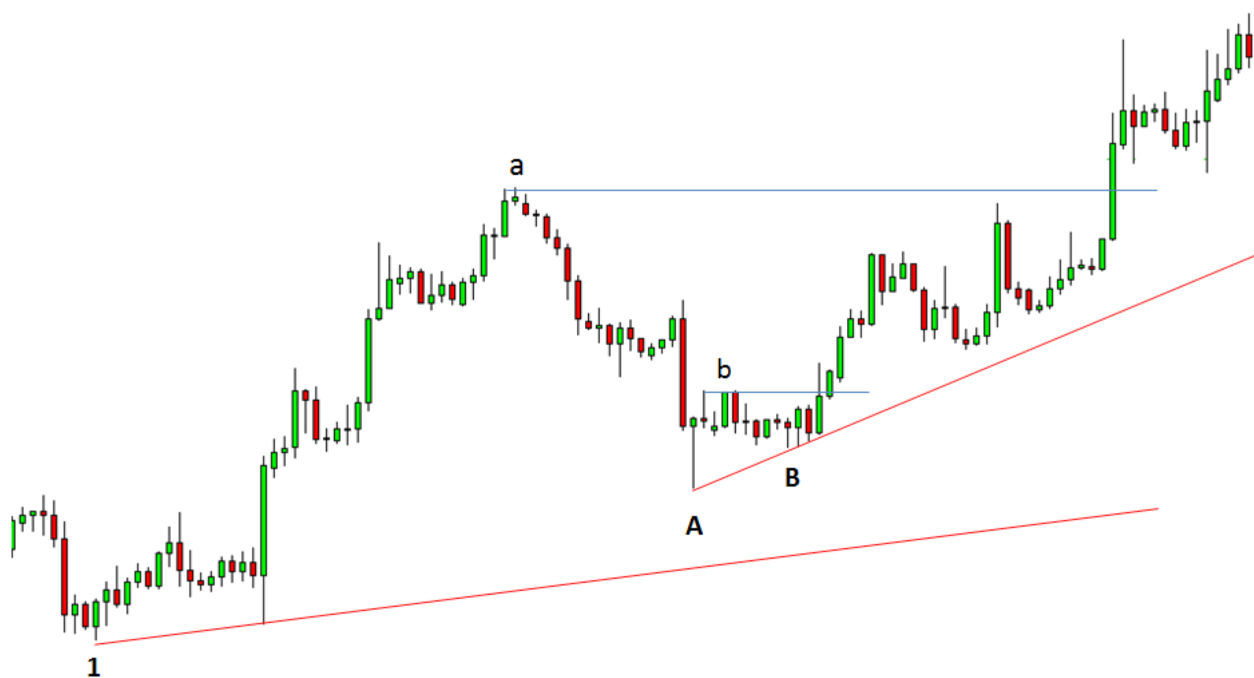
Hình 3.28: Giả sử điểm bắt đầu là A

Nếu như điểm bắt đầu của một trend là điểm thấp nhất của cây nến A thì điểm B sẽ là điểm chốt đáy vững bền khi giá vượt qua đường gạch đứt đoạn. Khi đó ta có thể vẽ trendline như hình sau:



Hình 3.29: Đường trendline xuất phát từ điểm A

Với trường hợp này chúng ta nên để đường trendline xuất phát từ A sẽ hợp lý hơn vì nó cho thấy một xung lượng tăng của thị trường đã mạnh hơn (dựa vào độ dốc của đường trendline). Tới đây chắc chắn các bạn sẽ nhầm lẫn và cho rằng hình thành điểm chốt vững bền mới thì đương nhiên là phải điều chỉnh chứ có gì là phức tạp. Các bạn hãy xem:



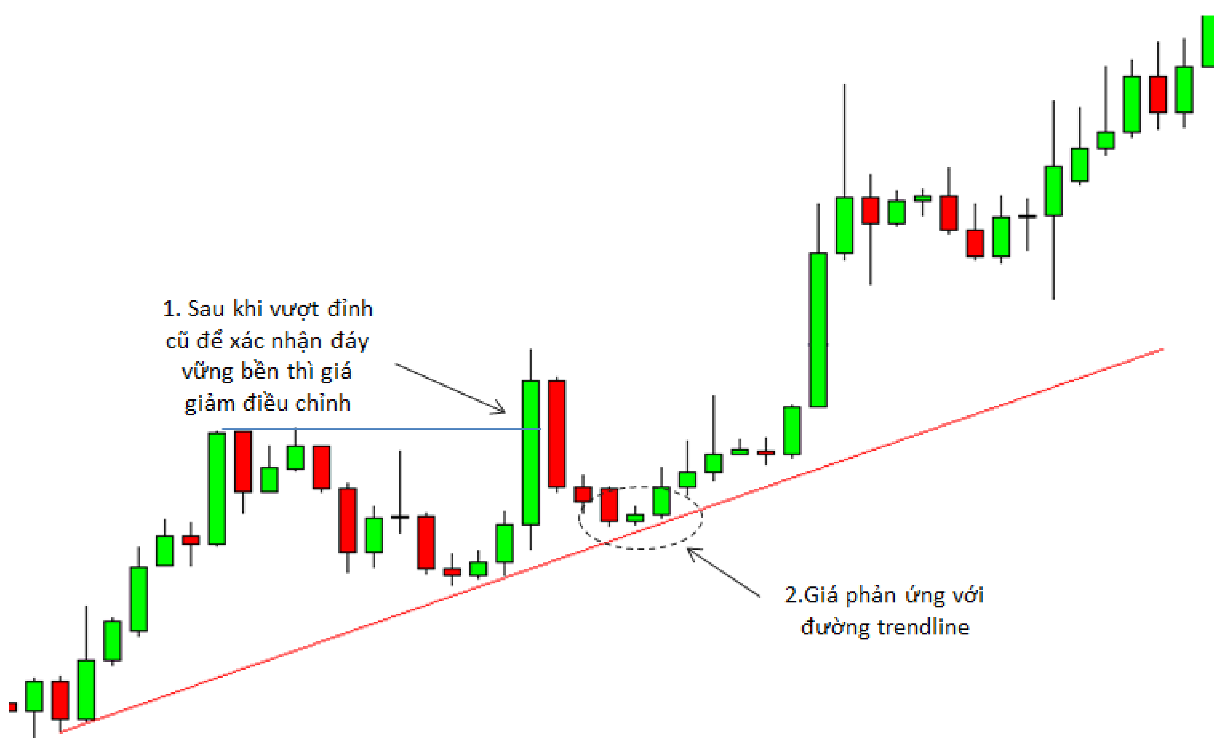
Hình 3.30: Hai đường trendline

Chúng ta thấy để A trở thành điểm chốt đáy vững bền thì giá phải vượt qua đỉnh a. Với B thì chỉ cần giá vượt qua đỉnh b là đã trở thành điểm chốt đáy vững bền rồi. Vì thế, chưa cần giá vượt qua a chúng ta đã có thể vẽ một đường trendline mới. Như vậy trong trường hợp này chúng ta cũng có thể bỏ đường trendline bắt đầu từ 1 nhằm cho đỡ rối đồ thị.



Hình 3.31: Điều chỉnh trendline khi hình thành đáy vững bền mới

Ngay sau khi xác nhận sự hình thành đáy vững bền mới chúng ta hãy xem giá tiếp theo.



Hình 3.32: Giá phản ứng với đường trendline mới

1. Giá vượt qua đỉnh cao nhất trước đó, xác nhận sự hình thành điểm chốt đáy vững bền. Ngay sau cây nến tăng mạnh vượt đỉnh thì cây nến sau đó lập tức là một nến giảm mạnh, bắt đầu sự giảm điều chỉnh.

2. Vùng giá xảy ra phản ứng với trendline và đường trendline đóng vai trò như một ngưỡng hỗ trợ.



Hình 3.42: Điểm chốt vững bền tiếp theo

Khi thị trường hình thành nên điểm chốt vững bền này chúng ta sẽ tiến hành điều chỉnh trendline như sau:



Hình 3.43: Đường trendline điều chỉnh mới

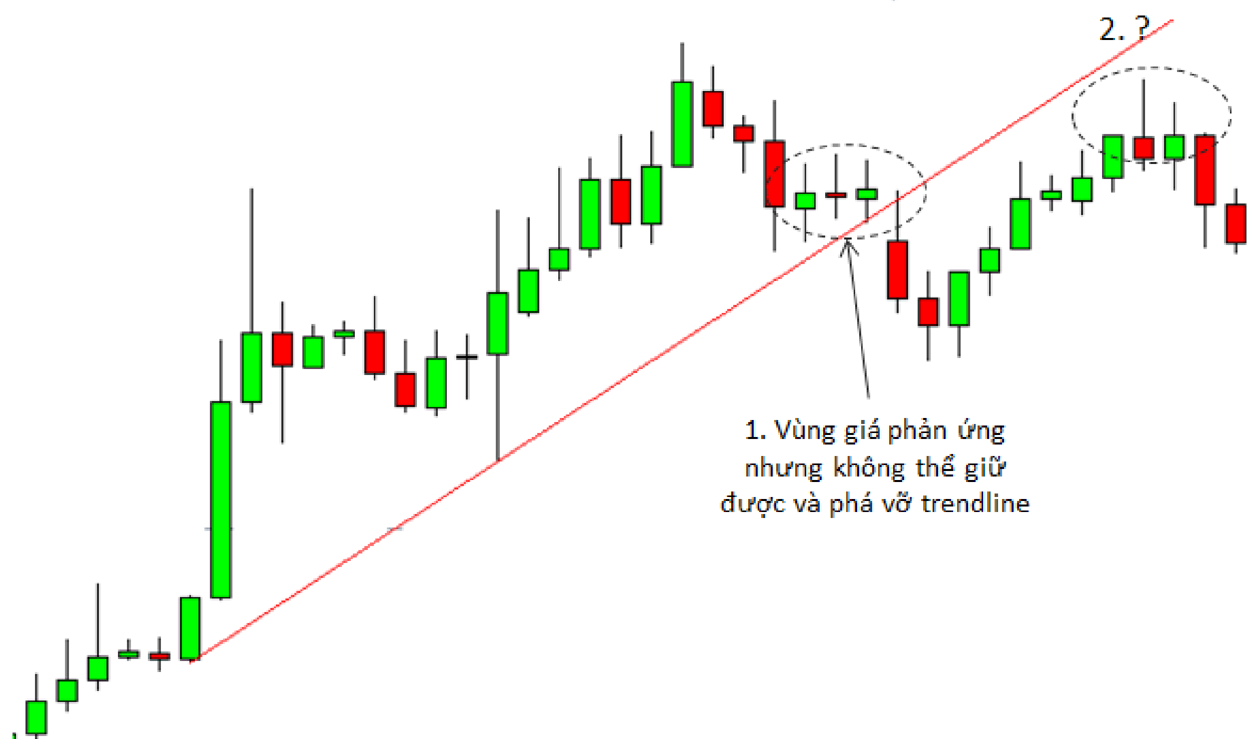
Chúng ta tiến hành vẽ đường trendline mới bằng cách nối hai điểm chốt đáy vững bền. Tuy nhiên, các bạn có thể thấy đường trendline của chúng ta đã cắt qua một vùng giá, vì vậy chúng ta cần điều chỉnh như sau:



Hình 3.44: Đường trendline điều chỉnh mà chúng ta cần

Khi vẽ như hình trên, đường trendline sẽ không cắt qua bất cứ một khoảng giá nào, đảm bảo quy tắc vẽ trendline của chúng ta. Đây là trường hợp đặc biệt vì điểm bắt đầu của đường trendline không phải là đáy vững bền, lý do đơn giản như tôi đã trình bày ở hình 3.43.

Tiếp tục theo dõi diễn biến giá sau khi điều chỉnh đường trendline nhé

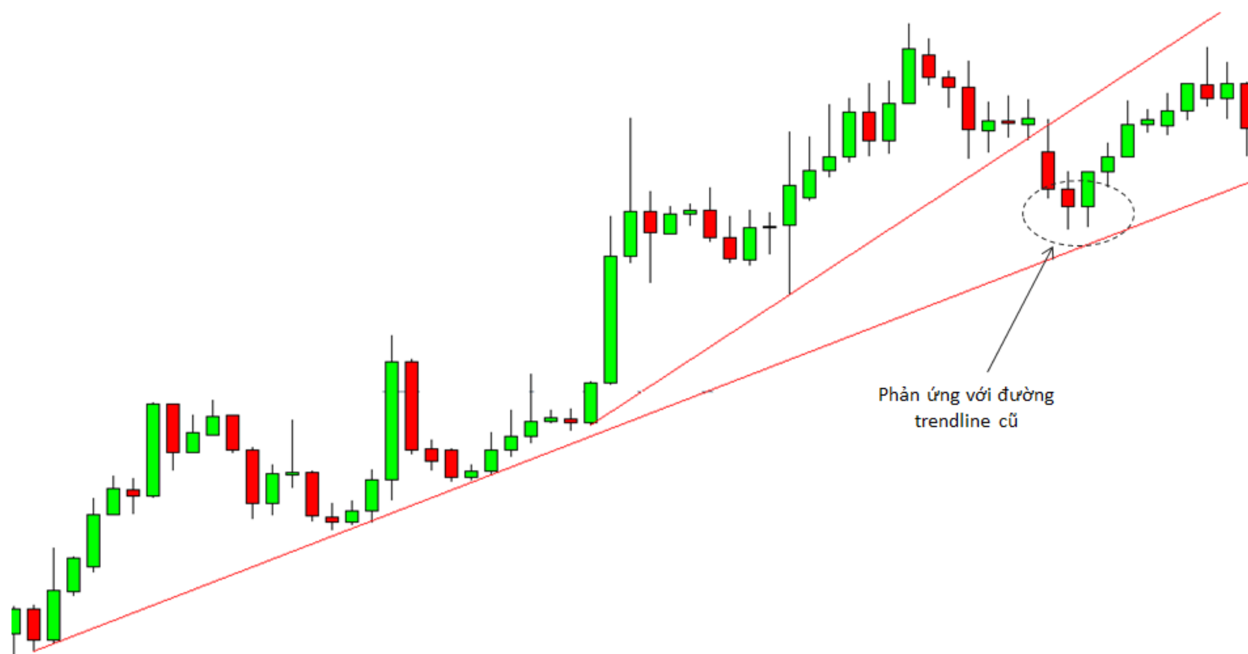


Hình 3.45: Đường trendline bị phá vỡ

1. Vùng giá được khoanh tròn xuất hiện 3 cây nến doji khi giá tiến gần đến vùng trendline, nhưng sau gió trendline không thể giữ được và bị phá vỡ.

2. Đây là vùng giá mà tôi đặt dấu hỏi và chúng ta cần xem diến biễn giá tiếp theo để xác định có phải giá quay về test lại đường trendline trước khi đảo chiều hay không.

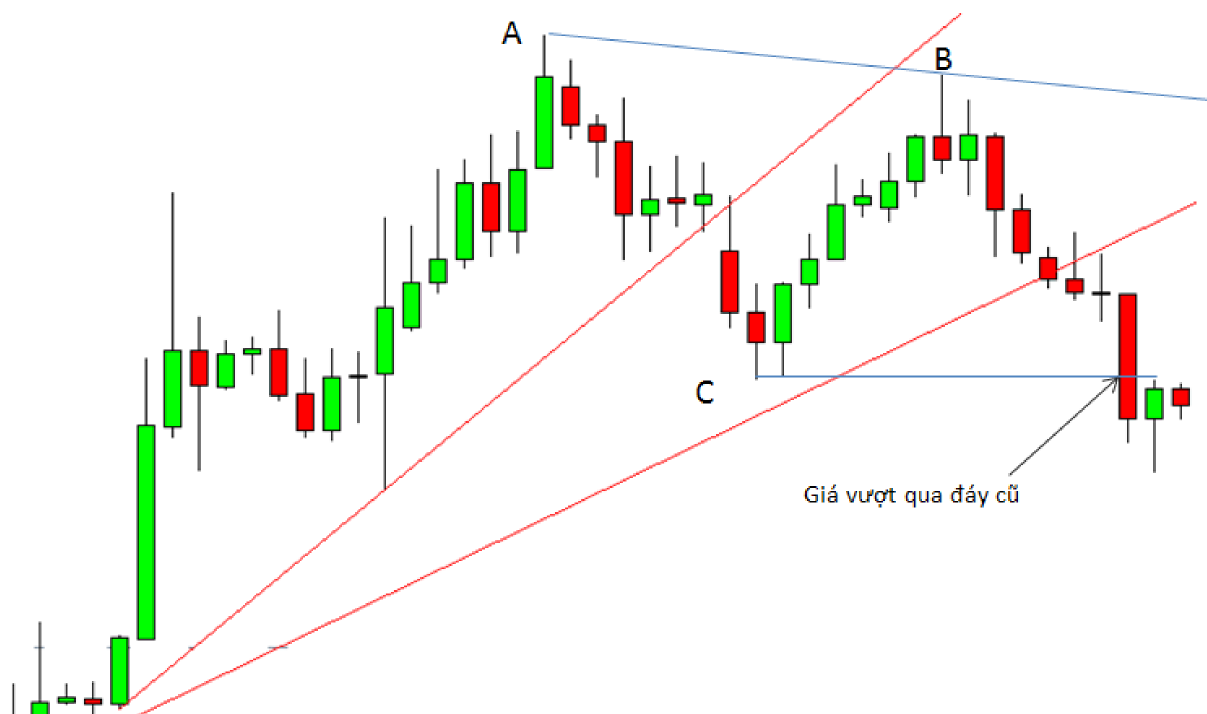
Nhưng trước khi đến với diễn biến giá tiếp theo. Như tôi đã trình bày ở phần trước rằng không nên để quá nhiều đường trendline mà tối đa là hai cặp trendline. Hai cặp đó là một cặp trendline tăng và một cặp trendline giảm. Vậy chúng ta thử giữ lại đường trendline trước khi điều chỉnh gần nhất xem thế nào nhé



Hình 3.46: Tác dụng của đường trendline cũ

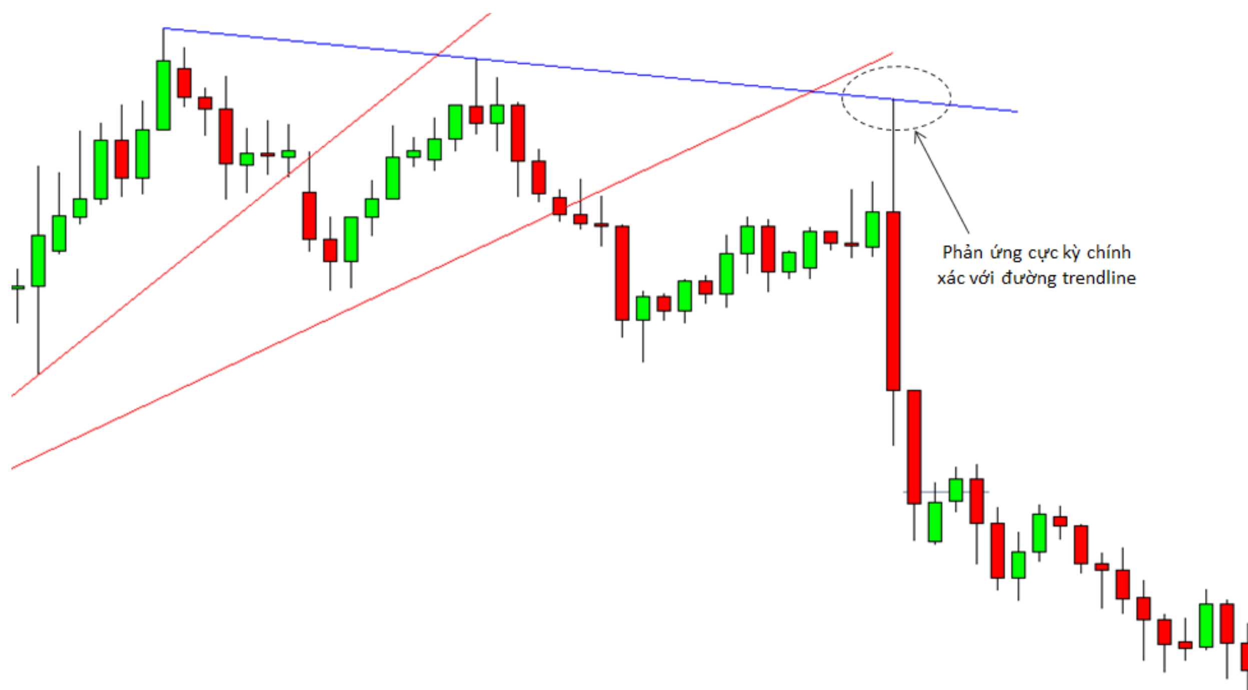
Khi giá đã phá vỡ đường trendline hiện tại thì chúng ta vẫn có thể dựa vào đường trendline gần trước đó để phân tích, đó là lý do mà tôi khuyên nên giữ một cặp trendline tăng và một cặp trendline giảm.

Tiếp tục đến với hành động giá tiếp theo



Hình 3.47: Thị trường đảo chiều

Như hình trên ta có thể thấy rằng điểm B là một sự quay về test lại đường trendline (Cũng có thể giải thích rằng trước khi đảo chiều thị trường tạo mô hình hai đỉnh). Và khi giá xuống dưới đáy C thì điểm B trở thành điểm chốt đỉnh vững bền. Xác nhận khả năng xu hướng đảo chiều. Ta tiến hành nối hai điểm A và B để tạo ra đường trendline mới với độ dốc hướng xuống thể hiện xu hướng giảm. Hãy xem thị trường có thật sự giảm mạnh không nhé.



Hình 3.48: Phản ứng đường trendline giảm mới hình thành

Có thể nói trong trường hợp này giá phản ứng cực kỳ chính xác với đường trendline. Và các bạn cũng có thể thấy nếu xét trên khía cạnh phá vỡ đường trendline tăng thì tại điểm tôi khoanh tròn trên cũng có thể coi là sự hồi về test lại đường trendline tăng cũ. Sau đó giá giảm rất sâu cho thấy thị trường chắc chắn đã đảo chiều.

3.3. Kết luận

Trendline là một công cụ cực kỳ hữu ích cho việc dự đoán xu hướng của thị trường. Chúng là công cụ dựa vào các điểm chốt vững bền, từ đó trendline đóng vai trò kép, vừa là ngưỡng hỗ trợ và cũng là ngưỡng kháng cự (trendline tăng là ngưỡng hỗ trợ nhưng nếu bị phá vỡ thì có thể trở thành ngưỡng kháng cự và ngược lại với trendline giảm).

Tuy nhiên, Chúng ta không nên vẽ chúng một cách bừa bãi và không có quy luật cụ thể, rõ ràng. Chúng ta hãy quan tâm đến việc vẽ chúng và sử chúng làm sao cho hiệu quả, kiên định và thống nhất.

Nếu bạn nhìn vào biểu đồ giá đã diễn ra, bạn sẽ vẽ được rất nhiều đường trendline và dường như bạn sẽ thấy chúng là một ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tuyệt vời. Tuy nhiên, đó là những đường trendline thiếu kiên định. Hơn nữa, trong thực tế, bạn không thể tìm ra được ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tuyệt vời trong mớ trendline trên đồ thị giá trước mặt bạn. Trong giao dịch, kiên định là chìa khóa chiến thắng.

Vẽ đường trendline với các điểm chốt vững bền các bạn cần bỏ chút thời gian để nghiên cứu và thực hành. Nhưng khi bạn đã thuần thục thì thậm chí bạn có thể cảm nhận bằng giác quan, ước lượng tương đối đường trendline mà không cần vẽ chúng ra. Đó là cách mà nhiều trader kinh nghiệm trên thế giới thường làm. Lúc đó đường trendline như thành một phản xạ không điều kiện khi các bạn giao dịch.

Dựa vào đường trendline các bạn cũng có thể tạo ra một đường song song làm thành kênh giá. Những kênh giá sẽ là công cụ hữu ích cho các bạn chọn mức chốt lời. Vấn đề này tôi sẽ đề cập đến trong cuốn sách thứ 3 và bàn về các phương pháp đặt chốt lời.

CHƯƠNG 4: DỰ BÁO XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

Xác định các điểm chốt thị trường và vẽ trendline là một kỹ thuật không quá phức tạp. Tuy nhiên, để dự báo được xu hướng của thị trường là một công việc không dễ dàng.

Khi đi đến việc dự báo xu hướng thị trường chúng ta không có một quy tắc nào cả. Nó chỉ dừng lại ở những định hướng và những công thức tương đối. Một người giao dịch này có thể cho rằng lực mua yếu thì người khác nhận thấy có một lực bán. Không có gì là chắc chắn và mọi thứ đều phải được quyết định dựa vào bản thân bạn.

Thị trường không lúc nào giống lúc nào, cùng một mẫu hình đó nhưng người này nghĩ rằng sẽ bán còn người khác lại cho rằng nên mua.

Nào! Chúng ta hãy bắt đầu. Trước tiên hãy nhắc lại kiến thức liên quan đến trendline để dự báo xu hướng thị trường.

- Trendline dốc lên ⇨ xu hướng tăng.
- Trendline dốc xuống ⇨ xu hướng giảm.

Nhưng điều gì sẽ xảy ra khi trendline bị phá vỡ?

Giá trị lớn nhất của việc trendline bị phá vỡ mang lại không phải là sự xác nhận xu hướng thị trường đã đảo chiều. Giá trị nó mang lại cho chúng ta chỉ là sự cảnh báo hãy chú ý vào thị trường. Nó đánh dấu điểm nóng mà chúng ta nên dựa vào để phân tích. Nó chỉ là một yếu tố làm tăng khả năng đảo chiều của thị trường.

Hơn nữa, việc phân tích và đánh giá sự test lại trendline bị phá vỡ cũng thể hiện rằng xu hướng thị trường đã thay đổi. Dựa vào đó chúng ta có thể có những cú giao dịch chắc chắn, khả năng thắng cao.

Sau đây là một ví dụ về các bước phân tích, dự báo xu hướng thị trường dựa vào trendline:

1. Bạn vẽ một trendline dốc lên trong một thị trường tăng.

2. Trendline bị phá vỡ và chúng ta hãy theo dõi hành động giá.

3. Chúng ta quyết định thay đổi và xem xét thị trường trong xu hướng giảm.

4. Nếu như xu hướng giảm hình thành thì điểm chốt đỉnh vững bền sẽ xuất hiện, khi đó ta tiến hành vẽ trendline với độ dốc đi xuống.

5. Khi trendline giảm bị phá vỡ, chúng ta tiếp tục quay lại xem xét thị trường trong xu hướng tăng, nếu hình thành điểm chốt đáy vững bền thì chúng ta tiến hành vẽ đường trendline tăng.

6. Khi thị trường chính thức đảo chiều chúng ta quay lại bước ban đầu.

Trên đây là một chu kỳ phân tích mà các bạn nên nhớ khi giao dịch, các bước này tôi cũng đã tiến hành rất cụ thể trong những ví dụ ở chương 3.

4.1. Định hướng trong suy nghĩ

Thị trường có 3 xu hướng chính đó là tăng, giảm và cân bằng. Thị trường tăng giá sẽ có su hướng tăng mạnh hơn là giảm. Thị trường giảm thì giá có xu hướng giảm mạnh hơn tăng. Còn thị trường cân bằng thì giá giằng co, bên mua và bên bán cân bằng nhau. Phần lớn những người theo dõi thị trường cố gắng làm sáng tỏ đồ thị giá thuộc trường hợp nào trong 3 trường hợp nêu trên.

Về lý thuyết chúng ta sẽ giao dịch như sau:

1. Mua trong thị trường có xu hướng tăng.

2. Bán khi thị trường có xu hướng giảm.

3. Mua khi giá gần cạnh dưới vùng giằng co và bán khi giá gần cạnh trên của vùng giằng co.

Những lý thuyết đó nghe có vẻ rất dễ dàng và hợp lý. Xác định xu hướng rồi giao dịch theo như hướng dẫn trên. Tuy nhiên, trong thực tế không hề dễ dàng như thế và lý thuyết trên có vấn đề. Trong thị trường tăng vẫn luôn có những cú

hồi và thậm chí là hồi sâu, vì thế dù bạn đã mua trong thị trường tăng nhưng lệnh của bạn vẫn âm nặng và nếu bạn bị tâm lý rồi cứ thế nhồi lệnh thì tài khoản của bạn có thể bốc hơi là chuyện thường, chưa kể đến việc bạn mua ngay ở đỉnh của một xu hướng tăng thì đó càng là một thảm họa. Ngược lại với thị trường giảm cũng thế. Trong xu hướng cân bằng hay giằng co (tiếng Anh gọi là trading range hay sideway) nó không hiện ra cho bạn cạnh trên và cạnh dưới để có thể trade dễ dàng như lý thuyết trên. Tất cả chỉ là tương đối. Thậm chí nếu bạn đã thấy được vùng trading range rồi thì khả năng nó sẽ bị phá vỡ là rất cao. Do đó, bạn bán ở cạnh trên của vùng trading range nhưng đúng thời điểm cạnh đó bị phá vỡ và giá cứ thế tăng vùn vụt rồi tài khoản của bạn không cánh mà bay. Chưa kể có những trường hợp phá vỡ giả. Khi giá phá vỡ vùng trading range nhưng khi gần kết thúc cây nến hoặc đến cây nến tiếp theo giá lại quay về vùng trading range và nếu chúng ta cho rằng vùng giằng co đã bị phá vỡ (mua ở cạnh trên và bán ở cạnh dưới) cũng sẽ rất nguy hiểm.

Thậm chí có ý tưởng tồi tệ hơn rằng khi bạn đặt lệnh mua trong một xu hướng tăng và lệnh đó có dừng lỗ, chốt lời rõ ràng, để đề phòng nhận định sai, bạn đặt một lệnh bán ngay tại vị trí đặt dừng lỗ đề phòng thị trường đảo chiều thì vẫn có lợi nhuận, ý tưởng này nghe có vẻ hay nhưng thật là buồn cười. Tôi đã gặp không ít trường hợp thị trường vừa quét dừng lỗ của mình xong là lập tức quay đầu đi đúng hướng mà mình đã dự đoán. Nếu bạn đặt lệnh như trên đồng nghĩa với việc bạn thua luôn hai lệnh.

Tôi không phủ định rằng thị trường tồn tại 3 xu hướng. Tôi phủ định rằng thị trường tại một thời điểm nào đó chỉ nên mua hoặc nên bán. Mà phải mua bán theo xu hướng bạn nhận định. Điều này nghe có vẻ khó hiểu. Bạn mua khi phân tích xu hướng thị trường sẽ tăng chứ không phải mua trong một thị trường đang tăng bởi có thể thời điểm bạn mua giá đã bắt đầu đảo chiều. Do đó, chúng ta hãy xem xét các cơ hội cả mua và bán nhưng không có nghĩa bạn giao dịch bừa bãi mà phải có nguyên tắc và kiên định.

Nhiều trader quá lạm dụng vào sự linh hoạt mà thành ra hủy hoại tài khoản của mình. Bởi vì họ không thể bắt được từng con sóng của thị trường. Nhiều

người ám ảnh với việc cố gắng bắt đỉnh bắt đáy từng sự di chuyển nhỏ của thị trường mà bỏ qua việc nhận định, đánh giá xu hướng thật sự của thị trường.

Để ngăn chặn sự thiếu tập trung, quá trình suy nghĩ và phân tích bạn nên trải qua hai bước.

Bước thứ nhất, đưa ra nhận định về xu hướng của thị trường. Hãy nói rằng thị trường có xu hướng tăng hoặc thị trường có xu hướng giảm. Đừng bao giờ nói rằng thị trường đang cân bằng khi giao dịch vì nếu thị trường không di chuyển bạn không thể có lợi nhuận và thậm chí khi phân tích để giao dịch trong vùng trading range bạn cũng phải xác định xem khả năng giá tăng hay giảm.

Tại sao chỉ tập trung vào xu hướng thị trường? Điều đó sẽ giúp cho bạn như có một kim chỉ nam cho hành động, tránh phải sự lộn xộn khi giao dịch. Bạn vẫn có thể không kiếm được tiền khi trade theo xu hướng nhưng bạn sẽ chắc chắn mất tiền nếu như không giao dịch theo một hướng đã định và mua bán lộn xộn tại một thời điểm.

Bước thứ hai, giải quyết câu hỏi "làm thế nào bạn chắc chắn với nhận định của mình?" "làm thế nào bạn nghĩ rằng thị trường sẽ đi lên?

Ví dụ, lập trường của bạn cho rằng giá tăng.

Vậy làm sao bạn chắc chắn với điều đó? Nếu bạn gần như chắc chắn thì hãy theo dõi và trade với bất cứ setup tăng nào xuất hiện, nếu không chắc chắn thì coi như thị trường đang ở trạng thái cân bằng và bạn nên đứng ngoài. Đừng giao dịch khi bạn không chắc chắn.

Hai bước trên giúp cho bạn giữ được sự tập trung và giao dịch theo giả thuyết mà bạn đưa ra.

Tại một thời điểm nhất định, bạn phải đưa ra câu trả lời rõ ràng. Ví dụ, thị trường rõ ràng đang tăng và chúng ta cũng vẽ ra được một trendline tăng làm ngưỡng hỗ trợ. Thị trường không tạo ra một điểm chốt đỉnh vững bền nào (từ đó có thể suy ra không có ngưỡng kháng cự mạnh nào), khi đó có thể kết luận khá chắc chắn về xu hướng tăng.

Vấn đề đặt ra khi không thể có câu trả lời rõ ràng, một vùng lộn xộn mà chúng ta không thể xác định được có các tình huống như sau:

- Trendline bị phá vỡ.
- Có nhiều hơn một đường trendline có hiệu lực.
- Giá di chuyển quá xa đường trendline.
- Đường trendline có độ dốc thấp.
- Đường trendline có thời gian tồn tại ngắn.
- Giá đang bị kẹt giữa hai đường trendline (một lên và một xuống).

Tôi sẽ trình bày qua cho các bạn nhiều ví dụ sau đây và bao hàm tất cả những tình huống nêu trên để chúng ta lưu ý trong những trường hợp thị trường mù mờ, không rõ ràng.

Tại một số thời điểm chúng ta sẽ tìm thấy câu trả lời rõ ràng nhưng một số thời điểm khác thì chúng ta hãy từ bỏ việc tìm kiếm cho mình một câu trả lời và bạn nên đứng ngoài thì tốt hơn.

4.2. Hướng dẫn từng bước một

Phần này chúng ta sẽ củng cố lại những gì mà chúng ta đã học và thực hiện theo hướng dẫn từng bước một quá trình đánh giá xu hướng của thị trường.

1. Vẽ ra các bước sóng của thị trường và xác định các điểm chốt.
2. Xác định đâu là điểm chốt vững bền.
3. Vẽ đường trendline dựa vào điểm chốt vững bền.
4. Quan sát hành động giá trong mối quan hệ với đường trendline mới nhất.
5. Quan sát xung lượng của thị trường thể hiện qua sự hình thành các điểm chốt thứ cấp.

Khi bạn mở biểu đồ lên, việc đầu tiên bạn làm đó là đánh dấu các bước sóng và điểm chốt của thị trường. Đây là một việc làm cơ bản, một kỹ năng cơ bản, nếu bạn không chắc chắn về nó thì hãy quay lại các chương đầu, đọc lại và thực hành lại cho nhuần nhuyễn.

Chỉ khi các điểm chốt được đánh dấu ra một cách rõ ràng thì bạn mới biết đâu là điểm chốt vững bền và từ đó ta vẽ được trendline. Trong một thị trường mà giá đang có chiều đi lên thì việc tìm ra điểm chốt đáy vững bền là tất yếu nhưng cũng phải để ý đến cả các điểm chốt đỉnh vững bền. Ngược lại là chiều hướng đi xuống cũng thế.

Sau đó ta vẽ ra tất cả các đường trendline gần nhất. Những đường trendline này sẽ phản ánh cấu trúc thị trường gần nhất mà chúng ta cần để giao dịch.

Trong khi trendline là nền tảng cho việc phân tích thì chúng ta vẫn cần tập trung vào diễn biễn giá hiện tại để xem điều gì đang thực sự diễn ra. Đặc biệt, chúng ta phải quan tâm đến sự tương quan giữa đường trendline với giá hiện tại.

Khi chúng ta xem xét giá hiện tại với đường trendline gần nhất, sẽ có 3 viễn cảnh:

1. Đường trendline vẫn còn hiệu nghiệm (chưa bị phá vỡ).

2. Đường trendline đã bị phá vỡ một cách dứt khoát (tức là phá vỡ trendline với một xung lượng mạnh).

3. Đang giằng co tại vị trí trendline (không chắc chắn).

Bảng sau sẽ thể hiện sự liên quan của mỗi trường hợp đến xu hướng thị trường:

	Còn hiệu nghiệm	**Bị phá vỡ**	**Không chắc chắn**
Trendline tăng	Xu hướng tăng	Xu hướng giảm	Chờ thêm hành động giá

Trendline giảm	Xu hướng giảm	Xu hướng tăng	Chờ thêm hành động giá

Ví dụ, đường trendline gần nhất có dốc đi xuống, thị trường đã tăng giá phá vỡ đường trendline với một xung lượng mạnh. Điều đó có nghĩa rằng đường trendline đã bị phá vỡ. Xu hướng thị trường hiện tại của chúng ta bây giờ là tăng thậm chí nó không hình thành được một đường trendline tăng (vì giá đi quá mạnh nên không tạo được điểm chốt đáy vững bền).

Khi nào chúng ta không chắc chắn? Khi thị trường trong những trường hợp sau đây:

- Trendline bị phá vỡ mà không có một xung lượng rõ ràng.
- Nhiều đường trendline.
- Giá đi quá xa so với đường trendline.
- Trendline gần như nằm ngang.
- Đường trendline ngắn.
- Giá bị kìm hãm (dao động trong một vùng rất nhỏ dọc theo đường trendline.

Chúng ta sẽ làm gì khi gặp những tình huống đó? Một công cụ hữu ích đó là khái niệm xung lượng, phân tích xung lượng thị trường dựa vào sự hình thành các điểm chốt thứ cấp. Bằng cách tập trung vào các điểm chốt thứ cấp bạn có thể quan sát được độ mạnh yếu của xung lượng tăng lẫn giảm. Xung lượng thể hiện phần nào sức kháng cự của các điểm chốt bị nó phá vỡ qua đó xác định lực mua và lực bán.

Giải mã xu hướng thị trường đỏi hỏi sự kỷ luật, kiên trì và bền bỉ. Thêm vào đó là kinh nghiệm cá nhân bởi chúng phần nào dựa vào sự chủ quan của chúng ta.

Để cho dễ hiểu hơn vấn đề, ta nên đi vào một số ví dụ về các trường hợp hơn là những lời hướng dẫn lý thuyết. Hãy bắt đầu nào.

4.2.1. Trendline bị phá vỡ

Một đường trendline bị phá vỡ không phải là một tín hiệu về sự đảo chiều chắc chắn. Phần lớn các trường hợp, trendline bị phá vỡ không thay đổi xu hướng thị trường của chúng ta.

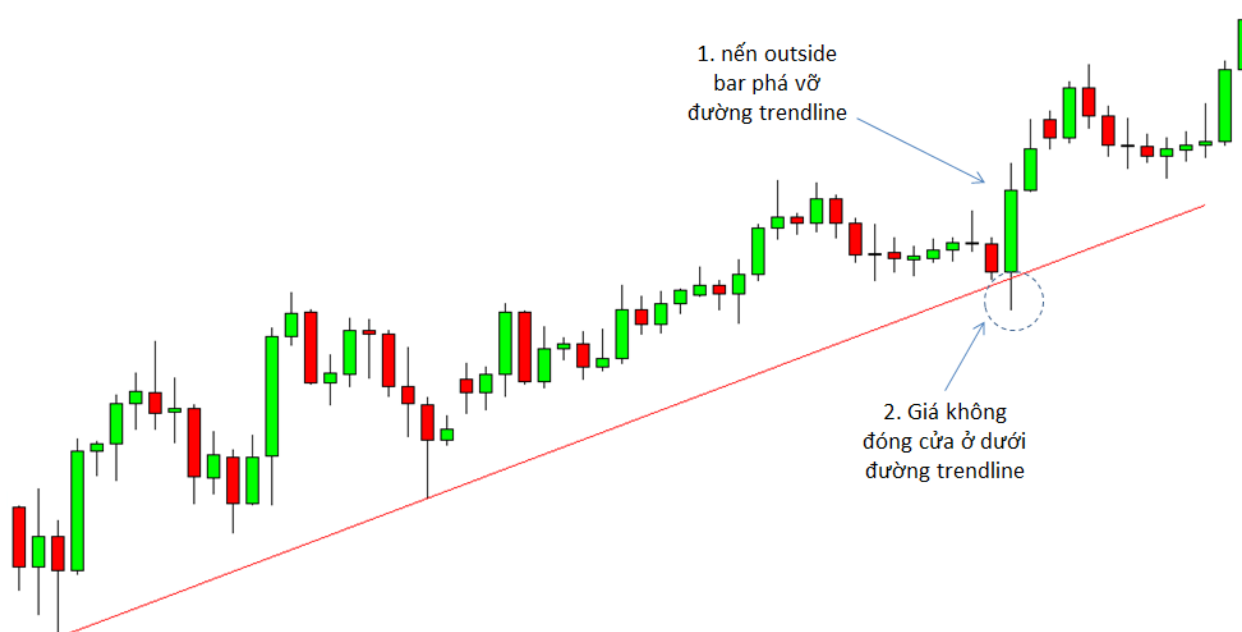
Thay vào đó, phần lớn sự phá vỡ trendline là thất bại, và trend vẫn tiếp tục xu hướng ban đầu. Một cách thường xuyên, sự phá vỡ trendline chỉ đơn thuần là cú hồi sâu hơn của thị trường trước khi nó quay trở lại xu hướng ban đầu.

Sau đây là một ví dụ:



Hình 4.1: Phá vỡ trendline thất bại

1. Điểm phá vỡ trendline với xung lượng khá tốt.
2. Giá gặp phải sự kháng cự mạnh từ đỉnh vững bền gần nhất.
3. Giá vượt qua đáy thấp nhất xác nhận xu hướng giảm tiếp tục.



Hình 4.2: Phá vỡ trendline thát bại với một khoảng rất nhỏ

1. Cây nến outside bar có độ dao động giá mạnh đã phá vỡ đường trendline.

2. Giá không thể đóng cửa phía dưới đường trendline. Chính cây nến outside bar này cũng đã xác nhận sự hình thành điểm chốt đáy vững bền ngay sau khi phá vỡ trendline thất bại. Chúng ta lập tức điều chỉnh đường trendline.

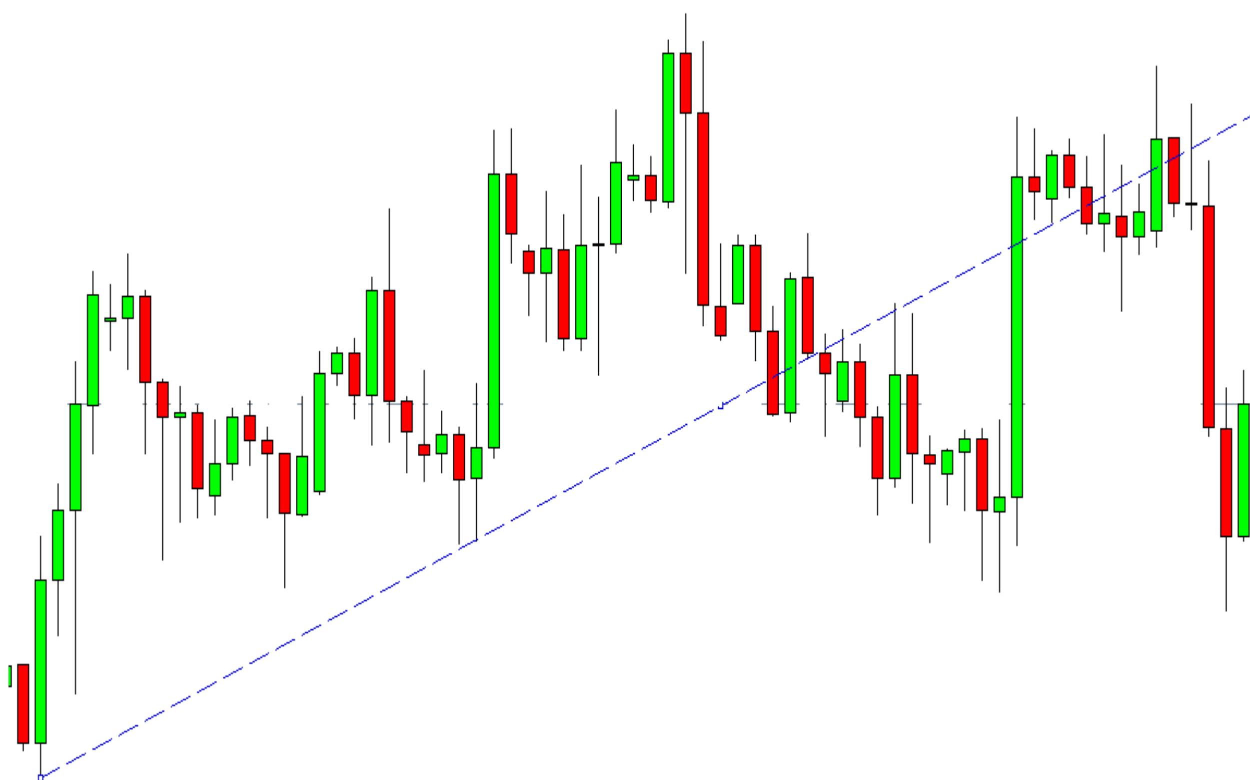
Sau đó giá tiếp tục tăng mạnh là điều tất yếu.

Những ví dụ trên chứng minh rằng tại sao chúng ta không thể chỉ dựa vào sự phá vỡ trendline để kết luận rằng thị trường đã đảo chiều. Thay vào đó, hãy chờ cho sự phá vỡ trendline và quan sát hành động giá xung quanh vùng phá vỡ đó.

Xung lượng của thị trường khi phá vỡ đường trendline là một chìa khóa quan trọng trong việc giải mã xu hướng thị trường. Nếu giá phá vỡ đường trendline với một lực mạnh và không cho thấy sự giằng co tại vị trí trendline thì đó là một bằng chứng khá chắc chắn rằng thị trường đã đảo chiều.

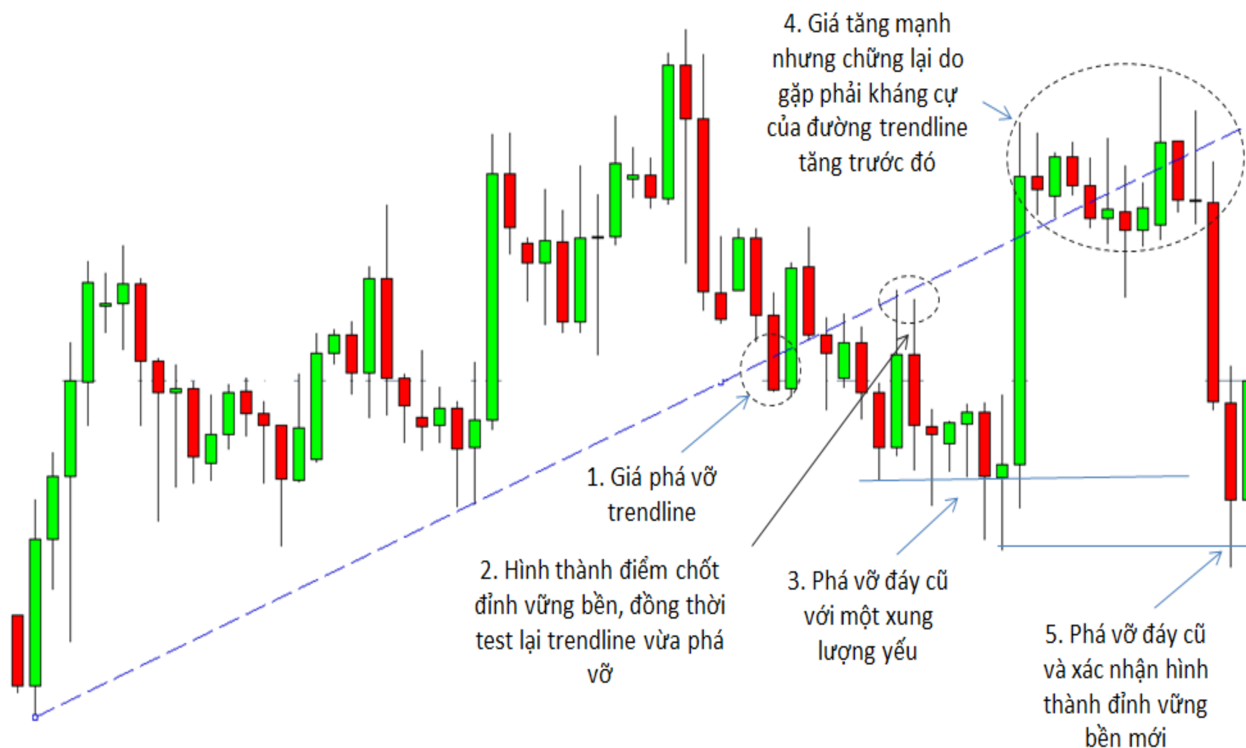
Với ví dụ thứ nhất, đa phần chúng ta sẽ nghi ngờ về sự đảo chiều của thị trường do giá phá vỡ trendline với một xung lượng rất tốt trước khi nó gặp phải sự kháng cự mạnh của đỉnh vững bền trước. Nếu như bạn không có kinh nghiệm và không chắc chắn thì tốt nhất đừng giao dịch và đứng ngoài chờ đợi thêm cơ hội khác, nếu bạn có cơ sở để cho rằng thị trường chưa đảo chiều và tìm cơ hội bán thì hãy giao dịch, vì bạn tự tin vào nhận định của mình, đó là phương pháp của mỗi người và không ai đúng ai sai cả. Trường hợp thứ hai rõ ràng là chúng ta sẽ tiếp tục suy trì xu hướng tăng giá, chúng ta không thấy được một tín hiệu đáng tin cậy cho sự đảo chiều, do đó gặp trường hợp này chúng ta hãy giữ vững lập trường đúng đắn của mình, không nên hoang mang, dao động. Hãy nhớ khi không chắc chắn thì đừng giao dịch, đây là quy tắc sống còn.

Ví dụ tiếp theo sẽ thể hiện cho các bạn sự đảo chiều xu hướng thị trường khi giá phá vỡ đường trendline.



Hình 4.3: Phá vỡ trendline thành công và đảo chiều xu hướng

Đây là một ví dụ khá hay và phức tạp, các bạn hãy tiến hành các bước phân tích và giải thích hành động giá trong hình trên trước khi xem phần trình bày của tôi.



Hình 4.4: Giải mã ví dụ ở hình 4.3

1. Giá phá vỡ đường trendline với một sự giằng co tương đối.

2. Khi phá vỡ được một khoảng ngắn thì hình thành một cây nến tăng mạnh vượt qua đỉnh gần nhất tạo thành điểm chốt đỉnh thứ cấp và xác nhận trở thành điểm chốt đỉnh vững bền với hai cây nến sau đó (một nến giảm mạnh và một nến doji). Lúc này ta sẽ vẽ trendline như sau:



Hình 4.5: Đường trendline giảm mới hình thành

3. Khi phá vỡ đáy cũ để hình thành điểm chốt đỉnh vững bền có thể thấy, sự phá vỡ này rất yếu. Không một cây nến nào có thể đóng cửa dưới đáy cũ và đường trendline giảm mới vẽ lập tức bị phá vỡ với một cây nến tăng mạnh đột biến.

4. Sau cây nến tăng mạnh thì thị trường lập tức chững lại và giằng co ngay vùng đường trendline tăng mới bị phá vỡ. Sau đó giá giảm mạnh.

5. Giá giảm phá vỡ đáy cũ và hình thành điểm chốt đỉnh vững bền mới. Khi này chúng ta tiến hành vẽ đường trendline giảm điều chỉnh như sau:



Hình 4.6: Đường trendline giảm điều chỉnh

Đường trendline giảm mới điều chỉnh gần như nằm ngang cho thấy xu hướng giảm là không mạnh, xung lượng giảm yếu cũng thể hiện qua việc phá vỡ các đáy cũ để hình thành đỉnh vững bền.

Ở ví dụ này ta thấy rằng, đường trendline tăng bị phá vỡ. Sau đó, đường trendline giảm mới hình thành cũng lập tức bị phá vỡ với một xung lượng khá mạnh cho thấy lực mua vẫn còn, nhưng sau đó xung lượng phá vỡ đáy gần nhất để tạo đáy thứ cấp (đồng thời xác nhận hình thành điểm đỉnh vững bền). Vì vậy, ta hoàn toàn có cơ sở để xem xét cơ hội bán dù là trendline không quá dốc.

Sau đây là một ví dụ cho thấy xung lượng phá vỡ trendline là một yếu tố rất đang tin cậy để kết luận xu hướng thị trường có thể đổi chiều.



Hình 4.7: Xung lượng phá vỡ trendline

1. Giá phá vỡ đáy cũ tạo thành điểm chốt đáy thứ cấp B cực kỳ yếu.

2. Hai cây nến doji phản ứng với đường trendline.

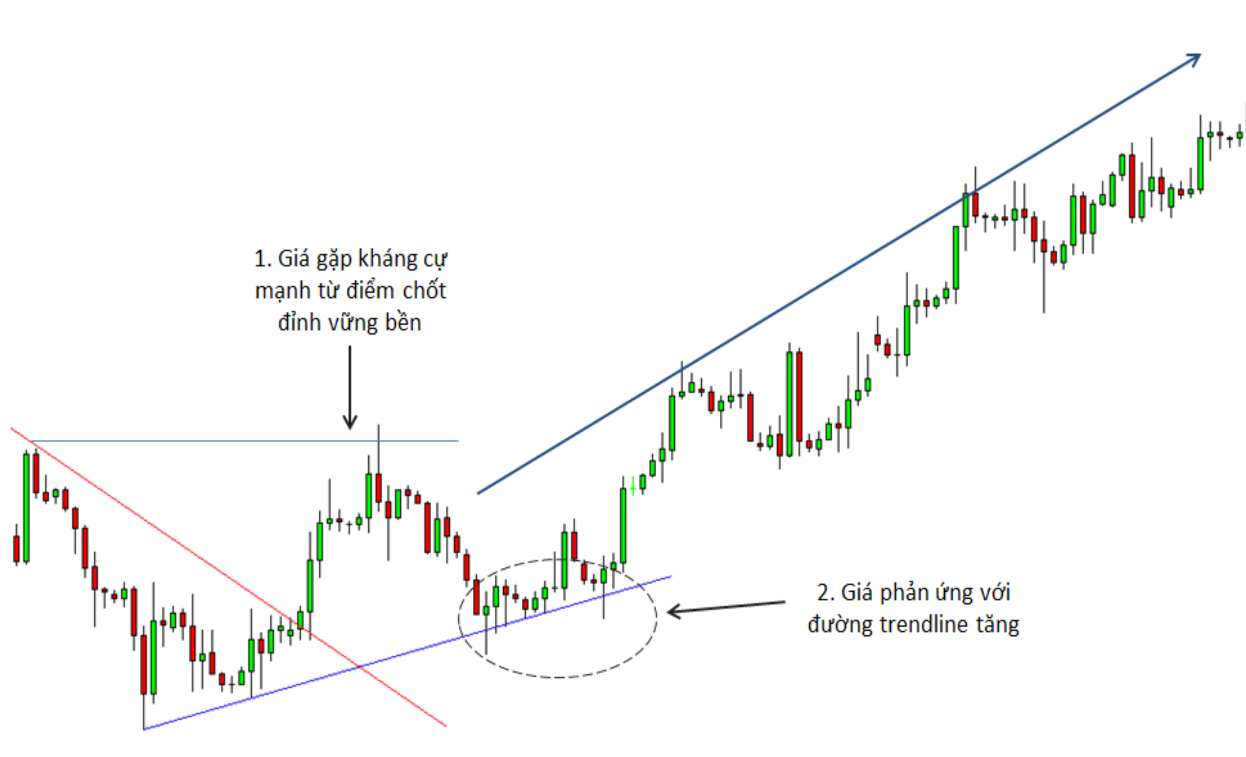
3. Giá phá vỡ trendine và cũng là vượt qua đỉnh D để tạo đỉnh thứ cấp E với một xung lương rất mạnh. Khả năng thị trường đảo chiều là rất cao. Nếu tự tin thì từ đây chúng ta có thể chờ thị trường hồi về và tìm kiếm cơ hội mua vào.

4. Khi giá vượt qua đỉnh C cũng là thời điểm xác nhận hình thành điểm chốt đáy vững bền B. ta tiến hành vẽ trendline tăng như hình sau:



Hình 4.8: Trendline tăng mới hình thành

Bây giờ chúng ta sẽ xem diễn biến giá tiếp theo nhé:



Hình 4.9: Diễn biến giá tiếp theo

1. Sau sự phá vỡ đường trendline giảm với một xung lượng mạnh thì giá gặp phải ngưỡng kháng cự quan trọng đó là điểm chốt đỉnh vững bền. Giá lập tức giảm điều chỉnh.

2. Giá phản ứng ngay vị trí trendline tăng mới hình thành và sau đó các bạn thấy đấy, giá tăng một cách khủng khiếp.

4.2.2. Nhiều đường trendline

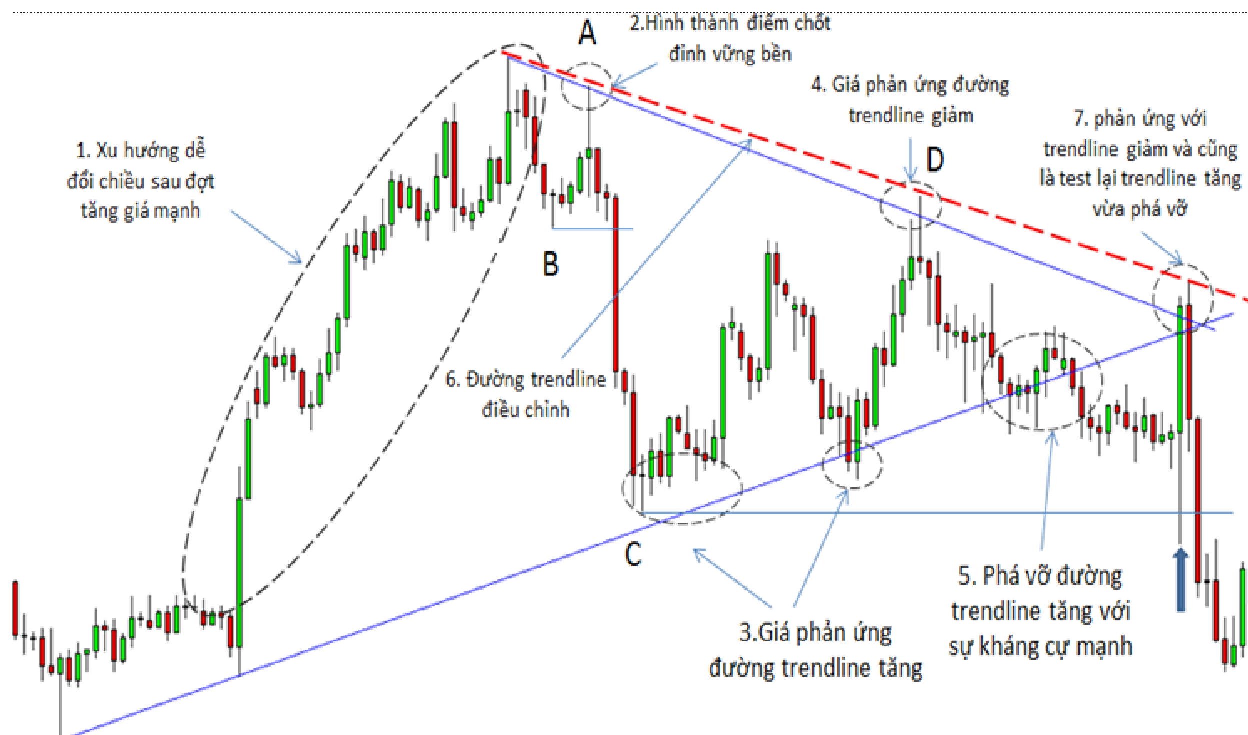
Phần lớn các trường hợp thì đường trendline ngược chiều hình thành khi đường trendline cũ đã bị phá vỡ. Nhưng một số trường hợp chúng ta thấy rằng có thể vẽ được đường trendline ngược chiều khi đường trendline kia chưa bị phá vỡ (hình thành trendline giảm khi trendline tăng chưa bị phá vỡ và ngược lại). Trong những trường hợp như vậy, xu hướng thị trường có thể đã thay đổi khi trendline chưa bị phá vỡ.

Ví dụ, trước khi đường trendline tăng bị phá vỡ thì thị trường đã tạo ra điểm chốt đỉnh vững bền, điều đó đồng nghĩa với việc chúng ta sẽ tiến hành vẽ

trendline giảm. Bây giờ chúng ta có tới hai đường trendline còn hiệu nghiệm là một tăng và một giảm. Vậy câu hỏi đặt ra là làm sao chúng ta nhận định được xu hướng thị trường trong những tình huống như vậy?

Thông thường, những đường trendline già (tồn tại một khoảng thời gian lâu và nhiều lần giá phản ứng) là một ngưỡng hỗ trợ và kháng cự đáng tin cậy. Tuy nhiên, những đường trendline gần nhất lại có thể là thứ mà liên quan đến hành động giá hiện tại hơn. Do đó, chúng ta có thể giao dịch theo hướng của đường trendline gần nhất, chúng ta phải giảm tối đa sự ảnh hưởng của những đường trendline cũ và được hình thành từ quá lâu rồi.

Đường trendline mở ra những ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tự nhiên. Có hai đường trendline hiệu nghiệm đối nghịch nhau thì giá có thể sẽ bật qua lại giữa hai đường trendline tại khu vực gần vị trí giao nhau giữa hai đường trendline đó. Điều này cũng dễ hiểu vì sẽ có những người giao dịch để ý đến đường trendline dài hạn nhưng có người thì tập trung vào trendline mới hình thành hay mỗi người thì lại phân tích và dựa vào những trendline khác nhau và thiên về những xu hướng khác nhau.



Hình 4.10: Xung đột giữa hai đường trendline đối nghịch

1. Sau một đợt tăng giá mạnh với những cú hồi yếu thì giá thường hay đảo chiều và tạo điểm chốt đỉnh vững bền.

2. Hình thành điểm chốt đỉnh vững bền A (khi giá vượt qua đáy B) và ta tiến hành vẽ trendline, khi này chúng ta thấy rằng đường trendline tăng vẫn chưa bị phá vỡ.

3. Sau khi hình thành điểm chốt đỉnh vững bền thì giá rớt mạnh xuống vùng đường trendline tăng. Giá đã giằng co ở đây trước khi tăng điều chỉnh.

4. Vùng giá phản ứng với đường trendline giảm. Giá đã phá vỡ đường trendline một khoảng rất nhỏ, sau đó hình thành cây nến pinbar, có thể thấy đây là một ngưỡng kháng cự rất mạnh.

5. Vùng giá phá vỡ đường trendline tăng. Giá đã rất khó khăn mới phá vỡ được vùng này. Có thể giải thích như sau. Đây là một vùng mà rất nhiều người giao dịch chú ý đến. một bên muốn bán theo xu hướng giảm nhưng bên kia lại

muốn mua vì cho rằng giá sẽ phản ứng với đường trendline tăng và bật lên lại. Chính vì vậy mà diến ra sự giằng co giá tại vị trí này.

6. Với cây nên tôi đánh dấu mũi tên màu xanh, là một cây nên outside bar tăng mạnh đồng thời giá đi xuống phá đáy C biến D trở thành điểm chốt đỉnh vững bền. Như vậy chúng ta sẽ tiến hành vẽ đường trendline điều chỉnh màu đỏ đứt đoạn.

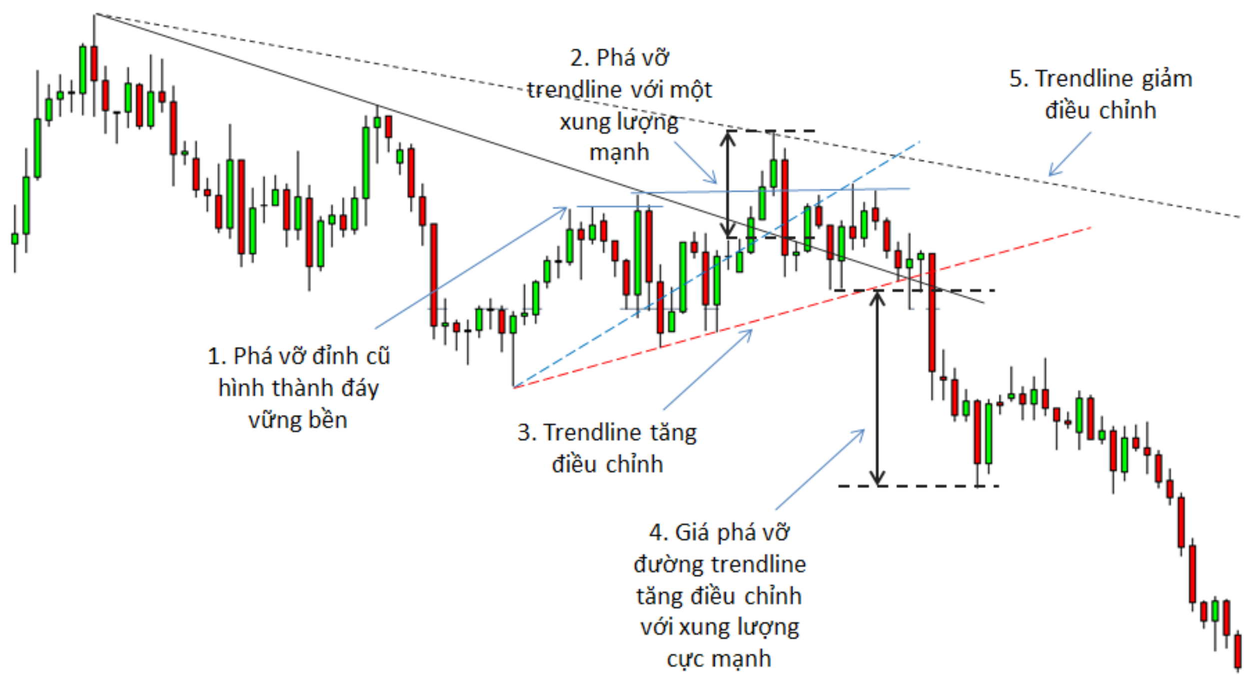
7. Vùng giá phản ứng chính xác với đường trendline mới điều chỉnh. Ngay sau đó giá rơi tự do.

Những trường hợp tồn tại hai đường trendline có hiệu nghiệm và giá đang kẹt giữa hai đường trendline đó thì hãy xem xét xung lượng khi trendline bị phá vỡ. Nếu như trendline bị phá vỡ với một xung lượng tốt thì gần như ta có thể kết luận rằng thị trường đã đảo chiều (không phải trường hợp nào cũng thế). Khi đó chúng ta có thể bỏ đường trendline còn lại đi. Nếu bạn thấy cần thiết thì giữ lại để xem xét như một ngưỡng hỗ trợ và kháng cự tham khảo.



Hình 4.11: Phá vỡ trendline với xung lượng mạnh

Sau đây là một ví dụ về sự phá vỡ trendline với xung lượng mạnh nhưng điều đó không có nghĩa là thị trường đã đảo chiều.



Hình 4.12: Phá vỡ trendline với xung lượng mạnh nhưng thất bại

1. Giá phá vỡ đỉnh cũ, xác nhận sự hình thành điểm chốt đáy vững bền. ở trường hợp này chúng ta thấy rằng cây nến tăng mạnh outside bar vừa tạo đáy thứ cấp và sau đó vượt lên đỉnh cũ để biến đáy thứ cấp đó thành đáy vững bền.

2. Khi hình thành đáy vững bền, chúng ta vẽ đường trendline. Ngay lập tức thị trường giảm và gặp ngưỡng hỗ trợ từ đường trendline tăng mới tạo. Sau đó giá phá vỡ đường trendline tăng với một xung lượng tốt. Tuy nhiên, đây chỉ là một cú hồi về sâu mà thôi. Sự phá vỡ trendline giảm cũng gián tiếp hình thành điểm chốt đáy vững bền mới và chúng ta tiến hành điều chỉnh trendline tăng bằng đường đứt đoạn màu đỏ như trong hình.

3. Đường trendline tăng điều chỉnh.

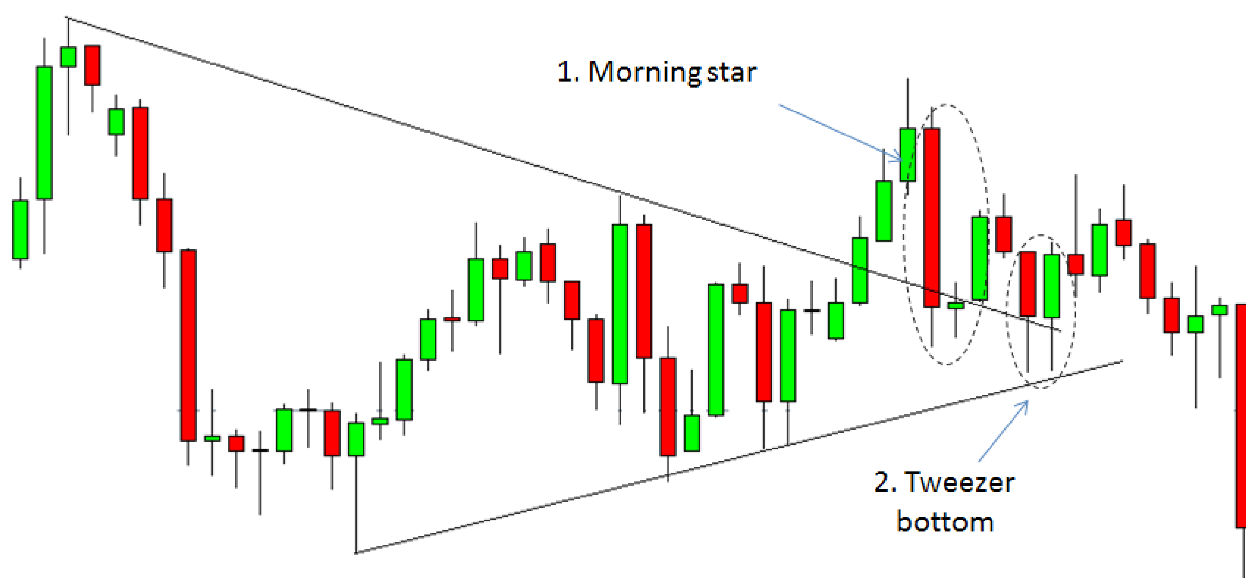
4. Một xung lượng giảm cực mạnh phá vỡ đường trendline tăng điều chỉnh mới hình thành, xác nhận xu hướng giảm vẫn tồn tại.

5. Sau cú giảm mạnh thị trường tạo điểm chốt đỉnh vững bền mới và chúng ta tiến hành điều chỉnh đường trendline giảm.

Như vậy, chúng ta không thể tuyệt đối hóa mọi thứ và tất cả chỉ là tương đối. Chúng ta phải biết chấp nhận xác xuất luôn tồn tại và quản lý rủi ro một cách phù hợp.

Nó giống như không có một phương pháp giao dịch nào đảm bảo cho bạn thắng 100% lệnh cả. Các bạn sẽ học cách thoát lệnh trong cuốn sách thứ ba để bảo vệ tài khoản khi mọi thứ không đi theo dự đoán ban đầu của bạn.

Hãy xem chúng ta có thể mắc sai lầm như nào khi gặp tình huống nêu trên



Hình 4.13: Thị trường đánh lừa nhà đầu tư

1. Một mẫu hình nến morning star xuất hiện ở vị trí vô cùng đẹp. Nơi có sự hỗ trợ của đường trendline giảm vừa bị phá vỡ và gần đường trendline tăng mới hình thành. Chắc chắn phần đông nhà đầu tư sẽ cho rằng sau một cú phá vỡ đường trendline giảm mạnh thì giá hồi về test và đi lên tiếp với một mẫu hình nến đẹp. Nhưng kết quả cuối cùng là chúng ta bị hít stop loss với lệnh giao dịch này.

2. Tiếp tục là một mẫu hình nến tweezer bottom xuất hiện ở vị trí rất đẹp. Vẫn là ngưỡng hỗ trợ từ đường trendline giảm và gần đường trendline tăng đang còn hiệu nghiệm. Nhưng mọi thứ đã đi ngược hoàn toàn so với dự đoán của chúng ta. Không có stop loss là vô cùng nguy hiểm.

Ví dụ sau sẽ chứng minh cho các bạn thấy rằng đường trendline mới không có nghĩa nó mạnh hơn đường trendline trước mà đôi khi nó chỉ là một đường trendline tồn tại ngắn trong cú hồi mà thôi.



Hình 4.14: Không phải đường trendline mới hình thành thì có hệu lực mạnh hơn

1. Vẽ trendline tăng mới hình thành với điểm chốt đáy vững bền.

2. Đỉnh thứ cấp được hình thành với xung lượng cực yếu (là đỉnh hình thành để xác nhận đáy vững bền). Hơn nữa, vùng này cũng là nơi mà gần với ngưỡng kháng cự của đường trendline giảm. Vì vậy, chúng ta có thể thấy sự suy yếu rõ ràng của xu hướng tăng ngắn hạn.

3. Giá phá vớ trendline tăng với xung lượng rất mạnh. Từ đây chúng ta có thể tìm kiếm cơ hội bán xuống.

4. Đây là một trong những setup mà bạn có thể xem xét để vào lệnh. Các setup vào lệnh sẽ được nói kỹ trong cuốn sách thứ hai.

4.2.3. Giá đi xa so với đường trendline

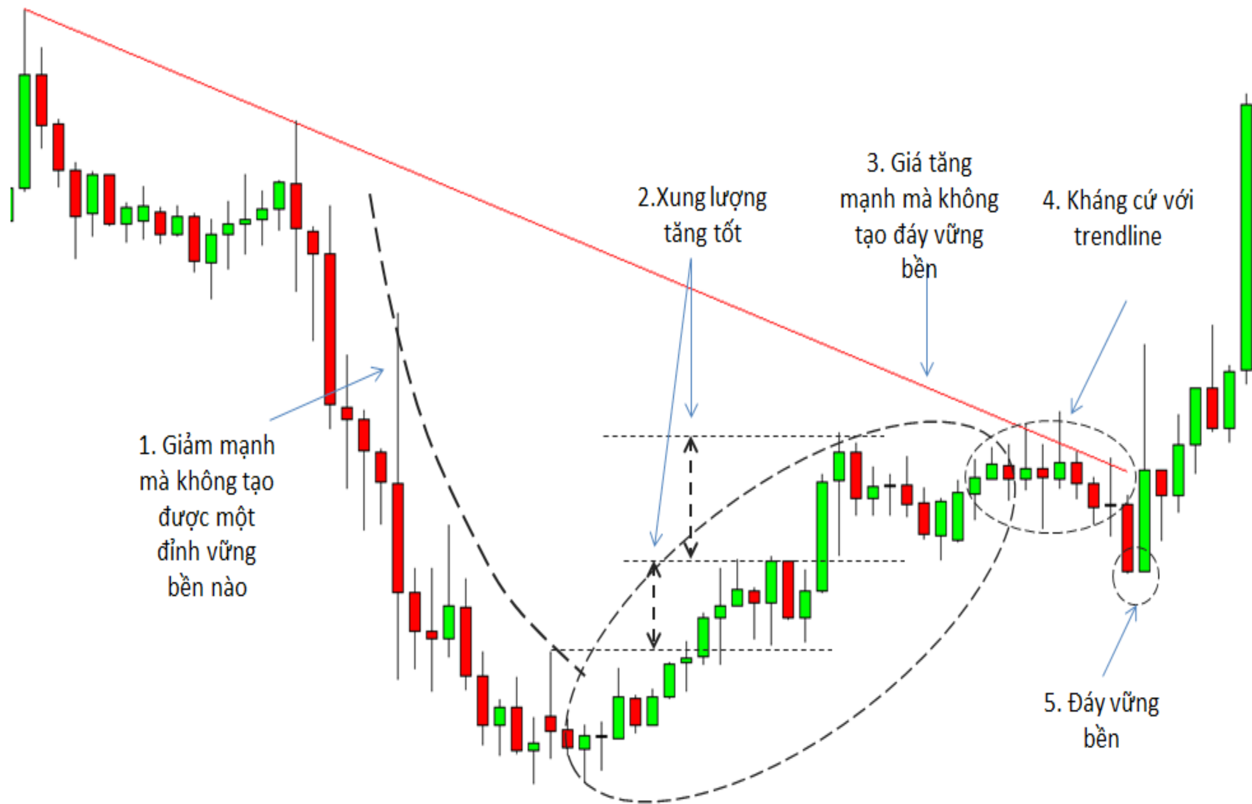
Khi giá đi quá xa so với đường trendline (đường trendline không bị phá vỡ mà vẫn còn hiệu nghiệm) thì vấn đề đặt ra cho chúng ta đó là giá có khả năng rất cao sẽ đảo chiều trước khi phá vỡ trendline. Do đó, khi giá đi quá xa so với đường trendline, ta phải tập trung chú ý đến những tín hiệu thay đổi xu hướng của thị trường chứ không thể chờ cho giá phá vỡ đường trendline.

Trong một số trường hợp, đường trendline sẽ hình thành theo hướng đối nghịch với đường trendline bị giá bỏ xa. Do đó, ta có thể kết luận rằng thị trường đã đảo chiều. Cũng giống như trường hợp hai đường trendline nói trên.

Tuy nhiên, cũng có những trường hợp, thị trường đảo chiều mà không hình thành một trendline nào cả (không tạo ra điểm chốt vững bền) vì giá đi lên quá nhanh thì sập xuống cũng nhanh và ngược lại.

Giá thường đi xa rất nhanh khỏi đường trendline khi nó phát triển một trend cực mạnh hoặc khi bắt đầu phiên giao dịch.

Nếu trend hình thành được điểm chốt vững bền thì ta có thể điều chỉnh cho trendline sát với đừng di chuyển của giá hơn. Tuy nhiên, với một trend đang đi quá nhanh thì ít khi có thể tạo ra được điểm chốt vững bền. Khi điều đó xảy ra đồng nghĩa với việc chúng ta không thể vẽ đường trendline điều chỉnh.



Hình 4.15: Giá vượt quá xa đường trendline

1. Giá rơi tự do và ngoài việc tạo ra được đỉnh vững bền giúp chúng ta vẽ được trendline giảm màu đỏ thì không còn tạo ra được đỉnh vững bền nào khác.

2. Sau một quá trình giảm sâu, giá bắt đầu đảo chiều với xung lượng tốt với hai lần tạo đỉnh thứ cấp, đẩy giá đi lên mà không tạo ra được điểm chốt đáy vững bền nào.

3. Vùng giá tăng mạnh mà không hình thành đường trendline tăng.

4. Khu vực giá giằng co do gặp phải sự kháng cự từ đường trendline giảm.

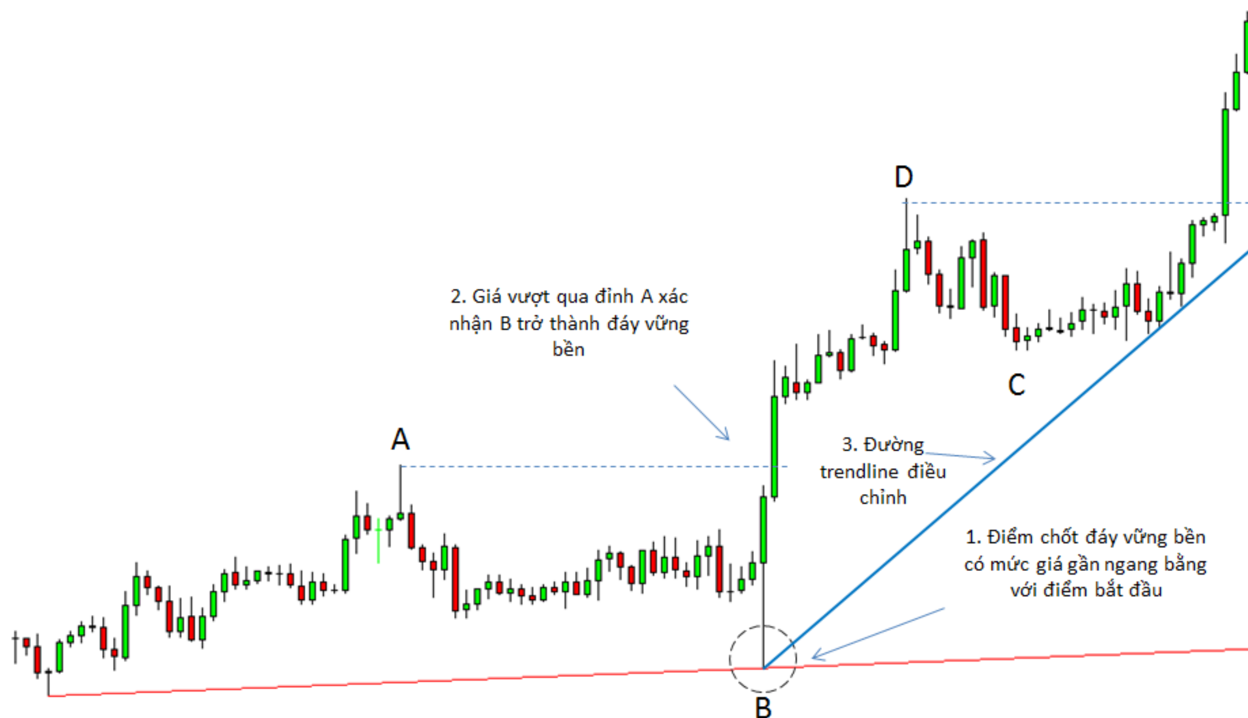
5. Những tưởng giá sẽ phản ứng với trendline và tiếp tục giảm thì thị trường đến đấy chỉ là một cú hồi sâu sau đó tăng vọt, hình thành nên đáy vững bền đầu tiên của xu hướng tăng mạnh.

4.2.4. Đường trendline gần như nằm ngang

Chúng ta trong một vài trường hợp sẽ gặp những đường trendline nằm gần như theo phương ngang. Đó là vì điểm bắt đầu con trend với điểm chốt vững bền hoặc giữa các điểm chốt vững bền với nhau nằm ở mức giá gần ngang nhau. Lúc này chúng ta cũng coi thị trường đang trong vùng trading range.

Đường trendline gần như nằm ngang chỉ cho chúng ta thấy được sự suy yếu hoặc yếu của xung lượng thị trường. Tuy nhiên, một số trường lại là sự tích lũy, dồn nén sau đó giá bùng nổ. Nhưng những trường hợp như vậy sẽ rất khó khăn cho việc giao dịch của chúng ta. Bởi vì, chúng ta muốn có được điểm chốt vững bền để vẽ trendline thì đòi hỏi giá phải vượt lên đỉnh cao nhất hoặc đáy thấp nhất của con trend hiện tại. Khi giá đã hồi sâu thì đòi hỏi thị trường phải có một xung lượng mạnh mới có thể đẩy giá vượt qua đỉnh hoặc đáy cũ để hình thành điểm chốt vững bền. Khi xác nhận xu hướng vẫn tồn tại và ta vẽ trendline thì cơ hội đa phần đã trôi qua. Thậm chí khi vừa hình thành trendline thì giá lại quay đầu đảo chiều (có thể là một cú hồi hoặc là đảo chiều hoàn toàn).

Thông thường giá sẽ đi rất nhanh khỏi đường trendline gần như nằm ngang. Mặt khác, có những trường hợp hình thành được điểm chốt vững bền cũng là lúc bắt đầu một xu hướng mạnh và sẽ hình thành tiếp theo đó đường trendline có độ dốc đẹp.

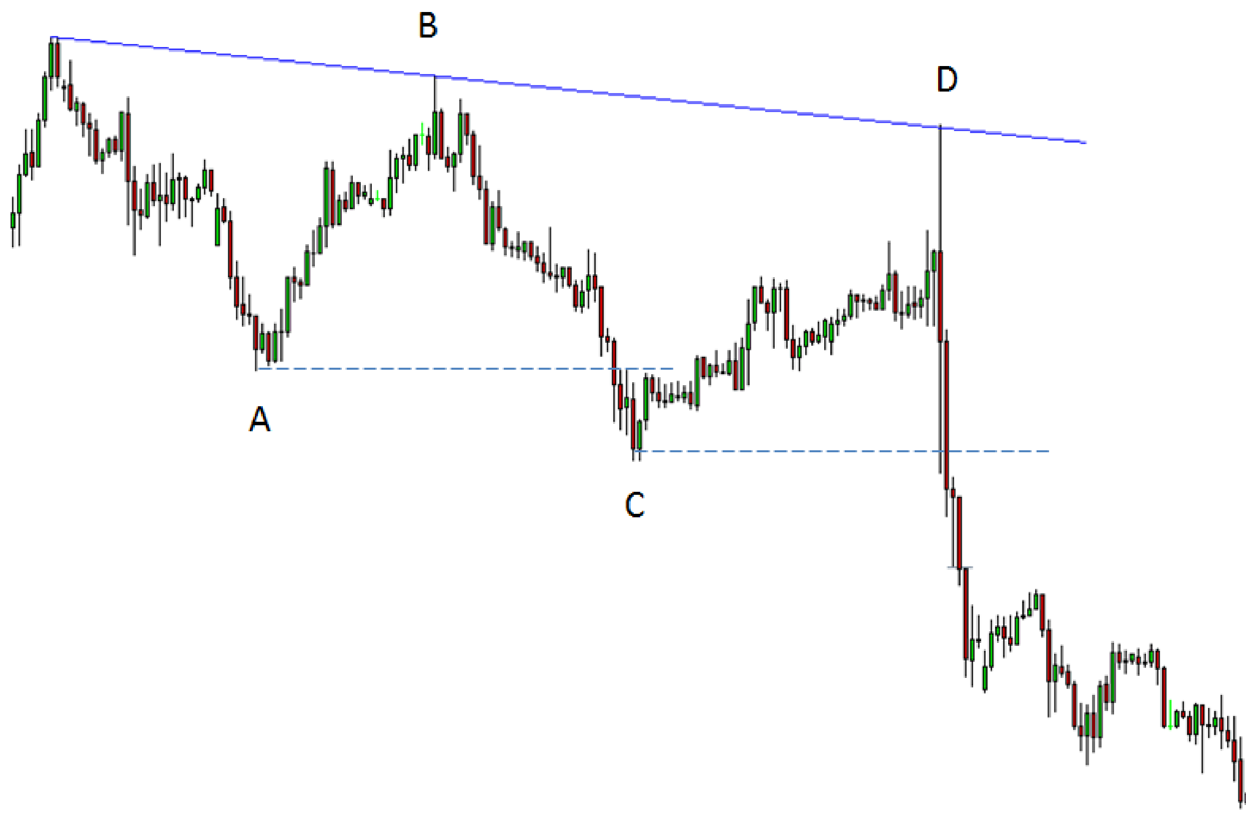


Hình 4.16: Giá bật xa khỏi đường trendline gần như nằm ngang

1. Điểm chốt đáy thứ cấp trở thành điểm chốt đáy vững bền và vẽ đường trendline tăng màu đỏ với xung lượng cực yếu.

2. Giá vượt qua đỉnh A xác nhận hình thành đáy vững bền B. Đồng thời sự phá vỡ đỉnh A này cũng cho ta thấy một xung lượng cực mạnh và sau đó giá dường như rời khỏi đường trendline. Giá đi quá xa trendline thì chúng ta khó có thể phân tích dựa vào trendline được.

3. Trong đà tăng mạnh giá có cú hồi nhẹ và tạo thành đáy vững bền C khi giá vượt qua đỉnh D. Khi này chúng ta điều chỉnh trendline cho phù hợp hơn với xu hướng hiện tại. Do trendline phải bao hết toàn bộ hành động giá cho nên trong tình huống này chúng ta không thể vẽ qua C mà phải kéo lệnh ra phía ngoài.



Hình 4.17: Sự phức tạp của đường trendline gần như nằm ngang

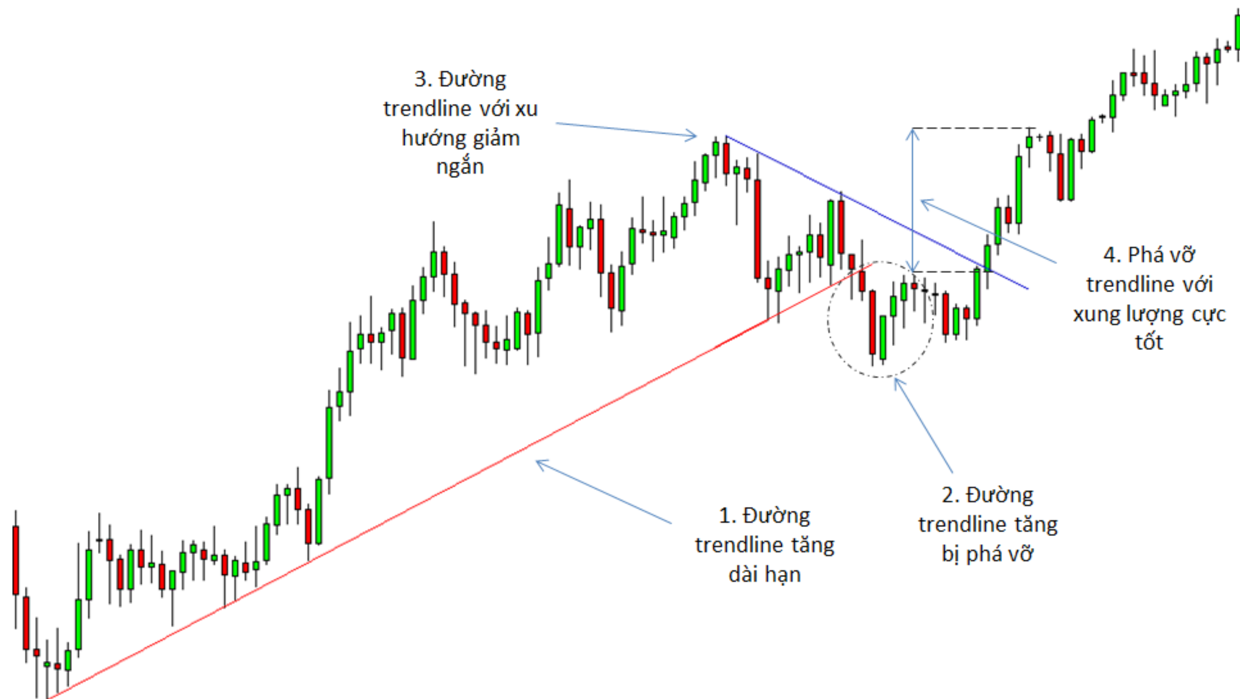
Khi giá vượt qua đáy A để hình thành nên đỉnh vững bền B ta tiến hành vẽ trendline với độ dốc xuống thể hiện xu hướng giảm. Tuy nhiên, sau khi vượt qua đáy A, giá lập tức quay đầu hồi sâu đến đúng đường trendline vì vậy rất khó cho chúng ta tìm cơ hội bán xuống, và chẳng hạn nếu có cơ hội thì khả năng cao chúng ta thua lỗ.

Sau đó đỉnh D trở thành vững bền khi giá vượt qua đáy C. Lúc này giá giảm quá mạnh, và đường trendline gần như không còn tác dụng trong việc phân tích nữa.

4.2.5. Đường trendline tồn tại trong thời gian ngắn

Trong thực tế giao dịch, các bạn sẽ gặp nhiều trường hợp mà trendline bị phá vỡ gần như ngay sau khi nó được vẽ ra. Đó là những đường trendline có thời gian tồn tại rất ngắn. Thường là những đường trendline được tạo thành từ những cú hồi của thị trường chứ không phải là xu hướng chính. Như vậy có thể nói, nếu

dựa vào đường trendline có thời gian tồn tại ngắn để dự báo xu hướng thị trường thì trendline tăng tồn tại ngắn có nghĩa thị trường có xu hướng giảm, trendline giảm tồn tại ngắn nghĩa là thị trường trong xu hướng tăng.



Hình 4.18: Đường trendline thời gian tồn tại ngắn bị phá vỡ

1. Đường trendline tăng màu đỏ với thời gian tồn tại khá lâu, thể hiện thị trường đã tăng trong một khoảng thời gian tương đối dài.

2. Đường trendline tăng bị phá vỡ đồng thời cũng hình thành nên đường trendline giảm tại mục 3 (màu xanh dương). Lúc này thị trường có khả năng đảo chiều.

3. Đường trendline giảm ngắn hạn.

4. Giá phá vỡ đường trendline ngắn hạn với xung lượng mạnh đồng thời hình thành nên điểm chốt đáy vững bền mới (cũng là đáy thấp nhất của xu hướng giảm ngắn hạn, xác nhận xu hướng tăng tiếp tục tồn tại.

4.3. Kết luận

Chương này mang tính giải thích một số tình huống thường gặp trong thị trường. Nó không thể bao quát toàn bộ những gì thị trường có thể xảy ra. Thị trường không lúc nào giống lúc nào cả. Tuy nhiên, các bạn hoàn toàn có thể học được cách nhìn nhận, phân tích để dù gặp tình huống nào chúng ta cũng có thể đưa ra lời giải thích cũng như phán đoán sao cho hợp lý.

Nhận ra xu hướng thị trường đúng là chìa khóa để nâng cao khả năng thành công trong giao dịch. Như chúng ta thấy, các mô hình nến hay mô hình giá chỉ là thứ giúp chúng ta hạn chế rủi ro. Để giao dịch tốt thì trước tiên chúng ta phải phân tích đúng xu hướng của thị trường.

Một số lưu ý chúng ta cần ghi nhớ để hình thành sự kiên định, kỷ luật trong giao dịch và phân tích xu hướng thị trường:

- **Đừng vội vàng kết luận rằng xu hướng thị trường đã thay đổi.** Khi bạn không có những cơ sở chắc chắn rằng thị trường đã thay đổi xu hướng thì đừng hấp tấp, cứ giữ lấy quan điểm rằng xu hướng trước đó vẫn tiếp tục, như thế sẽ an toàn hơn là chúng ta cố gắng phán đoán để mua đáy bán đỉnh. Đương nhiên không gì an toàn bằng việc đứng ngoài thị trường. Nếu bạn không cảm thấy tự tin và thoải mái với lệnh giao dịch đó thì hãy đứng ngoài là tốt nhất.

- **Bất kể xu hướng thị trường thế nào cũng đừng giao dịch ngược với xung lượng thị trường đang mạnh.** Với một xung lượng mạnh, ta chỉ nên tham khảo với các điểm chốt thứ cấp và cố gắng làm sáng tỏ những gì mà chúng nói với ta qua việc so sánh với điểm chốt trước. Nếu như những điểm chốt đỉnh thứ cấp thể hiện một xung lượng mạnh thì đừng bao giờ cố gắng vào lệnh bán cho tới khi có dấu hiệu của sức mua giảm và bên bán nhập cuộc.

MỤC LỤC